



Tạp chí
DOANH NGHIỆP & THƯƠNG HIỆU
NÔNG THÔN | CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG HỘI VARISME

ISSN: 3030 . 4229 Ra ngày 20 hàng tháng

NĂM THỨ 19 . SỐ THÁNG 8.2024



Người đi tìm hình của nước

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kế thừa những lý luận và thực tiễn về hợp tác xã của thế giới, của Chủ nghĩa Mác - Lênin và phát triển một cách sáng tạo trong điều kiện cụ thể của Việt Nam.



7 Tháng đầu năm
Việt Nam
xuất siêu hơn
14 tỷ USD



VNPT cầm cờ Việt Nam
trên bản đồ trí tuệ nhân tạo thế giới



Hợp tác xã thông minh
trong phát triển nông nghiệp



CÔNG NGHIỆP NĂNG



TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG



GELEXIMCO

BẤT ĐỘNG SẢN



THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ



Trụ sở: 36 Hoàng Cầu - Đống Đa - Hà Nội

☎ 0243.514.1199

✉ info@geleximco.vn

🌐 geleximco.vn



Tạp chí DOANH NGHIỆP & THƯƠNG HIỆU NÔNG THÔN

Bìa 1. Thành phố mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh, đầu tàu phát triển kinh tế - văn hóa của cả nước - Ảnh Chí Hùng

4 Thư Tòa soạn

5 Tiêu điểm

6 Người đi tìm hình của nước

11 Tin Hiệp hội VARISME tiếp và làm việc với Công ty khai thác nguồn nhân lực Huminas - Hàn Quốc

Lễ ra mắt sách "Giá trị văn hóa tâm linh trong phát triển và hội nhập"

12 Hợp tác xã thông minh trong phát triển nông nghiệp

14 Để chợ nổi không "chìm"

17 Tài chính doanh nghiệp

18 Xuất khẩu dệt may ứng phó với giá cước vận tải biển tăng cao

21 PVcomBank ra mắt sản phẩm tín dụng cho doanh nghiệp dệt may

22 PV GAS phát triển, hiện thực hóa mong ước của Bác Hồ

25 Tập đoàn TH là doanh nghiệp Việt Nam nổi bật với cam kết, hành động mạnh mẽ trong giảm nhựa dùng một lần

28 VNPT cấm cờ Việt Nam trên bản đồ trí tuệ nhận tạo thế giới

31 Giao thương nông sản

32 Giữ vững vị thế dẫn đầu cho sầu riêng Việt

34 Kim ngạch xuất khẩu cà phê năm 2024 sẽ lập kỷ lục mới

36 Triển vọng lớn cho xuất khẩu gạo Việt Nam

Nông nghiệp công nghệ cao

38 Công nghệ tưới tiên tiến trong nông nghiệp

41 Chén, đĩa từ mo cau thành hàng xuất khẩu

42 Trà lá sen giải nhiệt cuộc sống

44 Biến phế phụ phẩm công nghiệp chế biến tôm thành thức ăn chăn nuôi

46 Sử dụng Drone trong sản xuất nông nghiệp hiện đại

48 Hiệu quả kinh tế từ mô hình nông nghiệp... lười

50 Phân hữu cơ nguồn dinh dưỡng hữu ích cho hoa lan

52 Trăm năm nước mắm Việt

Dù giàu hay nghèo, ẩm thực bình dân nơi phố chợ hay đặc sản trong nhà hàng sang trọng, dù xa quê ra nước ngoài thì nước mắm vẫn là gia vị "bất ly thân" của các đầu bếp, các bà nội trợ đảm đang. Nước mắm đã trở thành hồn cốt nếm, nếm khi ra món của các mẹ, các chị hay mỗi nhà hàng. Thiếu nước mắm là thiếu đi sự cốt yếu nhất để hình thành các món ẩm thực Việt lừng danh.

Tổng biên tập: Nguyễn Nam Thăng

Tổng thư ký: Nguyễn Trung Toàn

Điều hành và quản lý: Ban Chuyên đề

Tổ chức thực hiện: Nguyễn Vũ,

Trần Liễu, Nguyễn Hà

Thiết kế mỹ thuật: Quang Vinh, Duy Anh

ISSN: 3030-4229

Tiếp thị và truyền thông

Hotline: 0386 781088 **E-mail:** toasoan@dnhnt.vn

Toà soạn: Tầng 3, số 17/167 Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 024.6657.6928

Website: www.doanhnghiepthuonghieu.vn

In khổ: 20.5 cm x 29.7 cm, tại Công ty TNHH Dịch vụ Chính Nghĩa.

Địa chỉ: Số 15, ngõ 83, phố Quang Tiến, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Tạp chí

**DOANH NGHIỆP & THƯƠNG HIỆU
NÔNG THÔN**

Tạp chí là cơ quan ngôn luận của Hiệp hội VARISME, là cầu nối giữa cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân, các nhân hàng và bạn đọc trên khắp mọi miền đất nước. Tạp chí có lịch sử 19 năm, hoạt động theo giấy phép số 761/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 22/11/2021.

Giá: 39.000VNĐ

Tạp chí
**DOANH NGHIỆP & THƯƠNG HIỆU
NÔNG THÔN**

Thân gửi bạn đọc Tạp chí!

16 năm kể từ Nghị quyết 26-NQ/TW ngày 5/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X **“Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn”** đi vào cuộc sống, nông nghiệp Việt Nam đã thu được nhiều thành tựu to lớn trong phát triển. Người nông dân có cuộc sống ngày càng đầy đủ, ấm no. Diện mạo nông thôn đổi mới từng ngày.

Chỉ riêng hệ thống Internet đã phủ sóng tới trên 99,7% số thôn trên toàn quốc. Tất cả các xã, phường, thị trấn, trường học, 91% thôn bản có cáp quang. Vùng phủ sóng 3G/4G đã lên tới 95% dân số, đưa Việt Nam tiệm cận mức phổ cập Internet cao nhất, tương đương với những quốc gia phát triển.

Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 tiếp tục khẳng định, nông nghiệp là lợi thế quốc gia, trụ đỡ của nền kinh tế. Nghị quyết còn định hướng cho phát triển của nông nghiệp Việt Nam dưới sự soi rọi tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển **nông nghiệp, nông dân, nông thôn**.

Tạp chí Doanh nghiệp và Thương hiệu nông thôn luôn nỗ lực đồng hành cùng bà con nông dân trên khắp mọi miền đất nước, xây dựng các mô hình hợp tác xã nông nghiệp mới, mô hình liên kết hộ, mô hình liên kết nhà nông, đơn vị sản xuất, đội ngũ thương mại để nông nghiệp Việt Nam ngày càng cất cánh vươn xa.

Nhân dịp kỷ niệm thành lập nước - Quốc khánh 2/9, Tạp chí Doanh nghiệp và Thương hiệu nông thôn xin gửi tới bài viết hình ảnh về Chủ tịch Hồ Chí Minh với **nông nghiệp, nông dân, nông thôn** Việt Nam.

Xin trân trọng cảm ơn!



Kỷ niệm 79 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2024)

Ngày 2 tháng 9 năm 1945, tại quảng trường Ba Đình, Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: *"Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do"*.

Trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay, tinh thần của ngày Quốc khánh 2/9 vẫn vẹn nguyên giá trị về độc lập cho dân tộc, hạnh phúc cho nhân dân. Vẫn mãi mãi là hành trang của đất nước và dân tộc trên con đường phát triển, xây dựng, thực hiện mục tiêu *"Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh"*.





Người đi tìm hình của nước*



Nam An

Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu chính là người đầu tiên đưa những khái niệm, quan điểm về hợp tác xã (HTX) vào Việt Nam. Người đã kế thừa những lý luận và thực tiễn về HTX của thế giới, của Chủ nghĩa Mác - Lênin và phát triển một cách sáng tạo trong điều kiện cụ thể của đất nước.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh am hiểu rất sâu sắc về nông nghiệp, nông thôn, nông dân. Trong hành trình 30 năm tìm đường cứu nước, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã đặc biệt quan tâm đến những thành tựu của văn minh nhân loại, những tiến bộ mọi mặt mà loài người đã đạt được. Người dành nhiều công sức nghiên cứu lý luận và thực tiễn nông nghiệp, nông thôn, nông dân ở nhiều quốc gia, làm sao mang những điều mới mẻ đó để áp dụng, giải quyết các vấn đề của cách mạng Việt Nam. Trong suốt sự nghiệp của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra nhiều tư tưởng quan trọng và có giá trị về phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn, nông dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh và HTX

Lần đầu tiên Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh sử dụng khái niệm HTX là trong báo cáo gửi Ban Biên tập về hoạt động của báo Le Paria vào cuối năm 1922. Trong đó, Người trình bày dự định thành lập một HTX xuất bản. Tại phiên họp lần thứ 7 Hội nghị lần thứ nhất Quốc tế nông dân ngày 13/10/1923 và sau đó tại Đại hội lần thứ III Quốc tế Công hội đỏ, Người đã trình bày về tình hình HTX ở Việt Nam và giải thích lý do tại sao ở Việt Nam người lao động chưa thành lập các HTX. Người viết: *"Trước chiến tranh, Người An Nam có tổ chức vài HTX, nhưng chính quyền thực dân đã giải tán chúng, bắt giam những người tổ chức vì nghi là tuyên truyền cách mạng"* [1].

Riêng về tư tưởng và các vấn đề có liên quan tới HTX, Người đã đề cập tới 505 lần trong các bài nói, bài viết. Những tiến bộ mới nhất của HTX, được Nguyễn Ái Quốc trình bày một cách đầy đủ, dễ hiểu khi Người soạn bài giảng cho lớp đào tạo cán bộ ở Quảng Châu, Trung Quốc. Sau này, những bài giảng này được tập hợp in thành cuốn sách *"Đường Kách mệnh"* xuất bản vào năm 1927. Ở *"Đường Kách mệnh"*, Người đã dành hẳn một chương để viết chi tiết, dễ hiểu về HTX.

HTX là tổ chức kinh tế mang tính xã hội và nhân văn sâu sắc. Bằng lời lẽ văn phong trong sáng, giản dị, mộc mạc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên mục đích, ý nghĩa của việc hợp tác trong nhiều lĩnh vực; chỉ ra các hình thức, biện pháp tổ chức thực hiện và cổ vũ, động viên phong trào HTX phát triển. Giải thích về bản chất HTX, với cách trình bày dễ hiểu, mộc mạc, ai đọc cũng có thể hiểu được, cụ thể như sau: *Hạt nhân, trung tâm của HTX là xã viên; xã viên hợp tác với nhau để có lợi ích thiết thực và vẫn duy trì tính độc lập của mình; xã viên là chủ đích thực của HTX, là mục tiêu mà HTX phải*



Hồ Chủ tịch thăm nông dân xã Đại Thanh, tỉnh Hà Đông (nay thuộc Thanh Trì, Hà Nội) và cùng bà con tát nước chống hạn ở cánh đồng Quang Tó (12/1/1958)

Đặc biệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm xây dựng nền tảng và động lực cho phát triển nông nghiệp là nông thôn mới, nông dân mới. Trong tư tưởng của Bác, “cách mệnh là phá cái cũ đổi ra cái mới, phá cái xấu đổi ra cái tốt”. Trong một nước nông nghiệp, nông dân chiếm đến 90% dân số như Việt Nam, thì cách mạng xã hội chủ nghĩa phải hướng tới tạo dựng nên nông thôn mới, nông dân mới - đây chính là nội dung quan trọng khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập đến vấn đề xây dựng đời sống mới, con người mới, xã hội mới, đạo đức mới.



Hồ Chủ tịch thăm và nói chuyện với nông dân xã Ái Quốc, Hải Dương (1958)

phục vụ; HTX là phương tiện để phục vụ xã viên, phải đảm bảo đem lại lợi ích cho xã viên - thực là “HTX là nhà, xã viên là chủ”; ai không phải là xã viên thì không được hưởng lợi từ HTX; mọi xã viên đều bình đẳng trong mọi quyết định của HTX.

Sau khi phân tích những lợi ích của HTX là “góp gạo thổi cơm chung” cho khỏi “hao của, tốn công, lại có nhiều phần vui vẻ” [2], Người đã nhấn mạnh: “Tục ngữ An Nam có những câu: “Nhóm lại thì giàu, chia nhau thì khó” và “Một cây làm chẳng nên non, nhiều cây chụm lại thành hòn núi cao”. Từ những vấn đề mới mẻ, bằng cách diễn giải rất Việt Nam, Người đúc rút ra lý luận về HTX cho Việt Nam thật dễ hiểu [3].

Người nói về tính chất HTX là tổ chức kinh tế - xã hội, nó không thuần túy là kinh tế và cũng không thuần túy là xã hội. Nó khác hội buôn và khác hội từ thiện vì các hội ấy có tiêu đi mà không làm ra. HXT có tiêu đi, có làm ra, chỉ giúp cho người trong hội nhưng giúp một cách bình đẳng. Cách tổ chức HTX phải dựa trên nguyên tắc tự nguyện, dân chủ, cùng có lợi và phải đi từ thấp đến cao.



Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm HTX nông nghiệp Tân Lập, huyện Quốc Oai, tỉnh Hà Tây (08/7/1958)

Nguyễn Ái Quốc đã chỉ rõ những vấn đề lý luận cơ bản của HTX như: lịch sử ra đời, mục tiêu, bản chất, tổ chức quản lý... Đặc biệt, Người đề cập vấn đề quan trọng nhất của HTX chính là bản chất, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX, “*đã vào hội thì bất kỳ góp nhiều hay ít, vào trước vào sau, ai cũng bình đẳng như nhau*” [4], “*xã viên là hạt nhân, là trung tâm của HTX nên phải hiểu rõ về HTX, phải nâng cao ý thức trách nhiệm về “HTX là nhà, xã viên là chủ”*” [5].

Bác là nhà tổ chức thiên tài của cách mạng Việt Nam. Ngay từ khi lập nước, tháng 8 năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh tính tự giác, tự nguyện, tự chủ và tính hiệu quả của việc thành lập HTX. Người trực tiếp chỉ đạo thực hiện tư tưởng tiến bộ HTX vào thực tế Việt Nam. Trong bộn bề công việc của đất nước, ngày 11 tháng 4 năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho “*Đại hội HTX và đội sản xuất nông nghiệp tiên tiến miền núi và trung du*”. Người tha thiết kêu gọi: “*Hỡi đồng bào, anh em ta ai chẳng mong được đầy đủ, giàu có, ai chẳng mong ước cho nước thịnh, dân cường. Vậy chúng ta hãy mau mau chung vốn góp sức, lập nên HTX nông nghiệp ở khắp nơi, từ làng mạc cho đến tỉnh thành đâu đâu cũng phải có HTX*” [6].

Và để ghi nhận những thành tựu, sự đóng góp to lớn của khu vực kinh tế tập thể mà nòng cốt là các HTX trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta, ngày 27 tháng 7 năm 2011, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1268/QĐ-TTg lấy ngày 11 tháng 4 hàng năm là Ngày Hợp tác xã Việt Nam...

Ngay đến những năm tháng cuối cùng của cuộc đời, Bác Hồ vẫn dành tình cảm sâu sắc cho phong trào HTX. Ngày 1/5/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết lời giới thiệu Điều lệ tóm tắt của HTX nông nghiệp. Trong đó, Người căn dặn: “*Điều lệ này của HTX sản xuất nông nghiệp rất quan trọng. Nó nhằm bảo đảm thật sự quyền làm chủ tập thể của các xã viên... Vì vậy, xã viên và cán bộ phải bàn bạc dân chủ để hiểu cho rõ và làm cho đúng...*”.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đến khi hòa bình lập lại năm 1954, ở miền Bắc, Hồ Chủ tịch luôn chú trọng đến tổ chức phát triển HTX, đến con đường làm ăn tập thể. Với cương vị Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước, Người đã cùng Trung ương Đảng, Chính phủ có những chủ trương, đường lối phù hợp, đúng đắn để kinh tế HTX được tổ chức, phát triển, tạo được sức mạnh tổng hợp vào thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: Kháng chiến, kiến quốc; xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam thống nhất nước nhà.

Tại Hội nghị Trung ương lần thứ 8, khóa II (tháng 8/1955), Đảng ta nhận định: “*Miền Bắc là chỗ đứng của ta. Bất kể trong tình hình nào, miền Bắc cũng phải được củng cố*”. Phát biểu tại Đại hội Mặt trận Dân tộc Thống nhất toàn quốc (tháng 9/1955), Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ: “*Miền Bắc là nền tảng, là gốc rễ của lực lượng đấu tranh của nhân dân ta. Nền có vững, nhà mới chắc. Gốc có mạnh, cây mới tốt*”.

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 12 khóa II (tháng 12/1957) đã xác định đường lối của Đảng về xây dựng hậu phương trong điều kiện mới. Đảng ta đã nêu phương hướng kết hợp chặt chẽ xây dựng kinh tế với củng cố quốc phòng để vừa có thể nhanh chóng phát triển kinh tế, vừa củng cố quốc phòng ngày càng mạnh mẽ, làm tròn được nhiệm vụ hậu phương đối với cuộc chiến tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Trong diễn văn khai mạc Hội nghị lần thứ 16 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa II, ngày 16/4/1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh một lần nữa khẳng định vai trò đặc biệt quan trọng của HTX trong phát triển nông nghiệp, nông thôn: “*... Chúng ta phải hợp tác hóa nông nghiệp làm cho nông nghiệp phát triển, làm cho công nghiệp và nông nghiệp tiến đều, thì mới cải thiện tốt đời sống của nhân*

Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói đến một “cuộc chiến đấu khổng lồ”. Đó là “cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra cái mới mẻ, tốt tươi. Để giành lấy thắng lợi trong cuộc chiến đấu khổng lồ này cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân”.

Xây dựng nông thôn mới, người nông dân mới làm nền tảng và động lực chính là một nội dung của cuộc chiến đấu khổng lồ đó, là điều kiện tiên quyết để phát triển nông nghiệp Việt Nam.



Hồ Chủ tịch thăm nông dân xã Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đang thu hoạch vụ lúa mùa đầu tiên sau cải cách ruộng đất (1954)

dân, đồng thời đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội làm nền tảng vững mạnh cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà” [7].

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng phong trào tổ chức HTX đã tiến bước khá tốt, nhưng nhiều nơi còn lộn xộn. Vì thế, Người yêu cầu phải tuyên truyền và giáo dục nông dân, làm cho phong trào phát triển vững chắc.

Từ sau năm 1960 là thời kỳ các HTX được phát triển mạnh mẽ và đồng bộ. Tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm đường lối của Đảng về HTX, về kinh tế tập thể được tổ chức thực hiện rộng khắp cả nước. Thời gian này, dù bận nhiều việc nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn có nhiều chuyến đi thăm bà con nông dân, thăm các HTX nông nghiệp của nhiều địa phương. Đến với địa phương nào Người cũng chia sẻ, dặn dò các cách cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất. HTX nào có thành tích đều được Người gửi thư khen ngợi, động viên. HTX Đại Phong ở Quảng Bình lúc

đó là một điển hình để cả nước “Thi đua học tập tiến kịp và vượt Đại Phong”. Dưới bút danh T.L, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bài “Một hợp tác xã gương mẫu”, khẳng định và khen ngợi “phong trào Đại Phong”. Đầu xuân năm 1962, Bác Hồ gửi Thư chúc Tết đồng bào cả nước, trong đó có hai câu:

*“Chúc miền Bắc thi đua phấn khởi
Bốn mùa hoa Duyên Hải, Đại Phong” [8].*

Từ phong trào HTX, khắp miền Bắc dấy lên các phong trào thi đua lao động, sản xuất với khí thế sôi nổi. Từ thành thị đến nông thôn, từ miền xuôi đến miền ngược, khí thế hăng say lao động, sản xuất đã trở thành một cao trào lôi cuốn hàng triệu triệu người. Trong suốt 21 năm kháng chiến thống nhất đất nước, với tinh thần “tất cả vì tiền tuyến”, các phong trào của các HTX đã đóng góp không nhỏ vào thành công của toàn dân tộc.

Từ các phong trào của các HTX như nông dân “Tay cây, tay súng”, đã lan rộng ra các phong trào như: Thanh niên “Ba sẵn sàng”, phụ nữ “Ba đảm

đang”, học sinh làm “Nghìn việc tốt”. Khối công nhân, viên chức cũng thực hiện nhiều phong trào thi đua “Ngày thứ bảy năng suất cao”, “Luyện tay nghề thi thợ giỏi”...

Các HTX của Thái Bình ghi bảng vàng 5 tấn, đánh dấu mốc lịch sử về năng suất lúa của miền Bắc. Khẩu hiệu “Thóc thừa cân, quân vượt mức” của Thái Bình đã cổ vũ tinh thần nhân dân cả nước thi đua lao động, sản xuất, chiến đấu, giành độc lập, thống nhất đất nước. Trong thời kỳ này, HTX được củng cố, phát triển và trở thành một lực lượng kinh tế quan trọng trong nền kinh tế của hậu phương lớn miền Bắc.

Những năm 1990, khi cơ chế quản lý tập trung bao cấp được xóa bỏ, cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước từng bước được hình thành và điều tiết các quan hệ kinh tế. Phần lớn, HTX trong các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế rơi vào tình trạng khó khăn, lúng túng. Nhiều HTX sản xuất kinh doanh thua lỗ bị tan rã, giải thể.

Những năm tháng cuối đời, tuy sức khỏe đã yếu nhưng Người vẫn sắp xếp thời gian để làm việc với các đồng chí phụ trách nông nghiệp. Trong các buổi họp Bộ Chính trị, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng thường nhắc đến việc phải có Điều lệ HTX sản xuất nông nghiệp bậc cao. Nhưng do điều kiện chiến tranh ác liệt, có nhiều vấn đề quan trọng cần giải quyết trước, nên việc ban hành Điều lệ mới chưa thực hiện được. Cuối năm 1968, Người đã có buổi làm việc với cán bộ phụ trách Ban nông nghiệp để ra cho được Điều lệ sản xuất nông nghiệp bậc cao. Người dặn dò: Cần viết bản Điều lệ sao cho nông dân ít học nhất cũng hiểu được. Sau đó, cuốn Điều lệ tóm tắt của HTX sản xuất nông nghiệp đã được ra đời, sách in lần đầu với số lượng 3.500 cuốn. Sách in xong đúng dịp sinh nhật lần thứ 79 của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cuốn Điều lệ tóm tắt của HTX sản xuất nông nghiệp có 10 chương, quy định rõ tính chất và nhiệm vụ của HTX nông nghiệp, nhiệm vụ và quyền lợi của xã viên.

HTX, nông nghiệp - nông thôn - nông dân trong tình hình mới

Cho đến nay, Đảng, Nhà nước đã chỉ đạo, triển khai, phát triển HTX sát với thực tiễn, với những quyết sách tạo ra cơ chế đột phá cho kinh tế, là giải pháp hiệu lực về củng cố, phát huy hiệu lực của HTX nông nghiệp. Điều đó minh chứng những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về HTX vẫn giữ nguyên giá trị.

Trải qua hơn 30 năm thực hiện công cuộc đổi mới, nền nông nghiệp nước ta đã đạt nhiều thành tựu lớn, nhất là giải quyết được vấn đề an ninh lương thực, là trụ đỡ quan trọng của kinh tế quốc gia. Phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn Việt Nam theo tư tưởng của Bác: “*Đem tài dân, sức dân, của dân làm lợi cho dân*” [9].

Việt Nam từ một nước luôn thiếu lương thực, trở thành một trong những nước xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới. Các ngành nuôi trồng thủy hải sản, cây công nghiệp phát triển mạnh và mang lại nguồn thu lớn cho các hộ nông dân và đất nước.

Trước những thách thức và yêu cầu phát triển mới, Đảng và Nhà nước bằng những nỗ lực lớn lao đã và đang đồng



Hồ Chủ tịch khen ngợi thiếu niên Thái Bình góp phần cùng cha anh phấn đấu đạt 5 tấn thóc/ha (1/1/1967)

hành cùng người nông dân, nông hộ, các HTX trong việc ứng dụng công nghệ cao, đẩy mạnh áp dụng các tiêu chuẩn hàng hóa lĩnh vực nông sản, đàm phán ký các nghị định thư quốc gia với các thị trường lớn để nông sản Việt xuất khẩu bền vững, ổn định. Từ đó, khẳng định uy tín của nền nông nghiệp Việt Nam trên trường quốc tế.

Trong đó, việc phát triển HTX kiểu mới và các hình thức hợp tác, liên kết đa dạng. Hình thành các vùng nguyên

liệu gắn với chế biến và tiêu thụ là một trong những nội dung quan trọng trong định hướng phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn. Nâng cao tri thức người nông dân, khuyến khích ứng dụng nền tảng số, công nghệ số để củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể, nhất là các HTX nông nghiệp. Gắn xây dựng nông thôn mới với mục tiêu tái cơ cấu ngành nông nghiệp xanh, bền vững.



Hồ Chủ tịch thăm và sử dụng thử chiếc máy cấy tại ruộng thí nghiệm của Sở Nông lâm, Hà Nội (7/1960)

[*] Người đi tìm hình của nước - Bài thơ nằm trong tập *Ánh sáng và phù sa* (1960) của nhà thơ Chế Lan Viên (1920-1989) - người được trao Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt 1 về Văn học Nghệ thuật (1996).

[1] Hồ Chí Minh toàn tập, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, Tập 1, tr. 231.

[2] Hồ Chí Minh toàn tập, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, Tập 2, tr. 343.

[3] Hồ Chí Minh toàn tập, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, Tập 2, tr. 343.

[4] Hồ Chí Minh toàn tập, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, Tập 2, tr. 347.

[5] Hồ Chí Minh toàn tập, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, Tập 2, tr. 181.

[6] Hồ Chí Minh toàn tập, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, Tập 2, tr. 246.

[7] Hồ Chí Minh toàn tập, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, Tập 12, tr. 162.

[8] Hồ Chí Minh toàn tập, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, Tập 13, tr. 335.

[9] Hồ Chí Minh toàn tập, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, Tập 4, tr. 187.



VARISME tiếp và làm việc với Công ty khai thác nguồn nhân lực Huminas - Hàn Quốc

Hoàng Sâm

Tham dự buổi làm việc, về phía Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành nghề nông thôn Việt Nam (VARISME) có ông Nguyễn Ngọc Quang - Chủ tịch Hiệp hội, ông Bùi Thanh Toàn - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký và các thành viên của Hiệp hội. Phía đoàn Hàn Quốc có ông Kim Yong Jin, Giám đốc điều hành Công ty Huminas dẫn đầu. Huminas là công ty chuyên tìm kiếm và khai thác nguồn nhân lực, nhập khẩu lao động hoạt động trong lĩnh vực khai thác nguồn nhân lực có trụ sở tại Suseong-gu, Daegu, Hàn Quốc.

Ngày 8/7/2024, tại Hà Nội, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành nghề nông thôn Việt Nam (VARISME) tiếp và làm việc với Công ty khai thác nguồn nhân lực Huminas - Hàn Quốc.

Tại buổi làm việc, Chủ tịch Nguyễn Ngọc Quang phát biểu: "Rất vui mừng và hân hạnh được tiếp và làm việc cùng ông Kim Yong Jin và đoàn Công ty Huminas - Hàn Quốc. Hiệp hội VARISME hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và rất quan tâm đến hợp tác về nguồn nhân lực trong lĩnh vực nông nghiệp".

Ông Kim Yong Jin tiếp lời Chủ tịch Nguyễn Ngọc Quang: "Hiện nay, Hàn Quốc đang thiếu trầm trọng nguồn nhân

lực, lao động trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt là thiếu nhân lực trong ngành nông nghiệp. Vì vậy phía Công ty Huminas mong muốn VARISME giúp đưa người lao động Việt Nam sang Hàn Quốc theo diện hỗ trợ của Chính phủ Hàn Quốc".

Hai bên cùng thảo luận về phương hướng triển khai sắp tới bao gồm các vấn đề thủ tục pháp lý, đảm bảo cam kết của người lao động với công việc đăng ký tại Hàn Quốc... •



Lễ ra mắt sách "Giá trị văn hóa tâm linh trong phát triển và hội nhập"

Hoàng Sâm

Ngày 13 tháng 7 năm 2024, tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội, Viện Những vấn đề phát triển (VIDS) tổ chức lễ ra mắt sách "Giá trị văn hóa tâm linh trong phát triển và hội nhập". Đồng chủ biên là Tiến sỹ Thang Văn Phúc và Tiến sỹ Nguyễn Vi Khải.

Cuốn sách có sự tham gia của 48 tác giả, 50 bài viết tham luận tập hợp từ nhiều nguồn và tiếp cận vấn đề ở nhiều góc độ khác nhau gồm 3 phần: Phần I: Lịch sử vấn đề - lý luận - nhận thức và quan điểm; Phần II: Hiện thực - tín ngưỡng thờ mẫu, thờ tổ tiên trải nghiệm và những giá trị; Phần III: Vấn đề - sự kiện - kiến nghị - giải pháp cùng các phụ lục.

Tham dự lễ ra mắt sách, ông Nguyễn Ngọc Quang - Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành nghề nông thôn Việt Nam (VARISME)

cho rằng: "Đây là cuốn sách kết tinh tri thức, đúc kết quan điểm của những học giả đã dày công nghiên cứu rất sâu sắc triết lý của Đạo phật và tín ngưỡng - tâm linh của dân tộc Việt Nam. Cuốn sách ra đời rất kịp thời trong bối cảnh có nhiều diễn biến của xã hội và giáo hội Phật giáo. Nội dung sách có nhiều bài viết sâu về từng góc độ, sự nhìn nhận đánh giá và định hướng cho thế hệ trẻ trong tâm linh và áp dụng tâm linh vào mọi lĩnh vực trong cuộc sống mới, thời đại mới. Hoạt động tâm linh - đời sống, tâm linh - văn hoá... đều hướng con người tới Chân - Thiện - Mỹ của người Việt". •



Hợp tác xã thông minh trong phát triển nông nghiệp

Tạp chí Doanh nghiệp và Thương hiệu nông thôn trọng giới thiệu bài viết của ông Nguyễn Ngọc Quang - Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành nghề nông thôn Việt Nam (VARISME)

Thích ứng thời đại công nghệ số

Hiện nay, rất nhiều địa phương khuyến khích các HTX phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao bởi những kết quả tích cực mà các mô hình này đem lại. Các HTX nông nghiệp quan tâm đầu tư phát triển liên kết sản xuất tập trung theo hướng chuyên canh, đồng thời áp dụng công nghệ thông minh.

Theo số liệu thống kê của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, cả nước hiện có khoảng 2.500 HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Con số còn khá khiêm tốn (chiếm hơn 10% tổng số HTX nông nghiệp) nhưng cũng cho thấy nỗ lực thích ứng của các HTX trước thời cuộc.

Chuyển đổi số hiện được xác định là “đòn bẩy” quan trọng giúp HTX phát triển trên nền tảng số, giúp người nông dân ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, tối ưu hóa phân bổ nguồn lực, cắt giảm chi phí, phát triển sản xuất, kinh doanh và tạo ra sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường, nâng cao năng suất, chất lượng.

Hiện nhiều HTX đã tích cực ứng dụng công nghệ cao để sản xuất, kiểm soát chất lượng đầu ra, tăng năng suất cây trồng, vật nuôi. Có thể kể đến một số công nghệ như kiểm soát sinh trưởng, phòng ngừa sâu bệnh bằng máy bay

Hợp tác xã (HTX) nông nghiệp có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng trong phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Các HTX nông nghiệp đang từng bước đẩy mạnh các ứng dụng khoa học - công nghệ mới, công nghệ thông minh vào sản xuất cũng như phát triển thị trường thương mại điện tử để mở rộng, đa dạng hoá đầu ra cho sản phẩm.

phun thuốc (Drone); sử dụng hệ thống, thiết bị tưới nước, bón phân, cho ăn, uống nước tự động và bán tự động; sử dụng thiết bị giám sát sâu bệnh thông minh; áp dụng nhật ký canh tác điện tử hoặc lắp đặt máy quay giám sát lưu lại hình ảnh, video nhật ký quá trình canh tác, sử dụng phần mềm điều khiển từ xa vận hành tự động hệ thống tưới nước, phân bón, điều tiết môi trường tại nhà kính, thu thập xử lý dữ liệu, tích hợp các công nghệ, cơ sở hạ tầng, thiết bị hiện đại nhằm nâng cao chất lượng nông sản, vật nuôi.

Các HTX ứng dụng công nghệ thông tin thông qua việc sử dụng các nền tảng ứng dụng, phần mềm kế toán, quản lý dữ liệu, quản trị. Hiện nay, nhiều HTX xây dựng nhãn hiệu; tạo lập các mã quét, mã QR để truy xuất thông tin, nguồn gốc sản phẩm; đẩy mạnh việc thanh toán qua các nền tảng trực tuyến, ví điện tử, ngân hàng số (internet banking), mobile money. Ngoài ra, một số HTX đã xây dựng website riêng để đăng tải thông tin, sản phẩm của HTX, gia tăng tiếp cận thị trường và nâng cao hình ảnh, uy tín của mình

Cả nước có hơn 31.700 HTX, trong đó có hơn 20.000 HTX nông nghiệp, chiếm trên 64% tổng số HTX cả nước. Trong hai năm qua, số lượng và quy mô HTX nông nghiệp liên tục tăng, từ quy mô 170 lên hơn 200 thành viên mỗi HTX. Tổng số thành viên của các HTX nông nghiệp hiện là 3,85 triệu người. HTX đóng góp gần 4% GDP, góp phần tăng thu nhập cho 30% dân số cả nước.



Gia tăng giá trị nhờ “chợ online”

Bán hàng online đang trở thành xu hướng được nhiều HTX trên cả nước thúc đẩy trong những năm qua, đặc biệt là sau đại dịch Covid-19. Bắt nhịp xu hướng mua sắm mới, nhiều HTX cũng đã bắt đầu chuyển hướng kinh doanh. Sản phẩm của HTX thay vì ra chợ truyền thống được bán qua “chợ online” thông qua sàn thương mại điện tử, trực tiếp “livestream” bán hàng. Hàng bán online mở ra những thị trường mới, gia tăng đáng kể thu nhập cho thành viên, nông dân liên kết trong các HTX. Sản phẩm của nhiều HTX đã có chỗ đứng trên thị trường nhờ sự thích ứng nhanh trong cuộc sống số.

Theo thống kê, chỉ tính riêng trên sàn điện tử Alibaba, hiện có khoảng 2.000 doanh nghiệp, HTX Việt Nam tham gia bán hàng, trong đó có tới gần 40% là các đơn vị liên quan đến nông sản. Bình quân mỗi HTX sau khi đưa nông sản lên sàn sẽ có cơ hội tiếp cận với 15 - 50 khách hàng tiềm năng/ngày.

Khảo sát của Liên minh HTX Việt Nam cho thấy, 68% HTX có sử dụng ít nhất một trong các phương thức giới thiệu và bán sản phẩm trực tuyến như: website riêng để giới thiệu sản phẩm (38,9%); bán hàng trên các sàn thương mại điện tử như Tiki, Lazada, Shopee,... (20,8%); quảng cáo sản phẩm trên các trang mạng xã hội, trang quảng cáo (50,5%); bán hàng theo hình thức trực tuyến livestream trên các nền tảng số như Facebook, TikTok... (28,3%).

Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương) phối hợp cùng TikTok, Alibaba.com, các nhà bán hàng uy tín trên TikTok Shop tổ chức chuỗi Chương trình tập huấn kỹ năng kinh doanh trên nền tảng số phát triển thương hiệu, xây dựng hình ảnh cho doanh nghiệp, HTX vùng đồng bằng sông Hồng. Tại đây, các chuyên gia đào tạo kỹ năng và hướng dẫn trực tiếp cho các doanh nghiệp, các HTX về cách thức bán hàng trực tuyến (livestream), xây dựng các gian hàng trên nền tảng số cũng như giúp các doanh nghiệp, HTX thực hành các thao tác bán hàng trực tiếp, xây dựng các video quảng bá thương hiệu sản phẩm giúp gia tăng cơ hội kết nối giao thương và đẩy mạnh tiêu thụ nội địa.

Chị Tải Thị Mai, thành viên HTX Dệt thổ cẩm Tân Bắc chia sẻ: “Bán hàng online giúp sản phẩm của HTX được nhiều người biết tới hơn, đặc biệt là những đối tác là doanh nghiệp mua hàng số lượng lớn. Qua đó doanh thu cũng được tăng lên, tạo công ăn việc làm ổn định hơn cho các chị em tại địa bàn”.

Thương hiệu các sản phẩm từ chè Shan tuyết (xã Phình Hồ, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái) mới được thành lập năm 2023 nhưng đến nay đã được nhiều người tiêu dùng biết đến. Có được kết quả này, ông Đỗ Tuấn Lương - Giám đốc HTX Trà Shan tuyết Phình Hồ cho rằng: “Bên cạnh việc quan tâm tới chất lượng sản phẩm, HTX đã chú trọng đưa sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử như: Shopee, Lazada, TikTok Shop, Facebook. HTX cũng chủ động “bắt tay” với những tài khoản có sức ảnh hưởng

lớn trên mạng xã hội (KOL) để quảng bá sản phẩm đến cộng đồng mạng”.

Bà Bùi Thị Hải Yến - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc HTX Sản xuất và Thương mại dịch vụ Bản Việt cho hay, nhờ phương thức quảng bá qua thương mại điện tử, sản phẩm của địa phương được người tiêu dùng cả nước biết đến nhanh hơn, hiệu quả so với kênh truyền thống.

Công nghệ số, trong đó có bán hàng online, đã và đang đóng vai trò quan trọng trong sản xuất của các HTX. Tuy nhiên, với các HTX nông nghiệp để tận dụng được cơ hội này không dễ. Điểm yếu của các HTX là tiếp cận các công cụ và dịch vụ hỗ trợ để đầu tư vào bán hàng trên các nền tảng thương mại điện tử. HTX nông nghiệp cần chủ động tiếp cận, tìm hiểu các giải pháp số, tận dụng mọi cơ hội nguồn lực tài chính, nhân sự để thúc đẩy chuyển đổi số.

Đề chợ nổi không "chìm"

Lâm Thủy - Minh Sơn



Đặc sắc vùng đất Cửu Long

Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) với mạng lưới sông ngòi chằng chịt, là mạch máu giao thông của miền đất "gạo trắng nước trong", luôn tấp nập xuống ghe... Chợ nổi vốn là sự kết tinh của 28.000 km kênh rạch khác nhau, trong đó có 13.000 km đường sông và kênh rạch có thể vận tải được.

Chợ nổi ở "đầu mối" những khúc sông vốn là nơi giao thương hàng hóa nông sản, đi lại của người dân bản địa. Theo thời gian, chợ nổi trở thành nét văn hóa mang đậm bản sắc sinh hoạt đất và người Tây Nam Bộ.

Khi nhắc đến vùng đất Chín Rồng, có hai từ rất thân thương là miệt vườn và miệt thứ. Miệt vườn chỉ những vùng đất

Trăm năm trước, khi giao thông chưa phát triển, đến chợ nổi là cách duy nhất người miền Tây giao thương, buôn bán. Mọi đi lại, buôn bán, vận tải hàng hóa, tất cả đều trên sông. Chỗ những nhánh sông giao nhau, nơi ngã ba, chỗ ngã bảy... từ lâu đã thành điểm họp chợ. Ngày nay, đường bộ phát triển, các chợ nổi trên sông dần mất đi vai trò buôn bán, giao thương...

cao, giồng, gò có vườn cây trái ven các con sông lớn. Đây là những vùng đất màu mỡ, trù phú mà người dân định cư từ khá sớm. Còn miệt thứ là vùng đất có nhiều con rạch nhỏ. Chữ "thứ" ở đây là theo thứ tự của các con rạch, con kênh. Cả hai tạo nên không gian sinh thái của các chợ nổi.

Chợ nổi ĐBSCL được các chuyên gia, các nhà văn hóa thừa nhận giá trị từ lâu.

Rất nhiều nét sinh hoạt, nét văn hóa lâu đời của chợ nổi được trình bày trong các công trình nghiên cứu, các đề án, hồ sơ bảo tồn và phát triển kinh tế du lịch ở một số địa phương.

Cái Răng là chợ nổi nức tiếng trong và ngoài nước. Ai đến miền Tây đều ghé thăm khu chợ này. Du khách nước ngoài rất thích chợ nổi mang đặc trưng sông nước Nam Bộ. Vào thời cực thịnh, những năm 2000, từ 4 giờ sáng có đến 500 - 700 thuyền lớn nhỏ tập trung về đây làm huyền ảo cả một vùng.


Đó cũng là lý do chợ nổi Cái Răng được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia vào năm 2016. Tạp chí du lịch Rough Guide của Anh từng bình chọn chợ nổi Cái Răng là 1 trong 10 khu chợ ấn tượng nhất thế giới bởi "rực rỡ sắc màu nhiệt đới".

Đáng buồn, chợ nổi ấn tượng nhất của châu thổ Cửu Long lại đang "chìm" dần và có nguy cơ "biến mất" trong khoảng 5 - 10 năm tới, nếu không có giải pháp và cách nhìn mới.

Chợ nổi vẫn còn nhưng thưa thớt dần. Đây không chỉ là nỗi lo của những thương hồ bám chợ mà còn là sự tiếc nuối với nhiều người yêu mến, gắn bó với sông nước Cửu Long.





 Chợ nổi Cần Thơ, Cái Bè (Tiền Giang), Phụng Hiệp (Hậu Giang)...



Hồi sinh chợ nổi

Vùng ĐBSCL vốn có hàng loạt chợ nổi lừng danh một thời như Cái Bè (Tiền Giang), Phụng Hiệp (Hậu Giang)... đã không còn hoạt động. Riêng chợ nổi Cái Răng, theo thống kê trong 5 năm trở lại đây, số ghe thuyền giảm từ 500 xuống còn hơn 200 chiếc và được duy trì chủ yếu nhờ ngân sách của chính quyền địa phương. Cảnh tấp nập người mua kẻ bán, thuyền ghe san sát, rậm rịch mỗi ban mai và khách du lịch dập dều tham quan ở các chợ nổi chỉ còn là dĩ vãng...

Ông Đoàn Hữu Đức - Phó Chủ tịch Ủy ban kinh tế số và công nghệ, Phòng Thương mại và Công nghiệp Hoa Kỳ tại Việt Nam nhìn nhận: *"Nói về số phận của chợ nổi, tôi phải xót xa thú nhận rằng, chợ nổi đang hoạt động như một xác sống, nó không tồn tại một cách tự nhiên nữa. Đường cao tốc dài ra, đường sông sẽ ngắn đi. Người ta xây bờ kè, làm con đường chạy dọc theo bờ kè khiến chợ nổi ngày càng tồn tại khó khăn hơn"*.

Trước nguy cơ "chìm" chợ nổi, TP. Cần Thơ đã tổ chức nhiều hội thảo, mời không ít chuyên gia đến tư vấn, nhưng kết quả chưa như mong đợi. Năm 2016, UBND TP. Cần Thơ đã phê duyệt đề án "Bảo tồn và phát triển chợ nổi Cái Răng", gồm 13 hạng mục, công trình với tổng kinh phí hơn 63 tỷ đồng, trong đó khoảng 10 tỷ đồng từ ngân sách thành phố, còn lại là nguồn xã hội hóa. Mới đây nhất, TP. Cần Thơ đã thành lập Ban quản lý nhà nước về công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể quốc gia chợ nổi Cái Răng phục vụ phát triển du lịch.

Thời buổi thương mại điện tử phát triển, dịch vụ giao hàng tận nhà, muốn mua cái gì cũng có. Giao thông đường bộ ngày càng mở mang tới tận vùng sâu vùng xa sông nước. Chợ nổi giờ chỉ phục vụ cho du lịch. TS. Dương Đức Minh - Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế và du lịch cho rằng: *"Cần phải hồi sinh chợ nổi bởi mô hình này phân bố ở 8/13 tỉnh thành vùng ĐBSCL"*.

Nhìn sang chợ nổi Thái Lan

Chợ nổi ở Thái Lan là một bài học đáng được xem xét. Nước bạn vào những năm 90 cũng đã phải chấm dứt vai trò lịch sử của các khu chợ nổi. Sau đó, Thái Lan phục hồi bằng cách quy hoạch không gian, phục dựng lại những dòng sông, tổ chức cho người dân ra mua bán. Lúc này, chợ chỉ là "cái cốt", bởi tiểu thương chỉ bán hàng cho du khách chứ không phải mục tiêu mua bán trao đổi hàng hóa.

Thời gian đầu, các tiểu thương được hỗ trợ thu mua hết hàng hóa khi họ kinh doanh ế ẩm. Cùng với đó là sự chia sẻ trong cộng đồng, những người dân sở tại như một cách giúp đỡ tiểu thương. Sau cùng, người Thái với cách làm du lịch bài bản và kiên trì đã tạo ra những khu chợ nổi nhân tạo độc đáo, thu hút hàng triệu du khách.



Du khách quốc tế trên chợ nổi

Phát triển du lịch trên sông vùng ĐBSCL

Mê Kông là 1 trong 5 điểm đến bằng đường sông yêu thích nhất trên thế giới. Đầu năm 2023, chợ nổi Cái Răng được góp mặt trong top 20 tour độc đáo mang lại những trải nghiệm thú vị cho du khách tại Việt Nam do Trung tâm Top Việt Nam và Tổ chức Kỷ lục Việt Nam (VietKings) chính thức công bố.

Tiềm năng du lịch đường sông ở vùng ĐBSCL vốn rất lớn. Tuy nhiên, theo số liệu mới được công bố tại Diễn đàn Liên kết phát triển du lịch vùng TP. Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành ĐBSCL năm 2024, lượng khách quốc tế đến khu vực này năm 2023 chưa cao. Cả vùng chỉ đón hơn 2,1 triệu lượt khách quốc

tế trong bối cảnh chính sách thị thực thông thoáng hơn, cấp thị thực điện tử cũng được áp dụng... Điều này cho thấy du lịch vùng ĐBSCL, trong đó có du lịch trên sông chưa phát triển như kỳ vọng.

Các chuyên gia và doanh nghiệp lưu hành đều nhất trí rằng thời điểm này đang có rất nhiều thuận lợi để phát triển du lịch trên sông, đánh thức tiềm năng sông nước ĐBSCL. Nhưng để biến tiềm năng thành hiện thực, cách tổ chức kết nối không gian, thời gian, các điểm nhấn của mỗi chợ nổi phải có nét đặc sắc, biến tấu khác nhau.

TS. Trần Hữu Hiệp - Phó Chủ tịch Hiệp hội Du lịch ĐBSCL cho biết: *"Trước nguy cơ mai một, nhiều địa phương đã phục dựng chợ nổi nhưng liệu có đủ giữ trọn hồn chợ. Chợ nổi không thể là một sân khấu du lịch, những mái chèo cô đơn làm sao giữ được cái hồn của chợ nổi. Muốn giữ được chợ nổi trước tiên phải giữ được người"*.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Sương - Chuyên gia nghiên cứu di sản, Tổng Giám đốc Nhà hàng khách sạn và Du lịch Hải Âu Cần Thơ cũng cho rằng: *"Thương hồ là linh hồn của chợ nổi. Mỗi mái chèo, mỗi ghe thương hồ luôn là mảnh ghép đặc biệt trong bức tranh di sản sống động. Để thương hồ tồn tại để tiếp tục sống trên sông cần có các chính sách, giải pháp hỗ trợ"*.

Theo các chuyên gia, điều cần làm lúc này là phải phát triển du lịch gắn kết chặt chẽ với bảo tồn, phát huy giá trị di sản và bản sắc văn hóa đặc trưng bản địa. Bên cạnh đó, nhà nước, địa phương cần có cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, khuyến khích khởi nghiệp du lịch, tạo điều kiện

kinh doanh du lịch thuận lợi để đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng lượng khách du lịch đến với vùng. Ngoài ra, cần phải đầu tư vào các sản phẩm du lịch gắn với chiều sâu văn hóa và những câu chuyện của vùng đất này. Để du lịch đường sông ở vùng ĐBSCL hấp dẫn hơn cần thêm nhiều hoạt động trải nghiệm trên sông gắn với cuộc sống của người dân bản địa.

"Muốn tái hiện lại chợ nổi đúng không gian ngày xưa sẽ rất khó. Chúng ta cũng không thể tái hiện lại mà chỉ mang vài chiếc xuồng, đặt vài trái cây chụm lại với nhau trên một khúc sông. "Chợ nổi không chìm" phải đi đôi với các yếu tố phát triển kinh tế, đặc biệt là du lịch", ông Phan Văn Giàu - Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long nhận định.

Ông Đặng Bảo Hiếu - Chủ tịch Focus Travel và Chủ tịch Bến du thuyền Ana Marina nhận định: *"Muốn phát triển chợ nổi bây giờ thì không nên đặt nặng mục tiêu sinh kế cho người dân, mà nên xem xét chợ nổi như một không gian du lịch. Phía sau không gian du lịch sẽ là những người làm du lịch kiếm lợi được sẽ trích một phần lợi nhuận tạo công ăn việc làm, thu nhập ổn định cho những người làm phục vụ ngành du lịch"*.

Đòng Cửu Long vẫn miên man chảy mang theo những ký ức và nét đẹp văn hoá sông nước. Chợ nổi, điểm hẹn của bao thế hệ, nơi giao thoa giữa con người và thiên nhiên đang đứng trước ngã rẽ của thời đại. Nhiều phương án phục hồi chợ nổi đã được thảo luận nghiêm túc, mang đến hi vọng cho tương lai. Nơi chợ nổi không chỉ là nơi trao đổi hàng hoá mà còn là tâm hồn hào sảng, nhịp đập ấm áp của cuộc sống sông nước.







Xuất khẩu dệt may ứng phó với giá cước vận tải tăng cao

Viết Công

Cuộc khủng hoảng hàng hải ở Biển Đỏ cùng tình trạng tắc nghẽn tại các cảng lớn trên thế giới đã khiến giá cước vận tải biển tăng gấp đôi, gấp ba so với tháng 12/2023. Doanh nghiệp xuất khẩu dệt may, đặc biệt là những doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường các nước như Mỹ, EU đang phải xoay xở, đưa ra các giải pháp ứng phó.

Cước vận tải biển tăng cao

Theo dữ liệu của Công ty tư vấn hàng hải Drewry, cước vận tải giao ngay của một container hàng hóa 40 feet (FEU) từ Thượng Hải (Trung Quốc) đến New York (Mỹ) đã đạt mức 9.387 USD vào ngày 11/7/2024, cao gấp đôi so với giá cước hồi tháng 2/2024.

Chi phí vận chuyển một container 40 feet từ Hàn Quốc đến Liên minh châu Âu (EU) cũng tăng tháng thứ hai liên tiếp và so với cùng kỳ năm 2023 đã tăng 121,6%.

Nguyên nhân giá cước tăng do các hãng vận tải buộc phải chuyển hướng tránh đi qua kênh đào Suez do rủi ro an ninh trên Biển Đỏ, khiến thời gian vận chuyển kéo dài hơn và làm tăng chi phí.



Lượng đơn hàng xuất khẩu tại một số doanh nghiệp dệt may đang dần hồi phục

Ngoài ra, nhiều nhà sản xuất, doanh nghiệp nhập khẩu trên thế giới tranh thủ xuất khẩu và nhập khẩu nhiều mặt hàng trước quyết định tăng thuế của Mỹ và châu Âu từ ngày 1/8/2024, làm cho nhu cầu vận chuyển tăng lên, gây tắc nghẽn cục bộ. Điều này khiến doanh nghiệp xuất nhập khẩu phát sinh thêm nhiều khoản phụ phí từ các hãng tàu đưa ra.

Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên cho biết: "Việt Nam là một quốc gia có nền kinh tế hướng về xuất khẩu. 6 tháng đầu năm 2024, tổng trị giá xuất nhập

khẩu của cả nước đạt 369,62 tỷ USD, tăng 16% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, trị giá xuất khẩu đạt 190,73 tỷ USD, tăng 14,9%; trị giá nhập khẩu đạt 178,88 tỷ USD, tăng 17,3%. Cán cân thương mại ước tính xuất siêu 11,85 tỷ USD".

Tuy nhiên, từ đầu năm 2024 đến nay, tình trạng tăng giá cước vận tải biển, ùn tắc tại một số cảng lớn trên thế giới và thiếu container rỗng đã có tác động nghiêm trọng, ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam trên thị trường quốc tế.



Chi phí vận chuyển tiếp tục tăng, ảnh hưởng đến lợi nhuận của các doanh nghiệp xuất khẩu

Thách thức lớn của xuất khẩu dệt may

Là một trong những ngành hàng xuất khẩu chủ lực của nước ta, dệt may xuất khẩu tới 70 - 80% sản lượng sản xuất, trong đó có lượng hàng xuất khẩu đi Mỹ và EU lớn, các doanh nghiệp chịu nhiều tác động từ tăng giá cước vận tải biển.

Theo chia sẻ của ông Trương Văn Cẩm - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Dệt may Việt Nam, giá vận chuyển đường biển giao ngay tăng ở một số tuyến khiến doanh nghiệp xuất khẩu dệt may càng thêm khó. Ngay cơ về tăng chi phí giá thành sản phẩm ảnh hưởng bất lợi đến sức cạnh tranh, thời hạn giao hàng bị chậm, hoạt động xuất khẩu đình trệ, hàng hóa ùn ứ...

Ông Cao Hữu Hiếu - Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex) cho hay, các doanh nghiệp trong Tập đoàn chịu áp lực tăng chi phí vận tải từ căng thẳng tại Biển Đỏ. Trong khi đơn hàng với hàng xuất khẩu khó tăng. Ước tính, một năm trước, chi phí vận chuyển để xuất khẩu một chiếc áo sang thị trường Mỹ và châu Âu chỉ chiếm 7 - 10%. Tuy nhiên, hiện nay chi phí này đã chiếm đến 15 - 20%. Các đơn hàng xuất khẩu sang thị trường này hiện đang phải đối mặt với giá cước vận tải tăng gấp đôi, gấp ba so với cùng kỳ năm ngoái.

Còn Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công đã nhận đơn hàng gần đủ cho quý III/2024. Dự kiến, đơn hàng cho quý cuối năm 2024 sẽ còn dồi dào hơn, bởi đây là thời gian bước vào mùa cao điểm sản xuất, đáp ứng nhu cầu thị trường mùa lễ, Tết. Tuy nhiên, đại diện công ty cho biết, dù đơn

hàng khởi sắc hơn nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn chưa thực sự thuận lợi do yêu cầu về thời gian giao hàng bị rút ngắn, trong khi chi phí logistics vẫn còn quá cao.

Cụ thể, các đơn hàng xuất khẩu đi Mỹ, EU do phải thay đổi hải trình đi qua mũi Hảo Vọng của châu Phi thay vì qua kênh đào Suez nên thời gian vận chuyển cũng bị kéo dài thêm trung bình 10 - 15 ngày. Điều này khiến cho kế hoạch sản xuất của doanh nghiệp bị động và phát sinh thêm nhiều khoản phụ phí từ các hãng tàu đưa ra. Có trường hợp doanh nghiệp đã giao hàng lên tàu hai tuần mới nhận được đề nghị tăng phụ phí, ảnh hưởng đến doanh thu của doanh nghiệp.

Công ty TNHH 888 (thuộc Tổng Công ty Cổ phần May 10) tại xã Quảng Hợp, Quảng Xương, Thanh Hóa là doanh nghiệp chuyên gia công hàng may mặc gồm áo jacket, áo dạ, vest nữ, quần thể thao xuất đi thị trường các nước EU, Mỹ, Nhật Bản, Canada... Ông Lê Văn

Bắc - Giám đốc điều hành Công ty cho biết: "Từ đầu năm 2024 đến nay, công ty liên tục phải tăng ca để kịp đơn hàng xuất cho đối tác. Việc công ty ký được nhiều đơn hàng không chỉ đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động đến hết tháng 8/2024 mà còn góp phần đưa giá trị xuất khẩu của công ty trong quý I/2024 đạt doanh thu gần 38 tỷ đồng, tăng 7% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, do căng thẳng chiến sự ở vùng Biển Đỏ thời gian gần đây đã đẩy giá cước vận tải biển tăng cao, tác động đến chi phí giá thành sản phẩm hàng dệt may xuất khẩu. Vì vậy, dù doanh thu trong quý I/2024 đạt gần 38 tỷ đồng nhưng lợi nhuận so cùng kỳ giảm gần 5 tỷ đồng".

Theo các chuyên gia, căng thẳng tại khu vực Biển Đỏ khiến chi phí vận chuyển tăng, là rủi ro cho các doanh nghiệp có tỷ trọng xuất khẩu sang Mỹ và EU cao. Bởi căng thẳng tại Biển Đỏ sẽ tác động lên thời gian giao hàng và chi phí bảo hiểm, làm giảm sức cạnh tranh của hàng dệt may Việt Nam.

"Tốc độ tăng trưởng logistics Việt Nam bình quân hàng năm đạt từ 14 - 16%, đóng góp quan trọng trong việc đưa tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu năm 2022 vượt 730 tỷ USD. Trong 6 tháng đầu năm 2024, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu ước đạt 370 tỷ USD, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2023, xuất siêu gần 12 tỷ USD. Là nền kinh tế mở, logistics có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế Việt Nam theo xu thế của thế giới", ông Nguyễn Hồng Diên, Bộ trưởng Bộ Công Thương cho biết.



Doanh nghiệp dệt may nỗ lực đa dạng hóa bán hàng

Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam 6 tháng đầu năm 2024 đạt trên 16,52 tỷ USD, tăng 5,04% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, xuất khẩu sang EU chiếm 11,54% trong tổng kim ngạch, đạt gần 1,91 tỷ USD, tăng 1,63%.

Chủ động tìm cách ứng phó

Theo nhận định của Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), giá cước vận tải biển cao có thể sẽ khiến các đối tác nhập khẩu tính đến phương án tìm nhà cung cấp thay thế (để không phải đi qua khu vực Biển Đỏ), khiến doanh nghiệp dệt may Việt Nam đối diện với nguy cơ mất đơn hàng, hàng hóa sẽ bị ùn ứ nghiêm trọng.

Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) Trần Thanh Hải cho rằng: *"Giải pháp trước mắt các doanh nghiệp tìm kiếm và đa dạng hóa nguồn cung để hạn chế ảnh hưởng tới chuỗi cung ứng. Đồng thời, doanh nghiệp nên phân luồng hàng hóa và lựa chọn tuyến đường thay thế. Bên cạnh tuyến đường biển hiện tại, các doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu với thị trường châu Âu có thể xem xét các tuyến đường thay thế, ví dụ tuyến đường sắt liên vận từ Việt Nam qua Trung Quốc, Nga, Belarus đến châu Âu; hoặc xem xét tuyến đường vận tải đa phương thức kết hợp đến các khu vực xuất khẩu hàng hóa của mình"*.

Ông Trương Văn Cẩm - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Dệt may Việt Nam cũng cho rằng, về lâu dài, doanh nghiệp cần tính đến bài toán chuyển

hướng thị trường xuất khẩu, giảm bớt thị phần tại các thị trường đang gặp khó như châu Âu và Mỹ, tìm hướng đi mới để duy trì hoạt động sản xuất.

"Doanh nghiệp ngành dệt may nói riêng và doanh nghiệp xuất khẩu nước ta nói chung cần tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đa dạng hóa thị trường, đa dạng hóa bán hàng cũng như mặt hàng để tránh rủi ro trong tương lai", ông Trương Văn Cẩm khuyến cáo.

Điển hình trong nỗ lực tiếp cận các thị trường mới với các tuyến đi gần để giảm chi phí vận chuyển là Công ty TNHH May mặc Dony (TP. Hồ Chí Minh). Từ cuối quý I/2023, công ty đã chuyển hướng sang thị trường Đông Nam Á với các nước như Singapore, Indonesia, Malaysia, Campuchia. *"Đây là những thị trường có biên độ cạnh tranh rất dữ dội nhưng lại thuận lợi về logistics. Chi phí và thời gian vận chuyển rất phù hợp, thậm chí có nơi còn rẻ hơn trong nước. Đây là lựa chọn hợp lý trong bối cảnh hiện nay"*, ông Phạm Quang Anh - Giám đốc Dony nhận định.

Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp dệt may đang xem xét phương án đàm phán với khách hàng để hỗ trợ chi phí vận chuyển. Bà Trần Thị Hà - Tổng Giám đốc Công ty Pro Sports tại Hà Nội cho hay: *"Về ngắn hạn chúng tôi cũng sẽ*

quay lại đàm phán với các khách hàng để khách hàng có thể chia sẻ những chi phí đó cùng với doanh nghiệp. Chúng tôi cũng cần phải xem xét điều chỉnh vào giá khi ký kết các đơn hàng tiếp theo với khách hàng".

Trước bối cảnh giá cước vận tải tăng cao cùng tình trạng tắc nghẽn cảng, Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) đã có Công văn số 1116/XNK-TLH về việc hạn chế tác động của tình hình phát sinh tại khu vực Biển Đỏ. Theo đó, đề nghị các hiệp hội ngành hàng, hiệp hội trong lĩnh vực logistics tăng cường theo dõi, thường xuyên cập nhật tình hình đến các doanh nghiệp trong ngành nhằm chắc thông tin để chủ động kế hoạch sản xuất và xuất nhập khẩu hàng hóa, tránh để phát sinh ùn tắc và các tác động bất lợi khác.

Đồng thời, đề nghị các doanh nghiệp xuất nhập khẩu theo dõi sát tình hình, chủ động lên phương án thích hợp, trao đổi với đối tác để trong trường hợp cần thiết có thể kéo dài thời gian đóng hàng, nhận hàng.

Về phía Cục Hàng hải Việt Nam (Bộ Giao thông vận tải) đã có văn bản chỉ đạo các cảng vụ hàng hải, các chi cục hàng hải tăng cường giám sát giá dịch vụ tại cảng biển và phụ thu ngoài giá dịch vụ vận chuyển hàng hóa container bằng đường biển.

Ngoài ra, Cục Hàng hải Việt Nam cũng đã chỉ đạo các cảng vụ hàng hải, các doanh nghiệp cảng biển đẩy mạnh tốc độ giải phóng hàng hóa tại cảng, giảm thủ tục hành chính, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tàu, thuyền hàng hóa thông qua cảng biển.



PVcomBank

ra mắt sản phẩm tín dụng cho doanh nghiệp dệt may

Tháng 5/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 14/CT-TTg về việc triển khai nhiệm vụ điều hành chính sách tiền tệ năm 2024, yêu cầu các tổ chức tín dụng tích cực hỗ trợ khơi thông dòng vốn, tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là trong một số lĩnh vực quan trọng như dệt may, hóa chất, nông nghiệp, thủy sản...

Với vai trò đồng hành cùng Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước trong việc cụ thể hóa các chủ trương để thúc đẩy toàn bộ nền kinh tế, PVcomBank mới đây đã chính thức ra mắt sản phẩm tín dụng dành riêng cho các khách hàng tổ chức hoạt động trong lĩnh vực dệt may. Thông qua nhiều chính sách ưu đãi cùng các gói giải pháp tài chính phù hợp, PVcomBank đã và đang góp phần tạo ra "trợ lực" cho toàn ngành.

Theo đó, các doanh nghiệp có kinh nghiệm từ 3 năm hoạt động liên tục trong ngành dệt may, đạt tỷ trọng doanh thu trên 50%, kinh doanh có lãi trong năm tài chính gần nhất, đồng thời đang có nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh có thể tìm hiểu sản phẩm tín dụng của PVcomBank để tiếp cận nguồn vốn kịp thời.

Ngoài ra, với phương thức cấp tín dụng đa dạng về thời gian, từ ngắn hạn,

Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank) mới đây vừa triển khai sản phẩm tín dụng doanh nghiệp dệt may với mục tiêu đa dạng giải pháp tài chính, hỗ trợ các khách hàng tổ chức trong lĩnh vực may mặc, dệt may tối ưu nguồn vốn, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

trung hạn đến dài hạn, PVcomBank cũng giúp doanh nghiệp dễ dàng lựa chọn được giải pháp tài chính phù hợp, từ đó đáp ứng các mục tiêu kinh doanh cụ thể, thúc đẩy sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường. Bên cạnh ưu đãi về lãi suất, khách hàng cũng có thể được cấp hạn mức lên tới 100% giá trị tài sản bảo đảm, tạo điều kiện tốt nhất cho các doanh nghiệp.

Mặt khác, cán bộ bán hàng của PVcomBank sẽ tư vấn để các doanh nghiệp dệt may tiếp cận thêm nhiều giải pháp tài chính tối ưu khác về tài trợ thương mại, quản lý dòng tiền, chuyển tiền quốc tế... hay một số sản phẩm, dịch vụ cung cấp sự tiện ích, phục vụ hiệu quả cho các khách hàng có hoạt động xuất nhập khẩu như: Thư tín dụng, phát hành bảo lãnh L/C, chiết khấu hồi phiếu, nhờ thu...

Chia sẻ về sản phẩm tín dụng doanh nghiệp dệt may, đại diện PVcomBank cho biết: "Trong xu thế phục hồi chung của nền kinh tế Việt Nam, ngành dệt may sẽ cần đến sự trợ lực từ ngân hàng và các tổ chức

tài chính nhằm tiếp cận nguồn vốn lưu động kịp thời. Đây là yếu tố tiên quyết để các doanh nghiệp duy trì được dòng tiền nhằm đẩy mạnh sản xuất, tìm kiếm cơ hội thúc đẩy tăng trưởng, mở rộng thị trường, khách hàng. Với các gói vay có thời hạn linh hoạt, bên cạnh các giải pháp tài chính đa dạng, PVcomBank sẽ đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp dệt may phát triển ổn định, hiệu quả".

Cũng theo đại diện Ngân hàng, hiện tại PVcomBank còn triển khai thêm nhiều chương trình ưu đãi khác cho các khách hàng tổ chức, liên quan đến dịch vụ thanh toán, chuyển tiền quốc tế cũng như sản phẩm tín dụng lãi suất thấp dành cho doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xuất nhập khẩu. Thông qua các chính sách đa dạng về đối tượng, phân khúc khách hàng, PVcomBank kỳ vọng có thể hỗ trợ khách hàng tổ chức tiếp cận được hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ tiện ích, nhanh chóng triển khai sản xuất kinh doanh, góp phần đẩy nhanh quá trình phục hồi nền kinh tế.



PV GAS phát triển, hiện thực hóa mong ước của Bác Hồ

Lê Hằng

Năm 1959, với sự kiện sang thăm Khu công nghiệp dầu khí Baku (Azerbaijan), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt nền móng cho việc hình thành và phát triển ngành Dầu khí Việt Nam. Trong những thành tựu kỳ diệu của ngành Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty Khí Việt Nam (PV GAS) – lá cờ đầu của ngành công nghiệp khí đã từng bước hiện thực hóa mong ước của Bác. Với những nỗ lực của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Petrovietnam)/PV GAS, ngành công nghiệp khí Việt Nam đã đi từ “không đến có”, biến nhiều điều “không thể thành có thể”, luôn phát triển năng động, ngày càng lớn mạnh, chiếm vị thế hết sức quan trọng trong nền kinh tế quốc dân.

Nguồn năng lượng không thể thiếu của quốc gia

65 năm trước, ngày 23/7/1959, khi tới thăm Khu công nghiệp dầu khí Baku, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói với các nhà lãnh đạo nước Cộng hòa Azerbaijan: “*Tôi nghĩ Việt Nam chúng tôi có biển, nhất định sẽ có dầu, nhưng đang chiến tranh, chưa làm được. Tôi hy vọng và tin tưởng rằng sau khi Việt Nam kháng chiến thắng lợi, các đồng chí sẽ giúp chúng tôi tìm ra dầu, khai thác và chế biến dầu, xây dựng được khu công nghiệp dầu khí như Baku*”. Có thể thấy, tư duy của Bác khi đó đã vượt trước thời đại, đặt nền móng cho ngành dầu khí của Việt Nam sau này.

Mỏ dầu đầu tiên của ngành dầu khí được khai thác là Bạch Hổ, do Xí nghiệp Liên doanh Vietsovetpetro đưa vào khai thác từ ngày 26/06/1986.

Khí là sản phẩm đồng hành với dầu thô trong khai thác, và khi đó bị đốt bỏ. Với quyết tâm cao của Bộ Chính trị, Petrovietnam và PV GAS đã từng bước xây dựng hệ thống, thu gom và vận chuyển vào bờ để sử dụng cho nền kinh tế quốc dân.

Tháng 5/1995, dòng khí đầu tiên được đưa vào bờ, mở đầu cho sự hình thành và phát triển ngành công nghiệp khí ở nước ta, đồng thời cũng mở ra một chương mới cho ngành Dầu khí Việt Nam.

Petrovietnam/PV GAS đã cố gắng, nỗ lực không ngừng học hỏi, lao động sáng tạo cũng như tận dụng tốt kinh nghiệm trong hợp tác quốc tế để từng bước xây dựng ngành công nghiệp khí Việt Nam lớn mạnh, trở thành nguồn năng lượng không thể thiếu của quốc gia, được sử dụng trong tất cả các lĩnh vực: điện, công nghiệp, giao thông vận tải, dân dụng.



Ngành công nghiệp khí mở rộng nguồn năng lượng đến mọi miền Tổ quốc



Những thành tựu vượt bậc

Qua gần 34 năm hình thành và phát triển, ngành công nghiệp khí sở hữu hạ tầng công nghiệp khí hoàn chỉnh ở tất cả các khâu: thu gom - xuất, nhập khẩu - vận chuyển - chế biến - tồn trữ - kinh doanh khí và sản phẩm khí.

PV GAS hiện sở hữu 5 hệ thống khí với tổng chiều dài trên 1.500 km đường ống khí, 3 nhà máy xử lý khí với tổng công suất trên 15 tỷ m³/năm; hệ thống kho chứa LPG có công suất gần 150 nghìn tấn trên toàn quốc; hệ thống trạm phân phối, chiết nạp khí, sản phẩm khí rộng khắp trên toàn quốc.

Hệ thống công trình khí của PV GAS không ngừng được mở rộng, nâng cấp, hoàn thiện. Năm 2023, PV GAS đã đưa vào vận hành kho chứa LNG 1 MMTPA tại Thị Vải, lần đầu tiên đưa sản phẩm LNG nhập khẩu về Việt Nam, bổ sung nguồn cung cấp khí khoảng 1,4 tỷ m³/năm, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, lương thực quốc gia, phát triển kinh tế đất nước. PV GAS cũng tham gia tích cực và khẳng định được uy tín trên thị trường kinh doanh sản phẩm khí quốc tế.

PV GAS đóng vai trò chủ đạo, dẫn dắt ngành công nghiệp khí Việt Nam. Hiện mỗi năm PV GAS vận chuyển và cung cấp 8 - 10 tỷ m³ khí/năm, đảm bảo nguồn nguyên, nhiên liệu khí đầu vào để sản xuất gần 10% sản lượng điện, 70% nhu cầu đun cả nước và nhiên liệu cho nhiều ngành công nghiệp; chiếm lĩnh 100% thị phần khí khô, 70% thị phần bán buôn LPG toàn quốc và khoảng 11% thị phần bán lẻ LPG cả nước; doanh thu của PV GAS đạt 3,5 - 4 tỷ USD/năm và lợi nhuận trước thuế 500 - 700 triệu USD/năm; nộp ngân sách nhà nước khoảng 300 triệu USD/năm; tổng tài sản khoảng 3,6 tỷ USD.

PV GAS là lá cờ đầu của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, là doanh nghiệp tiêu biểu được ghi nhận, vinh danh trong nhiều bảng xếp hạng uy tín trong và ngoài nước. Cùng với việc phát triển hệ thống, công trình khí, PV GAS không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công nhân viên, khoa học kỹ thuật, kinh nghiệm, làm chủ hầu hết các khâu của lĩnh vực khí, cả các khâu, lĩnh vực trước đây chỉ do chuyên gia, nhân sự nước ngoài đảm nhiệm.



Tích cực, chủ động quản lý nguồn năng lượng phục vụ đất nước



Tiên phong trong chặng đường mới

Việc tận dụng nguồn tài nguyên LNG để phát điện và năng lượng cho các ngành công nghiệp không chỉ giúp tiết kiệm mỗi năm hàng chục tỷ USD nếu so với dùng nguyên liệu khác, mà còn giúp chuyển dịch năng lượng của Việt Nam thành công, hạn chế ô nhiễm môi trường, xanh hơn.

Ngành công nghiệp khí phục vụ trực tiếp cho công nghiệp Khí - Điện - Đạm nhưng lại gián tiếp thúc đẩy sự phát triển của nhiều ngành kinh tế khác và của cả một vùng kinh tế.

Nhìn xa hơn, trong giai đoạn tới, ngành công nghiệp khí nói chung và

PV GAS nói riêng dự kiến sẽ chịu tác động bởi xu thế chuyển dịch năng lượng tại Việt Nam. Ngành công nghiệp khí Việt Nam mà PV GAS là đơn vị dẫn dắt, sẽ dần bước vào một giai đoạn mới, giai đoạn định hình của ngành năng lượng xanh hơn. Điều đó mở ra cho PV GAS những cơ hội, lẫn thách thức trên thị trường năng lượng Việt Nam.

Trước những đòi hỏi của giai đoạn mới, cùng với định hướng phát triển: *"Xây dựng, phát triển PV GAS thành đơn vị chủ lực trong lĩnh vực công nghiệp khí, giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt thị trường khí của Việt Nam, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia"*, PV GAS đã có một quá trình chuẩn bị tương đối dài để duy trì và tiếp nối chuỗi phát triển của mình.

Trong đó, PV GAS đã, đang và sẽ tập trung triển khai các giải pháp gia tăng hiệu quả khai thác của hệ thống các công trình khí hiện hữu. Đẩy mạnh hơn nữa công tác đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng của PV GAS. Đẩy mạnh phát triển thị trường theo hướng đa dạng hóa sản phẩm, hệ tiêu thụ.

Hiện định hướng thị trường của PV GAS phải được mở rộng và phát triển trên cơ sở củng cố thị trường truyền thống, khách hàng truyền thống. Đây là nền tảng vững chắc, là xung lực để xây dựng và phát triển thị trường mới, sản phẩm mới, khách hàng mới. Những sản phẩm mới được định hướng có xu thế giá trị gia tăng cao, đem lại

hiệu quả bền vững và dài hạn cho PV GAS như khí tự nhiên hóa lỏng (LNG), các sản phẩm chế biến và chế biến sâu từ khí cũng như các sản phẩm năng lượng xanh hydrogen và amonia.

Bên cạnh đó, PV GAS sẽ đẩy mạnh công tác đầu tư hạ tầng trên nguyên tắc: *"Đầu tư đột phá nhưng phải có trọng tâm trọng điểm đáp ứng mục tiêu nuôi dưỡng, phát triển và chiếm lĩnh thị trường"*. PV GAS chủ động phối hợp xây dựng trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt các cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực khí và LNG. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để có thể tận dụng cơ hội triển khai các công việc, dự án ngay khi các cơ chế chính sách có hiệu lực. Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học công nghệ, triển khai ERP và chuyển đổi số và rất nhiều các giải pháp để phát triển đa dạng, chủ động đón đầu xu hướng chuyển dịch năng lượng toàn cầu.

Gần 34 năm hoạt động, tập thể Ban lãnh đạo và người lao động PV GAS luôn xác định, con người là yếu tố quan trọng nhất. Mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh đều theo phương châm: *"Đoàn kết - Trách nhiệm - Hành động - Sáng tạo - Phát triển"*. PV GAS đã và đang khẳng định vị thế dẫn dắt, đi đầu của ngành công nghiệp khí Việt Nam để tự tin bước vào kỷ nguyên phát triển mới của đất nước. Ghi thêm những mốc son mới trong sự nghiệp xây dựng và phát triển của ngành dầu khí Việt Nam.





Từ tháng 5/2018, hệ thống cửa hàng TH true mart của Tập đoàn TH đã thay thế túi ni-lông thông thường sang túi làm từ các nguyên liệu thân thiện hơn với môi trường

“Tập đoàn TH là doanh nghiệp Việt Nam nổi bật với cam kết, hành động mạnh mẽ trong giảm nhựa dùng một lần”

TS. Kim Thị Thúy Ngọc - Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường nhận định như vậy trong khuôn khổ tọa đàm về thúc đẩy giải pháp giảm sử dụng nhựa dùng một lần tổ chức tại Hà Nội cuối tháng 7 vừa qua.

Thanh An

Ngày 30/7/2024, Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường phối hợp với Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên tại Việt Nam (WWF-Việt Nam) và Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN) tổ chức tọa đàm “Thúc đẩy giải pháp giảm sử dụng nhựa dùng một lần: Từ thực tiễn đến chính sách”. Sự kiện nhằm tổng kết, đánh giá và rút bài học kinh nghiệm từ chiến dịch “Ngày không sử dụng túi ni-lông” được tổ chức tại các đơn vị bán lẻ lớn trên khắp Việt Nam từ 29/6 đến 3/7/2024.

Chọn túi vải, chọn sống xanh - thông điệp của Tập đoàn TH, khuyến khích thói quen tiêu dùng có ý thức và bảo vệ môi trường từ những hành động nhỏ của mỗi người tiêu dùng





Thìa sữa chua mà TH sử dụng là loại thìa bằng chất liệu thân thiện với môi trường. Tuy nhiên, đến nay, TH đã giảm một nửa số thìa sữa chua đi kèm sản phẩm, và tiến tới sẽ giảm toàn bộ.

Nguyên tắc “Trân quý mẹ Thiên nhiên” của nhà sản xuất sữa tươi sạch hàng đầu Việt Nam

Chia sẻ câu chuyện thực tế khi triển khai các giải pháp giảm sử dụng nhựa dùng một lần từ doanh nghiệp, bà Nguyễn Thị Đức - Quản lý chuỗi cửa hàng TH true mart khu vực miền Bắc - đã nhấn mạnh rằng với mạng lưới hơn 400 cửa hàng TH true mart trên toàn quốc, Tập đoàn TH (đơn vị sở hữu thương hiệu TH true MILK) đang góp phần thúc đẩy mạnh mẽ xu hướng “sống xanh”. Điển hình có thể thấy trong các sáng kiến, giải pháp tiêu dùng cũng như trong cách hệ thống cửa hàng này khuyến khích khách hàng giảm thiểu sử dụng túi ni-lông và các sản phẩm nhựa dùng một lần.



Nhân viên TH tích cực thu gom vỏ hộp sữa

Từ nhiều năm trước, tháng 5/2018, hệ thống cửa hàng TH true mart đã thay thế túi ni-lông thông thường sang túi làm từ các nguyên liệu thân thiện hơn với môi trường như bã mía, bã ngô.... Song song với đó, TH tặng, bán túi canvas cho khách hàng, khuyến khích khách hàng sử dụng loại túi sử dụng nhiều lần này, thay cho túi ni-lông dùng một lần, trong mua sắm, nhằm giảm thiểu rác thải ra môi trường.

Năm 2023, hệ thống TH true mart giảm được 34% so với định mức sử dụng túi trung bình, tương đương tiết kiệm hơn 38,2 tấn túi dùng một lần từ chất liệu sinh học.

Cùng với việc chuyển đổi, giảm túi ni-lông sinh học tại chuỗi cửa hàng phân phối, TH còn tiên phong triển khai nhiều giải pháp tiêu dùng thân thiện hơn với môi trường như: chuyển đổi ống hút sữa, thìa sữa chua dùng một lần từ plastic thông thường sang nguyên liệu sinh học thân thiện hơn với môi trường. Tập đoàn TH cũng tiến tới ngừng cung ứng thìa dùng một lần kèm sản phẩm sữa chua ăn, giảm rác thải ra môi trường.

Trong sản xuất, các nhà máy và kỹ sư của Tập đoàn TH sáng tạo và ứng dụng những giải pháp công nghệ giảm thiểu nhựa, như bỏ màng co plastic trên nắp chai nước tinh khiết

TH true WATER; giảm lượng nhựa của bao bì sản phẩm đồ uống/chai nước mà vẫn đảm bảo chất lượng bao bì thực phẩm “xịn sò”, giảm thiểu thành phần nhựa trên nhãn chai... Với nhiều giải pháp, mỗi năm, Tập đoàn TH đã giảm sử dụng khoảng 600 tấn nhựa trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình.

Nhận định về nhân tố giúp giảm nhựa dùng một lần tại TH thành công, đại diện chuỗi cửa hàng TH true mart cho hay, thuận lợi đầu tiên và cũng lớn nhất chính là nhờ tầm nhìn và định hướng xuyên suốt của nhà sáng lập Tập đoàn - Anh hùng Lao động Thái Hương - về việc TH trở thành một doanh nghiệp “thân thiện với môi trường”, vì sức khỏe cộng đồng và phát triển bền vững.

“Nhà sáng lập của chúng tôi luôn chỉ đạo và dẫn dắt từng cán bộ nhân viên trong Tập đoàn rằng “Trân quý Mẹ Thiên nhiên, người cho mình tất cả”. Trân quý thiên nhiên là kim chỉ nam, là nguyên tắc trong tất cả các hoạt động của TH. Từ cơ sở đó, tất cả các giải pháp phát triển bền vững, bảo vệ môi trường ở TH đều được ủng hộ từ chiến lược, chính sách và tạo điều kiện thực thi một cách đồng bộ, đa dạng, và hết sức thuận lợi”, bà Đức nói.



Tập đoàn TH triển khai thu gom, tái chế vỏ hộp sữa thúc đẩy một hệ sinh thái xanh - sạch

Từ định hướng của lãnh đạo, với sự chủ động, đoàn kết, đồng lòng và hết mình vì mục tiêu phát triển bền vững, gần 10.000 người lao động của Tập đoàn TH luôn tâm niệm “mọi sự thay đổi nên xuất phát từ chính bản thân mình”.

Trong phần trình bày của mình, bà Đức đã xúc động chia sẻ: *“Vây là mỗi người TH chúng tôi chọn trở thành một đại sứ “sống xanh”. Chúng tôi kiên tâm, kỷ luật và cùng nhau thực hành không dùng túi ni-lông khi mua sắm. Từ những hành động nhỏ của mỗi cá nhân đã lan tỏa, truyền cảm hứng tích cực cho đồng nghiệp, gia đình, khách hàng, những người xung quanh, thúc đẩy sự tự nguyện, chung tay bảo vệ môi trường”.*

Gần đây nhất, hưởng ứng Ngày quốc tế không sử dụng túi ni-lông (03/7) của Sáng kiến Thế giới không dùng túi ni-lông, 10 cửa hàng TH true mart tại Hà Nội đã thực hiện truyền thông, kết hợp chương trình khuyến mại khuyến khích khách hàng sử dụng túi mua sắm nhiều lần, hạn chế dùng túi nhựa một lần khi mua hàng. Chỉ sau 5 ngày, từ 29/6 - 3/7/2024, đã có hơn 13.500 lượt tiếp cận thông tin về chiến dịch/14.000 lượt hiển thị bài viết trên mạng xã hội của kênh fanpage TH true mart và hơn 500 giao dịch không sử dụng túi nilon được thực hiện.

Truyền cảm hứng cho cộng đồng doanh nghiệp và người tiêu dùng

Không chỉ hành động giảm nhựa mạnh mẽ trong nội bộ Tập đoàn, TH còn chúng tỏ tầm nhìn chiến lược và nỗ lực vì cộng đồng khi tham gia sáng lập Liên minh Tái chế Bao bì Việt Nam (PRO Vietnam), Liên minh Doanh nghiệp Việt Nam vì môi trường (VB4E), cũng như tích cực tham gia các liên minh như Liên minh Các nhà bán lẻ giảm tiêu dùng túi ni-lông, và đồng hành cùng Chính phủ, các Bộ, ban ngành hiện thực hóa cam kết NetZero.

Thông qua các liên minh này, TH đã truyền cảm hứng cho các doanh nghiệp khác cùng hành động bảo vệ môi trường. TS. Kim Thị Thúy Ngọc cho biết: *“Chúng tôi rất xúc động vì mỗi lần huy động các bên tổ chức họp bàn kế hoạch triển khai các chương trình giảm thiểu rác thải nhựa, giảm túi ni-lông... thì TH là doanh nghiệp hiếm hoi tham gia tất cả các cuộc họp và xắn tay cùng ban tổ chức chuẩn bị từ những nội dung chi tiết nhất cho đến kế hoạch hành động mạch lạc nhất”.*

Tuy nhiên, Tập đoàn TH cũng tiến tới ngừng cung ứng loại thìa này đi kèm sản phẩm, nhằm giảm rác thải ra môi trường. Sự nhiệt tình, dẫn thân và tận tâm của từng nhân viên TH khi thực thi các cam kết bảo vệ môi trường của Tập đoàn đã

để lại ấn tượng mạnh mẽ với mọi đối tác. *“Sự đồng lòng này vừa là chìa khóa giúp TH triển khai thành công chiến lược phát triển bền vững của mình, lại vừa là bằng chứng để cơ quan hoạch định chính sách thêm tự tin về những đóng góp tiên phong và hiệu quả của doanh nghiệp”*, bà Nguyễn Thị Thùy Anh, đại diện Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN) chia sẻ nhận định của mình sau thời gian dài đồng hành cùng TH triển khai các hoạt động phát triển bền vững.

Trong bối cảnh ô nhiễm nhựa trở thành vấn nạn toàn cầu, Tập đoàn TH, với chiến lược phát triển bền vững đã đạt được kết quả ấn tượng trong giảm phát thải nhựa và tạo ra làn sóng tích cực, truyền cảm hứng cho cộng đồng doanh nghiệp, người tiêu dùng Việt sống “xanh” hơn, cùng chung tay bảo vệ môi trường.

Đại diện Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường nhận định: *“Ở Việt Nam, hiện các doanh nghiệp tích cực với các hoạt động giảm sử dụng nhựa nói chung, nhựa dùng một lần nói riêng, chủ yếu đang là những doanh nghiệp đầu tư nước ngoài hoặc liên doanh. Với doanh nghiệp Việt Nam, phải khẳng định TH là một cái tên nổi bật, tiên phong với những cam kết đi đôi với hành động vì môi trường và phát triển bền vững rất mạnh mẽ”.*



VNPT cắm cờ Việt Nam trên bản đồ trí tuệ nhân tạo thế giới

Phan Hà

Vị thế công nghệ “Make in Vietnam” trên bản đồ AI thế giới

Nền tảng nhận diện hình ảnh bằng trí tuệ nhân tạo được ứng dụng rộng rãi trong nhiều tổ chức, doanh nghiệp ở Việt Nam, VNPT SmartVision - Make in Vietnam vừa giành chiến thắng toàn diện tại cuộc thi hàng đầu thế giới về công nghệ thị giác máy tính AI City Challenge 2024 tại Hoa Kỳ tháng 6 vừa qua.

Đây là nền tảng đã được các kỹ sư của VNPT SmartVision tích hợp thành công và mang tới hiệu quả thiết thực trong việc giám sát giao thông, giữ gìn an ninh trật tự tại nhiều đại phương trên cả nước, như Long An, Bình Phước, Đắk Lắk, Tây Ninh, Thái Bình, Cao Bằng, Hà Giang, Hà Nam, Bắc Giang và Ninh Bình, giúp các lực lượng chức năng quản lý, phát hiện kịp thời và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật như không đội mũ bảo hiểm, vượt đèn đỏ, đi sai làn đường, đi ngược chiều, dừng đỗ xe sai quy định, phát hiện tai nạn giao thông.

Tại cuộc thi AI City Challenge 2024, nhóm kỹ sư trẻ của VNPT AI đã giành chiến thắng trong hạng mục phát hiện vật thể từ camera mắt cá. Đây là bài toán lần đầu xuất hiện với độ phức tạp rất cao.

Nền tảng nhận diện hình ảnh bằng trí tuệ nhân tạo, VNPT SmartVision vừa giành thắng lợi toàn diện tại đấu trường AI City Challenge 2024 uy tín thế giới là bước khẳng định mạnh mẽ cho trí tuệ Việt Nam.



Anh Dương Việt Hùng - Giám đốc Nền tảng VNPT SmartVision

Giải pháp VNPT SmartVision thể hiện tinh thần “Make in Vietnam” với hơn 40 mô hình AI xử lý hình ảnh. Trong đó, mô hình AI nhận diện phương tiện giao thông đã vượt qua hơn 400 mô hình dự thi cùng đẳng ký tranh tài ở thử thách khó nhất - phát hiện vật thể từ camera mắt cá với thách thức xác định đầy đủ các đối tượng trong giao thông hỗn hợp như xe buýt, xe đạp, ô tô, người đi bộ, xe tải,... từ hình ảnh bị cong vênh, bóp méo, độ

phân giải nhỏ và mất cân bằng dữ liệu. Hạng mục yêu cầu xử lý dữ liệu hình ảnh từ ống kính camera giao thông góc siêu rộng, bao gồm toàn cảnh 180 độ và 360 độ quan sát.

Nhớ lại những ngày thi đầy áp lực trong cuộc thi, anh Dương Việt Hùng - Giám đốc Nền tảng VNPT SmartVision cho biết, cuộc thi kéo dài 2 tháng và được chia thành 2 chặng với gần 730 đội tham gia từ 47 quốc gia, tăng 43% số lượng đội thi so với năm 2023.



Lời giải cho nhiều “bài toán” khó

Thời gian qua, VNPT đã phát triển VNPT SmartVision để đáp ứng các nhu cầu về nghiệp vụ xử lý hình ảnh trên thị trường với 4 nhóm tính năng chính là giám sát giao thông, giám sát an ninh, số hóa văn bản, nhận diện và tìm kiếm khuôn mặt.

Tại TP. Tân An, tỉnh Long An, việc phạt nguội được triển khai từ tháng 10/2023. Hơn 100 camera tích hợp VNPT SmartVision được lắp đặt tại 22 vị trí giao thông trọng điểm thuộc địa bàn. Dự kiến đến cuối năm nay, sẽ có hơn 500 camera có tích hợp giải pháp này.

Các camera này tự động ghi nhận hình ảnh vi phạm, truyền về trung tâm giám sát camera của Công an TP. Tân An toàn bộ dữ liệu các hành vi, vi phạm như vượt đèn đỏ, lấn làn, quá tốc độ, dừng xe đỗ xe sai quy định, đi ngược chiều, không đội mũ bảo hiểm và các hành vi vi phạm khác. Từ đó, Công an TP. Tân An sẽ xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật và thông báo cho chủ phương tiện hoặc người điều khiển phương tiện để giải quyết.

Công an TP. Tân An cho biết, việc triển khai lắp đặt hệ thống camera để phạt nguội các trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông cho thấy hiệu quả tích cực. Người tham gia giao thông đã chấp hành pháp luật an toàn giao thông tốt hơn, thời gian gần đây số lượng vi phạm giảm khoảng 80%. Thời gian tới, TP. Tân An tiếp tục sẽ triển khai đề án lắp đặt camera giám sát, xử phạt trật tự an toàn giao thông bằng camera ở các tuyến đường trên địa bàn TP. Tân An.

Việc giám sát giao thông và xử phạt vi phạm giao thông qua hình ảnh camera giám sát nhận được sự đồng tình, hưởng ứng tích cực của người dân địa phương. Chị Võ Thị Thu Phương, phường 2, TP. Tân An cho biết: “Từ khi có camera giám sát, ý thức của người dân tham gia giao thông được nâng cao. Trước đây, ai ra đường chạy xe muốn dừng, muốn đậu xe ở đâu là tấp vào, rồi cứ quay đầu xe tùy ý, hay không quan tâm đến tốc độ cho phép. Còn từ ngày có thông tin phạt nguội qua camera giao thông, thì ai cũng ý thức, nhắc nhở nhau. Nếu không sẽ bị camera ở đâu đó ghi lại rồi nhận quyết định phạt nguội nên ai cũng sợ mà chấp hành”.

Ngoài chức năng giám sát giao thông, VNPT SmartVision còn đang được áp dụng vào công tác sàng lọc và chẩn đoán ung thư tuyến giáp tại Bệnh

viện Nội tiết Trung ương. Hiện nay, đề tài đã bước vào giai đoạn nước rút với những tín hiệu rất tích cực về tỉ lệ chính xác của hệ thống.

“Việc loại bỏ những chẩn đoán không cần thiết và giảm số lượng các thủ tục phức tạp cũng sẽ giúp bệnh nhân tiết kiệm chi phí, giảm thời gian và áp lực mà họ phải dành cho quá trình điều trị. Vì vậy, VNPT SmartVision trở thành công cụ hỗ trợ đắc lực cho các bác sĩ tuyến dưới trong việc chẩn đoán sớm ung thư tuyến giáp. Kết quả của quá trình nghiên cứu, ứng dụng sẽ được công bố trong tương lai gần”, đại diện nhóm kỹ sư phát triển VNPT SmartVision thông tin.

Hiện với hơn 40 model AI, nền tảng nhận diện hình ảnh bằng trí tuệ nhân tạo VNPT SmartVision còn được ứng dụng vào nhiều bài toán cụ thể. Trong giáo dục, model AI xử lý hình ảnh khuôn mặt để phát triển Trợ lý AI quản lý an toàn đưa đón học sinh (vnFace School). Công tác quản lý đưa đón học sinh của nhà trường được đảm bảo an toàn cao độ với quy trình nhận diện khuôn mặt nghiêm ngặt cho giáo viên phụ trách xe, phụ huynh và học sinh khi lên, xuống xe.

Đồng thời, vnFace School còn cung cấp tính năng cập nhật thời gian thực về hành trình của học sinh cho phụ huynh và nhà trường. Điều này giúp cô giáo, nhà trường, bảo mẫu, phụ huynh nắm bắt kịp thời các tình huống bất thường trong quá trình đưa đón học sinh.

Trong thanh toán số, hơn 100 ngân hàng, tổ chức tài chính, viễn thông và thương mại trực tuyến như TPBank, HDBank, Vietcombank, SHB, MBBank, Kookmin Bank, Momo... đã tích hợp model AI xử lý hình ảnh phục vụ định danh và xác thực điện tử cho hơn 40 triệu người dân Việt Nam.

“Hiện nay, chúng tôi cũng đã mở rộng ứng dụng các model AI xử lý hình ảnh sang lĩnh vực chữ ký số và hợp đồng điện tử để chống lại các thủ thuật giả mạo về giấy tờ và khuôn mặt, góp phần thúc đẩy giao dịch số an toàn và hiệu quả”, Giám đốc Nền tảng VNPT SmartVision Dương Việt Hùng nói thêm.

Tại hạng mục phát hiện vật thể từ camera mắt cá, bài toán lần đầu xuất hiện với độ phức tạp rất cao, các đội tham gia 2 chặng thi. Trong chặng đầu tiên, kết quả được cập nhật theo thời gian thực, nên nhóm phát triển biết ngay thứ hạng của mình. Sang chặng thứ hai, các đội phải thi trên bộ dữ liệu kín và kết quả được cập nhật theo ngày. Điều này làm tăng tính cạnh tranh và khiến cuộc thi đầy kịch tính.

“Nhóm của chúng tôi dẫn đầu và chưa từng rút hạng trong suốt quá trình tham gia thi. Tuy nhiên, các đội thi còn lại đều tới từ những doanh nghiệp, tổ chức lớn trên thế giới nên áp lực là không nhỏ. Nhưng, thay vì lo lắng, chúng tôi chọn tập trung về phía trước”, Việt Hùng nói.

Việt Hùng cũng cho biết, VNPT SmartVision được phát triển từ năm 2018, đến nay đã hoàn thiện và là nền tảng nhận diện hình ảnh bằng trí tuệ nhân tạo với hơn 40 loại model AI xử lý hình ảnh khác nhau đáp ứng nhiều lĩnh vực như giám sát an ninh, giao thông, y tế, giáo dục, định danh và xác thực điện tử...

Tới nay, VNPT SmartVision triển khai thực tế cho hơn 100 tổ chức, doanh nghiệp, tập trung vào 4 lĩnh vực xử lý hình ảnh chính gồm giám sát giao thông, giám sát an ninh, số hóa văn bản, và nhận diện, tìm kiếm khuôn mặt.

“Nhờ vào tập dữ liệu lớn, cùng kinh nghiệm triển khai thực tế, chúng tôi liên tục nâng cấp các mô hình AI, đồng thời tối ưu hóa chúng để có tính tương thích cao với hình ảnh tại Việt Nam. Hiện nay, độ chính xác trung bình của các model AI là hơn 95%. Một số model như nhận diện khuôn mặt đạt độ chính xác lên tới 99,99%”, đại diện nhóm phát triển VNPT SmartVision nói và khẳng định hiện nền tảng công nghệ sẵn sàng tích hợp vào hệ thống camera giám sát ở khu vực giao thông phức tạp nhất tại các thành phố lớn ở Việt Nam.

Toàn bộ công nghệ của VNPT SmartVision là “Make in Vietnam”, được nghiên cứu và phát triển bởi chính các kỹ sư tại VNPT AI nhưng điều này không đồng nghĩa rằng giải pháp “Make in Vietnam” chỉ hiệu quả tại Việt Nam. Và việc giành chiến thắng tại hạng mục có độ phức tạp cao nhất của cuộc thi hàng đầu thế giới về lĩnh vực Thị giác máy tính AI City Challenge 2024 là minh chứng thuyết phục cho khả năng cạnh tranh quốc tế của giải pháp “Make in Vietnam” nói chung và của VNPT nói riêng.



7 tháng Việt Nam xuất siêu hơn 14 tỷ USD

Lương Nguyễn

Kim ngạch xuất khẩu hàng hoá tháng 7 ước đạt 35,92 tỷ USD, tăng 6,7% so với tháng trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 9,87 tỷ USD, tăng 9,8%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 26,05 tỷ USD, tăng 5,6%. So với cùng kỳ năm 2023, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng 7 ước tính tăng 19,1%, trong đó khu vực kinh tế trong nước tăng 25,9%, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) tăng 16,7%.

Về cơ cấu ngành hàng, trong 7 tháng đầu năm 2024 có 30 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD, chiếm 91,9% tổng kim ngạch xuất khẩu. Trong đó, nhóm hàng nhiên liệu và khoáng sản ước đạt 2,48 tỷ USD, chiếm 1,1%; nhóm hàng công nghiệp chế biến ước đạt 199,94 tỷ USD, chiếm 88,1%; nhóm hàng nông sản, lâm sản ước đạt 19,27 tỷ USD, chiếm 8,5%; nhóm hàng thủy sản ước đạt 5,29 tỷ USD, chiếm 2,3%.

Về thị trường xuất, nhập khẩu hàng hóa, trong 7 tháng đầu năm 2024, xuất siêu sang Hoa Kỳ ước đạt 57,5 tỷ USD tăng 27,6% so với cùng kỳ năm trước; xuất siêu sang EU ước đạt 20,1 tỷ USD, tăng 19,4%; xuất siêu sang Nhật Bản

Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê, 7 tháng đầu năm 2024, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 439,88 tỷ USD, cán cân thương mại hàng hóa ước tính xuất siêu 14,08 tỷ USD.

1,1 tỷ USD, giảm 14%; nhập siêu từ Trung Quốc 45,8 tỷ USD, tăng 65,4%; nhập siêu từ Hàn Quốc 17,7 tỷ USD, tăng 15,7%; nhập siêu từ ASEAN 5,5 tỷ USD, tăng 21%.

Lý giải về việc Hoa Kỳ vẫn là thị trường xuất khẩu lớn nhất, các chuyên gia cho rằng các doanh nghiệp bán lẻ tại quốc gia này đang kết thúc giai đoạn xả hàng tồn kho và quay trở lại đặt hàng. Bên cạnh đó, thu nhập của người dân Hoa Kỳ đang tăng trở lại, kéo tiêu dùng tăng lên... điều này sẽ thúc đẩy hoạt động mua hàng của các nhà nhập khẩu và đẩy xuất khẩu của Việt Nam tăng trưởng cao.

Nhìn nhận chung về tình hình xuất khẩu, ông Trần Thanh Hải - Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương cho hay, tình hình xuất nhập khẩu của Việt Nam đã và đang có nhiều khởi sắc, mang lại tín hiệu tích cực. Các địa phương đã có kế hoạch cụ thể để hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp trong việc mở rộng thị trường. Bên cạnh

đó, Bộ Công Thương đang đẩy nhanh tiến độ và nỗ lực để kết thúc sớm đàm phán Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện (CEPA) giữa Việt Nam và UAE. Đồng thời, triển khai đa dạng các hình thức cả trực tiếp và trực tuyến để giới thiệu lợi thế, ưu đãi từ các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã thực thi.

Ngoài ra, các đơn vị của Bộ Công Thương đang nỗ lực thông tin kịp thời với các hiệp hội ngành hàng và các doanh nghiệp về những diễn biến của thị trường xuất khẩu để doanh nghiệp kịp thời điều chỉnh kế hoạch sản xuất phù hợp, định hướng tìm kiếm đơn hàng từ các thị trường. Bộ Công Thương cũng tiếp tục đổi mới xúc tiến thương mại, thúc đẩy ở mức cao nhất chương trình chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại và kết nối doanh nghiệp cùng sản phẩm của doanh nghiệp của Việt Nam tới hệ thống Thương vụ Việt Nam tại các quốc gia và vùng lãnh thổ. Qua đó, quảng bá sản phẩm và tìm kiếm cơ hội mở rộng thị trường... •



TOP 10 THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU SẦU RIÊNG VIỆT NAM

(6 tháng đầu năm 2024)



Giữ vững vị thế dẫn đầu cho sầu riêng Việt

Tổ Quyên

Theo số liệu mới nhất từ Tổng cục Hải quan, trong nửa đầu năm nay, xuất khẩu sầu riêng đạt 1,32 tỷ USD, tăng 45% so với cùng kỳ năm ngoái. Sầu riêng hiện chiếm 65% tỷ trọng trong nhóm quả xuất khẩu. Giá sầu riêng xuất khẩu cũng tăng mạnh trong 6 tháng qua, dao động từ 4,3 - 4,5 USD/kg (110.000 - 115.000 đồng/kg), tùy thị trường. Hiện giống Monthong được ưa chuộng nhờ chất lượng cao, hạt lép, mùi thơm ngon và không bị nhão. Thời gian bảo quản của loại này cũng dài hơn so với Ri6 và các giống khác.

Trong số 10 thị trường hàng đầu nhập khẩu sầu riêng Việt Nam nửa đầu năm, Trung Quốc dẫn đầu với kim ngạch 1,22 tỷ USD, chiếm 92,4%. So với cùng kỳ năm ngoái, xuất khẩu sầu riêng sang Trung Quốc tăng 46%. Thị trường Thái Lan đứng thứ hai, với 47 triệu USD, tăng 90,5% so với nửa đầu năm 2023.

Theo ông Đặng Phúc Nguyên - Tổng Thư ký Hiệp hội Rau quả Việt Nam (Vinafruit), lý do Thái Lan - nước xuất khẩu sầu riêng lớn nhất thế giới (năm 2023 xuất khẩu đến 7 tỷ USD) bất ngờ

So với các cường quốc sầu riêng trong cùng khu vực, sầu riêng Việt Nam có lợi thế cho trái quanh năm mà không phụ thuộc vào mùa vụ, đặc biệt chi phí logistics từ Việt Nam sang Trung Quốc thấp hơn các quốc gia khác, giúp giá thành sầu riêng cạnh tranh hơn so với các sản phẩm cùng loại của các nước bạn.



Trong 6 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu sầu riêng tăng 45% so với cùng kỳ năm trước


Ngoài ra, một lượng lớn sầu riêng đông lạnh của Việt Nam được Thái Lan nhập khẩu để tái xuất sang Trung Quốc. Hiện nay Việt Nam chưa được xuất sầu riêng đông lạnh vào Trung Quốc trong khi Thái Lan và Trung Quốc đã có Nghị định thư về sầu riêng đông lạnh nên việc xuất khẩu rất thuận lợi. Chính vì vậy, cộng đồng doanh nghiệp ngành sầu riêng Việt Nam rất mong Nghị định thư giữa Việt Nam và Trung Quốc sớm được ký kết để sản phẩm không phải đi đường vòng, lúc đó cả nông dân Việt Nam và người tiêu dùng Trung Quốc đều có lợi.

trở thành nhà nhập khẩu sầu riêng lớn thứ hai của Việt Nam là vì giai đoạn vừa qua cả thế giới chỉ có một mình Việt Nam có sầu riêng để xuất khẩu. Thái Lan dù là nhà xuất khẩu lớn nhất nhưng do hạn hán nghiêm trọng khiến sầu riêng nước này bị sụt giảm nhiều về chất và lượng, Thái Lan đành phải nhập khẩu từ Việt Nam để phục vụ nhu cầu nội địa và du khách.

Liên quan vấn đề này, trong Hội nghị Sản xuất và xuất khẩu sầu riêng bền vững tổ chức đầu tháng 5 vừa qua, lãnh đạo Cục Bảo vệ thực vật (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) cho biết tất cả các khâu chuẩn bị về mặt kỹ thuật cho việc ký kết Nghị định thư liên quan đến mặt hàng sầu riêng đông lạnh đã xong, chỉ chờ ngày ký chính thức. Một khi Nghị định thư này được ký kết sẽ mở ra thêm nhiều cơ hội cho ngành hàng sầu riêng Việt Nam.

Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp kinh doanh xuất khẩu sầu riêng của Việt Nam cũng cho biết đã chuẩn bị sẵn sàng để có thể đưa sầu riêng đông lạnh vào thị trường Trung Quốc ngay sau khi Nghị định thư được ký kết.



 Sầu riêng Việt tại Hội chợ nông sản Trung Quốc - ASEAN năm 2023

Nỗ lực giữ vững vị thế

Việt Nam soạn ngời Thái Lan trong xuất khẩu trái sầu riêng tươi vào Trung Quốc, và dự báo Trung Quốc sẽ sớm cấp phép cho Việt Nam xuất khẩu chính ngạch sầu riêng đông lạnh đã đặt ra yêu cầu bức thiết trong việc giữ gìn chất lượng và thương hiệu sầu riêng. Điều này sẽ hạn chế tối đa các đối tượng xấu lợi dụng và tác động không tốt đến chất lượng và thương hiệu sầu riêng Việt Nam.

Thời gian gần đây, một số địa phương trồng sầu riêng xuất hiện tình trạng thương lái đặt mua sầu riêng non. Người dân cần nâng cao cảnh giác trước hình thức mua bán sầu riêng này. Bởi lẽ hình thức này có thể làm phá vỡ các mối liên kết sản xuất kinh doanh, gây thiệt hại về kinh tế và đánh mất thương hiệu sầu riêng mà các địa phương đã xây dựng.

Theo số liệu từ Hải quan Trung Quốc, bình quân giá xuất khẩu sầu riêng tươi Thái Lan là 6.133 USD/tấn, Việt Nam là 4.916 USD/tấn, Philippines là 3.075 USD/tấn. Theo tính toán, nếu số lượng mã số vùng trồng nhiều hơn và Nghị định thư của sầu riêng đông lạnh được phê duyệt sớm thì kim ngạch xuất khẩu sầu riêng của Việt Nam vào Trung Quốc có thể đạt 3 - 3,5 tỷ USD so với mức 2,2 tỷ USD của năm ngoái.

Tuy nhiên, kim ngạch xuất khẩu sầu riêng chỉ tạm thời vượt qua Thái Lan do nước này chịu ảnh hưởng của thời tiết và tính ngắn hạn của mùa vụ. Bên cạnh đó, giá sầu riêng Việt Nam xuất khẩu vào Trung Quốc cũng còn thấp hơn đáng kể sầu riêng Thái Lan, việc quản lý chặt vùng trồng, nâng cao chất lượng sầu riêng là nhiệm vụ mang tính sống còn trong cuộc cạnh tranh mở rộng thị phần sầu riêng Việt Nam tại thị trường Trung Quốc.

Bên cạnh đó, Chính phủ và các tổ chức ngành nông nghiệp cần tập trung vào việc nâng cao chất lượng sầu riêng qua các quy trình kiểm tra chất lượng, bảo quản và chế biến. Điều này bao gồm việc ứng dụng công nghệ mới trong canh tác và bảo quản, nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế.

Đồng thời, xây dựng kế hoạch phát triển thương hiệu và quảng bá sản phẩm sầu riêng Việt Nam thông qua các sự kiện thương mại, hội chợ quốc tế và chiến dịch marketing. Các nỗ lực này sẽ giúp tăng cường nhận diện sản phẩm và xây dựng thương hiệu sầu riêng Việt Nam, cũng như quảng bá sản phẩm rộng rãi hơn đến bạn bè quốc tế.

Ngoài ra, cần đầu tư cải thiện cơ sở hạ tầng và chuỗi cung ứng liên quan đến sầu riêng, trong đó ưu tiên nâng cấp hệ thống vận chuyển và hệ thống kho lưu để đáp ứng nhu cầu xuất khẩu ngày càng tăng của trái sầu riêng.



Kim ngạch xuất khẩu cà phê năm 2024 sẽ lập kỷ lục mới

Đức Trung

6 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu cà phê Việt Nam thu về 3,2 tỷ USD, tăng 34,5% so với cùng kỳ năm 2023 nhờ giá tăng cao.

Xuất khẩu cà phê giảm về lượng, tăng giá trị

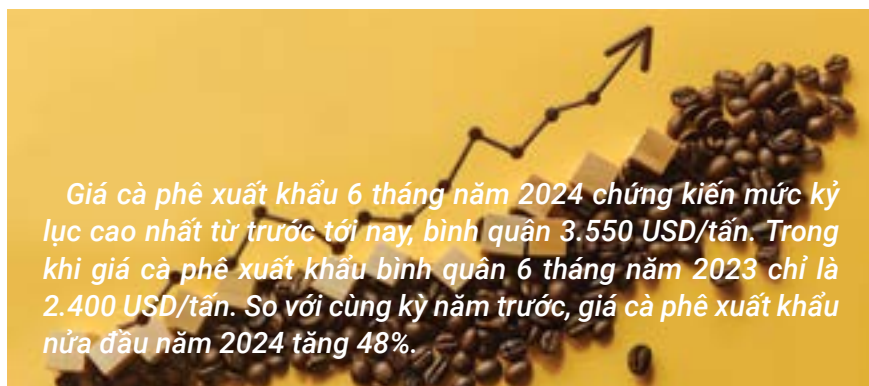
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết, 6 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu cà phê của Việt Nam đạt khoảng 902 nghìn tấn, giảm 10,6% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, giá trị lại tăng đáng kể, đạt 3,2 tỷ USD, tăng 34,5% so với cùng kỳ năm 2023.

Ông Nguyễn Nam Hải - Chủ tịch Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam cho biết: "Giá trị kim ngạch xuất khẩu cà phê trong nửa đầu năm 2024 tăng vọt dù sản lượng xuất khẩu giảm là do giá cà phê xuất khẩu đã tăng lên mức cao kỷ lục từ trước tới nay".

Về nguyên nhân khiến sản lượng cà phê xuất khẩu trong 6 tháng đầu năm nay giảm mạnh, ông Hải chỉ rõ: "Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu khiến khô hạn xảy ra không chỉ ở Tây Nguyên (vùng trọng điểm trồng cà phê của Việt Nam) mà còn khắp toàn cầu. Vì vậy, tổng nguồn cung cà phê trên thế giới giảm mạnh đã đẩy giá cà phê tăng cao kỷ lục từ trước tới nay".

Tại Việt Nam trong những năm qua, giá cà phê rất thấp, chỉ khoảng 40.000 đồng/kg, do đó đầu tư của nông dân cho cây trồng này cũng thấp. Nhiều hộ đã chuyển đổi diện tích cây cà phê sang cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao hơn như sầu riêng, bơ, chanh dây... Đây là yếu tố làm giảm mạnh sản lượng cà phê thu hoạch. Ngoài ra, hiện một số diện tích trồng cà phê đã già cỗi mà chưa kịp tái canh nên ảnh hưởng lớn đến sản lượng.

Bên cạnh đó, tại các vùng trồng cà phê Việt Nam đã chứng kiến giá cà phê tăng "phi mã", từ mốc 40.000 đồng/kg vào đầu năm 2023, đã vọt lên 120.000 đồng/kg vào tháng 5/2024. Trong tháng 6/2024, giá cà phê trong nước chững lại, duy trì ở mức 117.000 - 119.000 đồng/kg. Bước sang tháng 7/2024, giá cà phê trong nước đã tiếp tục tăng và đang đứng quanh mức 126.000 - 127.000 đồng/kg, cao gấp hai lần so với cùng kỳ năm ngoái.



Dự báo năm 2024, ngành cà phê Việt Nam tiếp tục được hưởng lợi nhờ giá cà phê Robusta sẽ duy trì ở mức cao, thậm chí có thể lập đỉnh do lo ngại thiếu hụt nguồn cung. Xu hướng giá tăng cũng được thể hiện trên sàn giao dịch London. Cụ thể, giá cà phê Robusta kỳ hạn giao tháng 1/2024, tháng 3/2024, tháng 5/2024 và tháng 7/2024 tăng lần lượt 21,9%, 15%, 13,6% và 12,8% (so với ngày 30/11/2023), lên mức 3.075 USD/tấn, 2.837 USD/tấn, 2.766 USD/tấn và 2.704 USD/tấn.



Đến tháng 10, khi vụ thu hoạch cà phê mới bắt đầu, thì nguồn cung cà phê của Việt Nam mới tăng trở lại



Xuất khẩu cà phê đang được giá cao kỷ lục từ trước đến nay

Hướng tới mục tiêu xuất khẩu 6 tỷ USD năm 2024

Cà phê Việt Nam ngày càng khẳng định vị trí trên thị trường thế giới khi giá trị xuất khẩu tăng đều đặn qua các năm, từ 2,7 tỷ USD vào năm 2020 lên gần 4,2 tỷ USD năm 2023.

Không dừng lại ở đó, các chuyên gia tin rằng, xuất khẩu cà phê sẽ tiếp tục thiết lập kỷ lục mới trong năm nay, khi mặt hàng này còn nhiều dư địa để duy trì mức giá cao. Cụ thể, giá cà phê Robusta trên thị trường thế giới được dự báo sẽ không giảm do lo ngại về tình trạng thiếu hụt nguồn cung cùng căng

thẳng trên Biển Đỏ; giá cà phê Arabica cũng chưa thể giảm do tồn kho đạt chuẩn vẫn đang rất thấp.

Đặc biệt, nguồn cung cà phê thế giới trong năm 2024 được các cơ quan chuyên môn dự báo sẽ giảm khi các quốc gia xuất khẩu hàng đầu mất mùa, giảm mạnh. Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) dự báo sản lượng tại hai quốc gia cung ứng lớn là Brazil và Indonesia giảm lần lượt 6,2% và 8% so với niên vụ 2022/2023.

Tại Việt Nam, Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam ước tính sản lượng cà phê niên vụ 2023/2024 cũng sẽ giảm 20%

so với vụ trước, xuống còn 1,47 triệu tấn. Đây là mức thấp nhất trong 4 năm. Nguồn cung cà phê của Việt Nam thiếu hụt, trong khi các nhà đầu cơ bắt đầu tích trữ hàng nên giá cà phê quý 3 dự báo sẽ tiếp tục tăng cao.

Trên thế giới, kết thúc phiên giao dịch gần nhất, giá cà phê Robusta tại London giao tháng 9/2024 tăng 163 USD/tấn, ở mức 4.348 USD/tấn, giao tháng 11/2024 tăng 154 USD/tấn, ở mức 4.176 USD/tấn. Giá cà phê Arabica giao tháng 9/2024 tăng 5,45 cent/lb, ở mức 234,4 cent/lb, giao tháng 12/2024 tăng 5,6 cent/lb, ở mức 232,15 cent/lb.

Hiện cà phê Việt Nam đã có mặt ở hơn 70 quốc gia và vùng lãnh thổ và đang là nước xuất khẩu cà phê lớn thứ hai thế giới. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dự báo năm 2024, kim ngạch xuất khẩu cà phê chắc chắn sẽ vượt trên 5 tỷ USD, thậm chí có thể lên tới 6 tỷ USD - mức cao nhất trong lịch sử.

Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phùng Đức Tiến cho rằng: "Để đạt mục tiêu xuất khẩu 6 tỷ USD, đồng thời, nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm cà phê Việt, ngành cà phê cần được quan tâm đồng bộ với giải pháp tổng thể, trong đó, đẩy mạnh sản lượng và chất lượng vùng cà phê nguyên liệu, đồng thời, gia tăng tỷ lệ chế biến sâu. Đặc biệt, các địa phương cần quy hoạch vùng cà phê trọng điểm; đẩy mạnh tái canh, áp dụng quy trình sản xuất cà phê bền vững mới đáp ứng được tiêu chuẩn xuất khẩu gặt gao của các thị trường hiện nay".



Triển vọng lớn cho xuất khẩu gấc Việt Nam

Minh Phúc

Gấc vốn là loại trái cây phổ biến ở Việt Nam. Gấc được sử dụng làm nguyên liệu trong nhiều món ăn như xôi, chè, bánh, nhưng trên thế giới, loại quả bình dân này lại được gọi là “quả thiên đường”. Sở dĩ được mệnh danh như vậy, bởi trong trái gấc chứa beta caroten cao gấp 15 lần cà rốt và gấp tới 68 lần cà chua... Đây là nguồn beta caroten thiên nhiên thuần túy nên có tác dụng chống lão hoá mạnh nhất, đồng thời bổ sung vitamin A hợp lý, an toàn.

Tại Việt Nam, gấc còn là vị thuốc dân gian rất quý. Quả, hạt, rễ và tinh dầu từ gấc đều có thể chiết xuất thành thuốc. Sản phẩm phổ biến và uy tín nhất trên thị trường hiện nay là viên nang gấc mang thương hiệu Vinaga. Ngoài tác dụng dưỡng da, chữa sạm da, trứng cá, bảo vệ da, giúp da luôn hồng hào, tươi trẻ và mịn màng, các chất dinh dưỡng trong quả gấc và các chế phẩm từ gấc giúp chống bệnh béo phì, hạ cholesterol trong máu, phòng chống thiếu vitamin A, phòng và điều trị suy dinh dưỡng, chữa khô mắt, mờ mắt, phòng các bệnh tim mạch, chứng đột quỵ, phòng chữa viêm gan, xơ gan...

Gấc là một loại nông sản giàu lycopene với hàm lượng cao gấp khoảng 10 lần so với các loại rau quả giàu lycopene khác. Các sản phẩm đa dạng từ gấc có thể sử dụng như thực phẩm chức năng giúp giảm thiểu sự thiếu hụt vitamin A ở trẻ em và người lớn tuổi.





Với giá trị dinh dưỡng cao, gấc được ứng dụng phổ biến trong ẩm thực và dược liệu

Gấc là một loại cây lưu niên dễ trồng, dễ tiêu thụ, giá cả ổn định nên ở nhiều địa phương, nhiều nông dân chuyển sang trồng gấc quy mô gia trại đạt hiệu quả cao. Cây gấc chỉ cần trồng một lần, có thể thu hoạch hàng chục năm. Hiện với các tiến bộ về kỹ thuật, giống, năng suất gấc có thể lên tới trên 20 tấn quả/ha, cho thu nhập lên đến 100 - 150 triệu đồng/ha.

Tại miền Bắc, có khoảng 18 tỉnh thành trồng gấc theo quy mô hộ gia đình, trồng phân tán và rải rác. Diện tích canh tác nhiều và tập trung ở tỉnh Hải Dương với diện tích khoảng 500 ha, Thái Bình trên 100 ha, Bắc Giang diện tích khoảng 120 ha, Hưng Yên diện tích khoảng 200 ha, các tỉnh còn lại ở phía Bắc khoảng 150 ha.

Tại miền Nam, các tỉnh trồng nhiều gấc như Tây Ninh, Long An, Tiền Giang, Đồng Nai bởi khí hậu ôn hòa, thời tiết thuận lợi, độ ẩm không khí và trong đất cao là yếu tố giúp cây gấc phát triển tốt, liên tục, nên gấc trồng ở khu vực này cho trái quanh năm.

Trung Quốc là thị trường lớn và tiềm năng cho sản phẩm gấc của Việt Nam. Ngoài ra, sản lượng gấc Việt xuất khẩu vào Mỹ ước đạt bình quân 500 - 1.000 tấn/năm, vào Ấn Độ - nước đứng đầu về công nghệ chiết xuất tinh dầu nên nhu cầu gấc sấy khô tương đối lớn,

khoảng 11.000 tấn/năm, vào Nhật 4,2 triệu tấn/năm, vào Thái Lan khoảng 1 triệu tấn/năm, vào châu Âu khoảng trên 2 triệu tấn/năm.

Trong quý I năm 2024, tỉnh Bắc Giang đã lần đầu tiên xuất khẩu lô gấc đông lạnh sang thị trường Hàn Quốc, mở ra triển vọng phát triển thị trường mới đối với loại nông sản này của Việt Nam. Lô gấc xuất khẩu có khối lượng hơn 4 tấn, trị giá gần 10.000 USD. Đây cũng là lô gấc đông lạnh xuất khẩu chính ngạch đầu tiên của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc do Hợp tác xã Nông nghiệp Gấc Việt và Công ty Cổ phần Gimex Việt Nam phối hợp, liên kết sản xuất và phát triển thị trường.

Thị trường Hàn Quốc được đánh giá là rất tiềm năng với trái gấc Việt Nam do có địa lý gần, thời gian vận chuyển nhanh và mục đích sử dụng đa dạng. Những năm gần đây, kim ngạch xuất khẩu rau quả Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc liên tục tăng, năm sau cao hơn năm trước từ 10 - 25%. Đây là dấu hiệu cho thấy thị trường Hàn Quốc ngày càng đóng vai trò quan trọng cho xuất khẩu hàng nông sản của nước ta ở khu vực châu Á nói riêng và trên thế giới nói chung.

Hiện nhu cầu từ thị trường dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng có nguồn gốc tự nhiên từ gấc ngày càng cao. Các sản phẩm từ trái gấc Việt Nam ngoài xuất khẩu tới 10 quốc gia đang vươn mình tới các thị trường lớn tiềm năng khác của thế giới.



Quả, hạt, rễ và tinh dầu từ gấc đều có thể chiết xuất thành thuốc

Công nghệ tưới tiên tiến trong nông nghiệp

Hoàng Minh



Công nghệ tưới nhỏ giọt giúp tiết kiệm lượng nước lên đến 30 - 60% so với cách tưới truyền thống

Tưới tiên tiến, tiết kiệm là gì?

Tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng là việc áp dụng quy trình kỹ thuật và thiết bị tiên tiến để tưới theo phương pháp nhỏ giọt, phun mưa, tưới ngầm, bảo đảm cấp nước theo nhu cầu của cây trồng cạn hoặc tưới ướt - khô xen kẽ cho cây phù hợp từng giai đoạn sinh trưởng kết hợp với các biện pháp canh tác tiên tiến trong nông nghiệp. Trong đó, phương pháp tưới nhỏ giọt được đánh giá là phương pháp tưới tiết kiệm nước và phân bón tối ưu nhất hiện nay.

Tại vùng ven sông của bang California (Mỹ), từ những năm 1957 - 1965, hơn 600 ha cam quýt cũng đã được cung cấp nước bằng các hệ thống tưới nhỏ giọt. Trong khi đó, tại Hawaii, 34.800 ha trên tổng số 45.400 ha mía đã được tưới nhỏ giọt từ cuối năm 1984.

Tại Australia, gần 5.853 ha trồng nho được tưới bằng kỹ thuật tưới nhỏ giọt. Còn tại Iraq, ước tính hiện có gần 300 ha chà là tại khu vực khô cằn Kutch đang sử dụng hệ thống tưới nhỏ giọt nhập khẩu từ Israel.

Các nước khác như Anh, Đức, Pháp, Hà Lan, Tây Ban Nha, Bỉ, Nam Phi,... đều phát triển nhanh và có nhiều kinh nghiệm, thành tựu trong nghiên cứu ứng dụng và phát triển kỹ thuật tưới nhỏ giọt.

Nhưng Israel - nơi nước ngọt được coi như vàng trắng, mới là quốc gia thành công nhất trong nghiên cứu và ứng dụng công nghệ tưới nhỏ giọt. Quốc gia Trung Đông này đã áp dụng kỹ thuật tưới tiên tiến cho khoảng 24.000 ha cây bông, chiếm 40% diện tích trồng

Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu. Do đó, để ứng phó với nguy cơ hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, ngành nông nghiệp cần chủ động các giải pháp ứng phó, trong đó đặc biệt chú trọng ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tưới tiết kiệm nhằm đảm bảo đủ nguồn nước cho tưới tiêu.

bông. Không chỉ vậy, Israel còn ứng dụng công nghệ hiện đại như sinh học, thông tin/điện toán, tự động hóa vào tất cả các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp của mình. Kết quả là từ chỗ thiếu lương thực, đất nước với 70% lãnh thổ là sa mạc hiện nay đã đủ cung cấp cho nhu cầu trong nước và đã xuất khẩu nông sản trị giá hàng tỷ đô la mỗi năm.

Tại Israel, Kibbutz và Moshav là hai mô hình tổ chức sản xuất phổ biến giúp cho ngành nông nghiệp thành công. Kibbutz là những cộng đồng kinh tế - xã hội trong nông nghiệp, nông thôn Israel được tổ chức theo các nguyên tắc: Sở hữu công cộng cả về tư liệu sản xuất và tư liệu tiêu dùng; quản lý, tổ chức tự quản, dân chủ, bình đẳng giữa các thành viên; phân phối công bằng và đang thực hiện ở mức độ nhất định "làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu" cho mọi thành viên.

Trong khi đó, Moshav là một mô hình hợp tác sản xuất nông nghiệp có tuổi đời hơn 100 năm của Israel. Mỗi Moshav có nhiều trang trại sản xuất với diện tích lớn, vừa sản xuất vừa chuyển giao công nghệ, bán giải pháp. Mô hình này được nhiều nước trên thế giới học hỏi.

Có thể thấy, việc áp dụng ngày càng phổ biến và rộng rãi công nghệ tưới nhỏ giọt tại nhiều quốc gia đã cho thấy công nghệ này thực sự là bước "đột phá lớn" trong lịch sử nông nghiệp hiện đại, góp phần giải quyết bài toán hóc búa về tăng sản lượng nhưng giảm chi phí đầu vào và tiết kiệm nước cho nền nông nghiệp của nhiều quốc gia trên thế giới.



Hệ thống tưới nhỏ giọt ở Việt Nam chủ yếu sử dụng công nghệ Israel



Ứng dụng công nghệ tưới nhỏ giọt giúp giảm 90% số công lao động

Công nghệ đa lợi ích

Theo Cục Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), tưới tiên tiến, tiết kiệm nước giúp tăng hiệu quả sản xuất nông nghiệp từ 10% đến 30%; đồng thời tăng tính cạnh tranh của sản phẩm từ 3% đến 60%; đặc biệt giúp thu nhập của nông dân tăng từ 10% đến 50%.

Ông Lương Văn Anh, Phó Cục trưởng Cục Thủy lợi cho biết: “Qua thống kê, áp dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước hiện nay đang mang lại hiệu quả rõ rệt. Cụ thể, đối với cây trồng cạn tiết kiệm nước so với tưới truyền thống từ 10% đến 80%, trong đó cây xoài từ 30% đến 50%, cam, bưởi từ 40% đến 50%, thanh long 60%, rau các loại từ 35% đến 73%. Bên cạnh đó, ứng dụng mô hình này cũng có thể làm tăng giá trị sản xuất nông nghiệp/ha tới 50%; tăng mức độ chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ 10% đến 70% và có thể giúp giảm tỷ lệ đất hoang hóa từ 5% đến 100%”.

Chính vì vậy, công nghệ tưới nhỏ giọt đang ngày càng được nhiều nông dân, hợp tác xã (HTX), doanh nghiệp tại các địa phương trên cả nước áp dụng và mang lại hiệu quả rõ rệt.



Gia đình anh Lê Văn Long (xã Minh Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá) hiện đang triển khai mô hình trồng dưa Kim Hoàng hậu trong nhà màng, sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP với diện tích 2.000 m². Từ năm 2020 khi bắt đầu đầu tư xây dựng mô hình, anh Long còn đầu tư hệ thống tưới nhỏ giọt theo công nghệ của Israel. Anh Long chia sẻ: “Hệ thống tưới nhỏ giọt đã thể hiện được rất nhiều ưu điểm như: tiết kiệm được 70% khối lượng nước so với cách tưới truyền thống; giảm được 90% sức lao động; chi phí rẻ hơn rất nhiều nếu tính về lâu dài”.

Tương tự, HTX Nông sản Tam Dương (thị trấn Hợp Hòa, tỉnh Vĩnh Phúc) cũng đã triển khai xây dựng hệ thống tưới nhỏ giọt bằng công nghệ Israel. Hệ thống tưới tiên tiến được tự động hóa, cho phép điều chỉnh, giám sát được lượng nước tưới, phân bón nên sản lượng, mẫu mã sản phẩm được nâng lên rõ rệt. Anh Lê Anh Khải, Giám đốc hợp tác xã Nông sản Tam Dương cho biết: “Toàn bộ sản phẩm của HTX đều được kết nối tiêu thụ thuận lợi. Trung bình mỗi tháng, hợp tác xã xuất bán ra thị trường từ 12 - 13 tấn sản phẩm, mang lại doanh thu gần 500 triệu đồng”.

Công ty Cổ phần Nông nghiệp công nghệ cao Hưng Sơn (Gia Lai) có khoảng 416 ha chuối xuất khẩu và một số cây trồng khác tại huyện Đak Đoa đã được đầu tư hệ thống tưới nhỏ giọt. Ông Nguyễn Quang Anh, Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty cho biết: “Mỗi hécta ứng dụng công nghệ tưới nhỏ giọt đầu tư hết 30 - 40 triệu đồng. Hệ thống tưới này giúp doanh nghiệp giảm nhân công lao động, trong khi vườn cây sinh trưởng phát triển tốt, đảm bảo mỗi ngày xuất khẩu 3 - 4 container chuối sang thị trường các nước trên thế giới”.

Nhiều năm trở lại đây, hoạt động sản xuất nông nghiệp tại nhiều địa phương trên cả nước đang chịu tác động trực tiếp do biến đổi khí hậu. Trong đó, tình trạng hạn hán, thiếu nước sản xuất ngày càng nghiêm trọng, gây ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất, sản lượng và hiệu quả kinh tế của các loại cây trồng.

Do đó, triển khai ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là việc sử dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước là một trong những giải pháp hữu hiệu, cần được nhân rộng tại nhiều khu vực sản xuất nông nghiệp khắp cả nước.

Một hệ thống nhỏ giọt hoàn chỉnh bao gồm các bộ phận: Ống dẫn nước, máy bơm, béc tưới nhỏ giọt, timer hẹn giờ tự động cho hệ thống, thiết bị lọc nước, co ống nối,... Nguyên lý hoạt động của hệ thống tưới nhỏ giọt khá đơn giản. Thay vì tưới trên bề mặt, nước tưới được đưa đến từng gốc cây. Phương pháp tưới cây này cung cấp nước với áp suất khoảng 0,8 – 1,5 bar, tốc độ tưới chậm giúp lượng nước thấm dần vào đất, nhờ vậy mà các khoáng chất dinh dưỡng không bị rửa trôi, tạo điều kiện thuận lợi giúp cây trồng phát triển tốt hơn.



Chén, đĩa

từ mo cau thành hàng xuất khẩu

Mai Anh

Mo cau trước đây là phế phẩm nông nghiệp, thì nay được làm thành chén, đĩa... xuất khẩu sang Hàn Quốc, Canada, Ba Lan, Mỹ...

Rác cũng là tiền

Anh Nguyễn Văn Tuyển quê gốc Quảng Nam chia sẻ, anh vốn là một người đam mê các sản phẩm thân thiện với môi trường nên sau khi tốt nghiệp Đại học Giao thông Vận tải nhưng không theo nghề mà chuyển sang thu mua, chế biến và xuất khẩu những phế phẩm nông nghiệp. Anh Tuyển cùng nhóm bạn thành lập công ty thu gom lõi ngô, bã mía, lá xoài khô... và biến tất cả thành hàng xuất khẩu sang các thị trường nước ngoài để làm giá thể sản xuất nông nghiệp.

Theo anh Tuyển, Quảng Ngãi là một trong những tỉnh thành có diện tích trồng cau lớn nhất nước, người dân chủ yếu trồng cau bán quả sang Trung Quốc, Ấn Độ... Tuy nhiên, quả cau bấp bênh đầu ra và giá, còn mo cau thì rơi rụng khắp vườn, không ai quan tâm đến.

Cuối năm 2019, khi tìm hiểu trên mạng, anh Tuyển tìm được tài liệu về các sản phẩm thân thiện môi trường làm từ mo cau ở Ấn Độ nên anh quyết định mở cơ sở thu mua mo cau để làm chén, đĩa, khay đựng thức ăn... tại huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Mo cau được thu mua với giá 1.000 đồng/chiếc, rửa sạch sẽ, ngâm nước cho mềm, để ráo và đưa vào khuôn ép nhiệt để tạo hình ra sản phẩm các loại chén, đĩa, ly, muống và nhiều đồ dùng thân thiện với môi trường. Tùy vào yêu cầu của khách hàng, cơ sở chế tạo các loại khuôn ép khác nhau. Sản phẩm được ép ra sẽ có hình dáng đa dạng, có thể in được hình ảnh lên sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng.

Anh Tuyển cho biết: "Chén, đĩa, khay có nguồn gốc từ mo cau sẽ được khử khuẩn, đóng gói trong bao nylon ép nhiệt. Vì không bị thấm nước nên chúng có thể đựng thức ăn, trái cây, mắm, muối, gia vị... Bên cạnh đó, giá lại rẻ chỉ từ 1.000 - 3.000 đồng/cái và có thể tái sử dụng, nên khi sử dụng người dân có thể giảm bớt sử dụng tờ nhựa, ly nhựa, hộp xốp hiện đang là vấn nạn đối với môi trường hiện nay".

Chén, đĩa, khay đựng thức ăn... làm từ mo cau



Từ tháng 3 đến tháng 10 là khoảng thời gian mo cau rụng. Ước tính, 1 ha cau sẽ có khoảng 12.500 chiếc mo/năm, người dân bán 1.000 đồng/chiếc sẽ có thêm 12,5 triệu đồng/ha.

Lên máy bay và xuất ngoại

Năm 2020, anh Tuyển đã đưa các sản phẩm của mình đến triển lãm ở các hội chợ để giới thiệu sản phẩm. Rất nhanh, sản phẩm độc đáo từ mo cau đã tạo được tiếng vang với nhiều đơn hàng. Đơn hàng đầu tiên khẳng định sự thành công của sản phẩm chén, đĩa mo cau đến từ hãng hàng không Vietjet. Đơn vị này đã đặt hàng nghìn sản phẩm để phục vụ cho hành khách ở khoang thương gia.

Sau 2 năm chinh phục thị trường trong nước, đến năm 2021, anh Tuyển đã đầu tư mở rộng sản xuất để xuất khẩu. Hiện tại, trung bình một tháng, cơ sở cung

cấp cho thị trường khoảng 600.000 sản phẩm chén, đĩa, khay bằng mo cau.

"Những đơn hàng xuất khẩu sang Mỹ, Canada, Ba Lan, Hà Lan... liên tiếp được ký kết. Lượng hàng xuất khẩu chiếm 90%, giúp cơ sở sản xuất có doanh thu hàng trăm triệu đồng mỗi tháng, tạo công ăn việc làm liên tục cho 15 lao động, với thu nhập từ 200.000 đến 250.000 đồng/ngày", anh Tuyển cho biết.

Không hóa chất, mẫu mã đẹp, có thể tái sử dụng nhiều lần, những chiếc chén, đĩa... từ mo cau ngày càng được người tiêu dùng ưa chuộng và mở ra cơ hội phát triển quy mô lớn hơn cho cơ sở sản xuất của anh Tuyển.



Trà lá sen giải nhiệt cuộc sống

Hồng Nhung

Thời gian gần đây, sức mua các loại nước giải khát được chế biến từ thảo mộc thiên nhiên như: Cam ép, trà xanh, trà thảo mộc... tăng đáng kể. Nguyên nhân là do người tiêu dùng có xu hướng sử dụng sản phẩm nước giải khát không ga, có hương vị gần gũi với thiên nhiên. Đây là những loại nước uống được đánh giá vừa có tác dụng giải nhiệt lại vừa tốt cho sức khỏe trong mùa hè.

Theo chia sẻ của chủ một siêu thị mini trên phố Chùa Láng (Hà Nội), tính từ đầu tháng 5 năm nay, mức tiêu thụ các mặt hàng nước giải khát có nguồn gốc thiên nhiên tăng gấp đôi, gấp ba lần so với các tháng trước. Các dòng sản phẩm được khách hàng lựa chọn

Hiện nay, các doanh nghiệp sản xuất đồ uống nội địa đã không ngừng đầu tư thiết bị và công nghệ mới, nâng cao chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm giúp các sản phẩm đồ uống có nguồn gốc thiên nhiên dần khẳng định được chỗ đứng của mình tại thị trường trong nước và xuất khẩu.

chủ yếu đến từ các thương hiệu như Vinamilk, Tribeco, Tân Hiệp Phát... với các loại sản phẩm có nguồn gốc thiên nhiên như: Trà xanh không độ, trà thảo mộc Dr. Thanh, nước ép trái cây Number 1, sữa đậu nành Number 1, nước tăng lực Number 1 Dầu,...

Trên thực tế, xu hướng lựa chọn các thực phẩm có nguồn gốc từ thiên nhiên, tốt cho sức khỏe đã xuất hiện cách đây nhiều năm. Kết quả nghiên cứu của Cơ quan Nguyên liệu thực phẩm quốc tế

năm 2016 về sức khỏe và sự nhạy cảm với các thành phần nguyên liệu cho thấy, 70% người Việt chú ý tới các thành phần trong thực phẩm và thức uống mà họ tiêu thụ.

Bên cạnh việc lựa chọn các loại nước đóng chai có thương hiệu thì người tiêu dùng còn lựa chọn các sản phẩm từ lá, rễ và thân cây được lưu truyền trong dân gian như rau má, râu ngô, cà gai leo, dây thìa canh, lá sen... không chứa chất phụ gia và chất bảo quản.

Trà lá sen - Thực phẩm “giải nhiệt” cuộc sống

Để góp phần đa dạng hóa sản phẩm phục vụ thị hiếu của người tiêu dùng, năm 2012, Trung tâm Hóa sinh Công nghiệp và Môi trường - Viện Công nghiệp thực phẩm, Bộ Công Thương đã thực hiện đề tài khoa học “Nghiên cứu quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm giàu flavonoid từ lá sen để ứng dụng trong sản xuất đồ uống”. Kết quả đã thu được dịch chiết từ lá sen có hàm lượng flavonoid 10%. Đề tài đã sử dụng dịch chiết này cùng chất điều vị đường ứng dụng xây dựng công nghệ sản xuất đồ uống tan nhanh từ lá sen. Sản phẩm đã được điều tra đánh giá thị hiếu và nhận được phản hồi rất khả quan.

Nhằm hoàn thiện và phát huy các kết quả đã đạt được của đề tài năm 2012, Viện Công nghiệp thực phẩm tiếp tục đề xuất và được Bộ Công Thương giao nhiệm vụ thực hiện dự án sản xuất thử nghiệm (SXTN) “Hoàn thiện công nghệ sản xuất thử nghiệm một số sản phẩm đồ uống thảo mộc từ lá sen”. Để hỗ trợ một số chức năng và tăng cường màu sắc của sản phẩm, dự án sẽ thử nghiệm chiết tách thu dịch từ lá sen tươi tạo sản phẩm đồ uống giải khát thảo mộc có màu xanh vàng, hương vị lá sen tự nhiên.

Trong quá trình xây dựng công nghệ, thiết bị sản xuất và tạo ra sản phẩm đồ uống dạng túi lọc và trà hoà tan từ lá sen ở quy mô công nghiệp, Viện Công nghiệp thực phẩm đã kết hợp giữa phương pháp vi sinh và phương



Sản phẩm trà lá sen của Viện Công nghiệp thực phẩm

pháp nghiên cứu hoá lý để hoàn thiện một số công nghệ hiện có như: Công nghệ chiết dịch từ lá sen ở quy mô thực nghiệm; công nghệ sản xuất sản phẩm bột lá sen giàu flavonoid; công nghệ tạo sản phẩm trà lá sen túi lọc; công nghệ tạo sản phẩm trà lá sen hòa tan; công nghệ bao gói và bảo quản sản phẩm. Trên cơ sở đó, tiến hành sản xuất thử nghiệm 50.000 hộp trà sen túi lọc và 5.000 hộp trà sen hoà tan.

Sau 2 năm thực hiện, dự án đã đưa ra được 2 quy trình sản xuất trà từ lá sen. Trong đó, đối với trà lá sen dạng túi lọc, sản phẩm có màu nước xanh đặc trưng và có hương thơm tự nhiên của lá sen. Đồng thời, dự án đã đưa ra được công nghệ sản xuất trà sen hòa tan đảm bảo hương vị, màu sắc, độ trong, độ bền màu của sản phẩm. Phối chế tạo sản phẩm

trà lá sen hòa tan với đường FOS để có thể sử dụng được cho người ăn kiêng, tiểu đường... Hai sản phẩm hiện đã đăng ký công bố chất lượng và được Công ty Cổ phần thương mại xuất nhập khẩu Vàng Mê Kông nhận giới thiệu đến người tiêu dùng. Bước đầu có phản hồi tốt từ người tiêu dùng.

Có thể thấy, thành công của dự án SXTN không chỉ khẳng định năng lực làm chủ công nghệ của các nhà nghiên cứu trong nước mà còn góp phần đa dạng hoá các sản phẩm trà thảo mộc cho ngành đồ uống của nước ta, bổ sung thêm cho thị trường những sản phẩm đồ uống lành mạnh, có lợi cho sức khỏe. Đặc biệt, dự án còn góp phần giải quyết đầu ra cho nông sản Việt Nam và tạo thêm công ăn việc làm cho người nông dân.

*Theo một số tài liệu đã công bố, lá sen (có tên khoa học là *Nelumbo nucifera Gaertn*) ngoài cách dùng uống như một loại chè thanh nhiệt còn có tác dụng chữa được nhiều bệnh như: cầm máu, trị các bệnh cảm nắng, say nắng, đau bụng tiêu chảy, an thần... Các nhà khoa học đã nghiên cứu về lá sen và nhận thấy nó có tác dụng chống oxy hóa, chống viêm, giảm đau, làm giảm lượng glucose trong máu, giảm hấp thu glucose, làm tăng hoạt lực của insulin và đặc biệt là chống béo phì, làm giảm cân cho cơ thể do trong lá sen có chứa nhiều nuciferin và các flavonoid.*



Biến phế phụ phẩm công nghiệp chế biến tôm thành thức ăn chăn nuôi

Quang Ngọc

Việt Nam là một trong những quốc gia có tỷ trọng xuất khẩu tôm hàng đầu trên thế giới, các sản phẩm tôm xuất khẩu của Việt Nam được bạn bè quốc tế tin dùng và ủng hộ với nhiều dòng sản phẩm như: tôm tươi còn nguyên vỏ, đầu; tôm bóc vỏ, bỏ đầu cấp đông; tôm bóc vỏ, bỏ chỉ lưng cấp đông; tôm dạng sản phẩm định hình, làm chín; tôm bóc vỏ, đóng hộp...

Từ phụ phẩm tương chừng bỏ đi trong quá trình chế biến tôm, các nhà khoa học của Viện Công nghệ Sinh học và Công nghệ Thực phẩm, Đại học Bách Khoa Hà Nội đã nghiên cứu, phát triển thành công một số thực phẩm và thức ăn sử dụng cho ngành công nghiệp chăn nuôi.

Trong số này, đa phần các sản phẩm tôm được đưa đi xuất khẩu đều đã được chế biến dưới dạng bóc vỏ bỏ đầu hoặc tôm lột, nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm cũng như phù hợp với nhu cầu, thị hiếu của người tiêu dùng toàn cầu. Tuy nhiên, điều này cũng đặt ra thực trạng dư thừa lượng lớn phụ phẩm là những phần vỏ, đầu tôm bị bỏ đi (chiếm tới 50 - 60% đầu vào). Nếu không có biện pháp giải quyết triệt để sẽ gây ra tình trạng ô nhiễm cho môi trường. Trong khi đó, phụ phẩm tôm lại là nguồn cung cấp chất đạm, chitin, carotenoid và enzyme dồi dào, có thể tái sử dụng để sản xuất cho ngành thức ăn chăn nuôi và được phẩm, không chỉ góp phần hạn chế tác động ra môi trường mà còn đảm bảo phát triển ngành công nghiệp chế biến tôm theo hướng bền vững, tuần hoàn.

Từ thực tế đó, các nhà khoa học Viện Công nghệ Sinh học và Công nghệ Thực phẩm, Đại học Bách Khoa Hà Nội đã triển khai thực hiện đề tài "Sản xuất thực phẩm và thức ăn chăn nuôi từ phụ phẩm công nghiệp chế biến tôm". Đề tài do TS. Đỗ Thị Yến làm chủ nhiệm.

Trong quá trình thực hiện, nhóm tác giả đã xây dựng 04 nhóm nội dung chính của nghiên cứu, bao gồm: Nghiên cứu bảo quản, hoạt hóa chủng *Lactobacillus plantarum* NCDN4 cho sản xuất chitin và chất dẫn dụ; Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ sản xuất chitin bằng phương pháp sinh học; Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ sản xuất nước mắm từ protein phụ phẩm tôm; Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ sản xuất chất dẫn dụ cá.



Phụ phẩm ngành công nghiệp chế biến tôm



Sản xuất thức ăn chăn nuôi giúp gia tăng giá trị phụ phẩm tôm

Dựa trên những nội dung đề ra, nhóm nghiên cứu đã tiến hành chọn lọc các nguồn phụ phẩm tôm, tiến hành xây dựng công thức, quy trình chế biến để sản xuất một số thực phẩm thức ăn chăn nuôi từ phụ phẩm công nghiệp chế biến tôm, phát triển các sản phẩm mới, gia tăng giá trị phụ phẩm tôm, đồng thời bảo vệ môi trường. Kết quả, đã tạo ra một số sản phẩm đáng chú ý như: sản xuất được chitin theo phương pháp lên men bởi chủng *Lactobacillus plantarum* NCDN4 kết hợp với hóa học có hàm lượng protein dư 1,04% và khoáng 1,26% và giảm lượng hóa chất đến 70% so với phương pháp hóa học thông thường. Từ dịch ép của phụ phẩm

tôm, đã sản xuất nước mắm có màu cánh gián, mùi thơm đặc trưng, vị ngọt, hàm lượng nitơ tổng số 11,3g/l, nitơ amin 6,3g/l và đáp ứng các chỉ tiêu vi sinh vật. Ngoài ra, nghiên cứu còn phát triển thành công chất dẫn dụ cá từ dịch ép tôm được lên men bởi *Lactobacillus plantarum* NCDN4 có hàm lượng protein 20,2%, độ ẩm 57,2% đáp ứng tiêu chuẩn làm thức ăn chăn nuôi.

TS. Đỗ Thị Yến cho biết: "Đề tài đã hoàn thiện được công nghệ sản xuất chitin bằng phương pháp sinh học, từ đó xây dựng được quy trình sản xuất chitin với quy mô 10 tấn nguyên liệu/mẻ; hoàn thiện công nghệ và xây dựng được quy trình sản xuất nước chấm từ dịch tôm

quy mô 1 tấn nguyên liệu/mẻ, sản phẩm này đã đạt chứng nhận phù hợp quy định số 27/2016/YTCM-XNCB. Không chỉ vậy, qua nghiên cứu đề tài cũng đã hoàn thiện công nghệ và xây dựng được quy trình sản xuất bột đậm tôm với quy mô 500 kg/ngày. Xây dựng công thức phối trộn bột canh tôm nấm, hoàn thiện công nghệ sản xuất gia vị bổ sung bột đậm tôm. Hoàn thiện công nghệ và xây dựng quy trình sản xuất chất dẫn dụ làm thức ăn chăn nuôi với quy mô 10 tấn nguyên liệu/ngày".

Ngoài kết quả thu được từ nghiên cứu, việc thực hiện thành công đề tài còn góp phần tạo ra những giá trị ứng dụng mới. Trong đó, các công nghệ sản xuất các sản phẩm từ phụ phẩm tôm được Viện Công nghệ Sinh học và Công nghệ Thực phẩm, Đại học Bách Khoa Hà Nội nghiên cứu hoàn thiện và đã xây dựng được mô hình sản xuất, tiến hành chuyển giao cho Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Xuất khẩu Đại Phát. Trong thời gian thực hiện đề tài, công ty đã đầu tư lắp đặt 01 dây chuyền sản xuất nước mắm, 01 dây chuyền sản xuất chất dẫn dụ và 02 dây chuyền sản xuất bột tôm với tổng công suất 350 tấn nguyên liệu/ngày.

Từ những kết quả và giá trị ứng dụng mà đề tài đem lại, có thể thấy đề tài không chỉ đem lại giá trị kinh tế cao, tạo công ăn việc làm cho hàng trăm lao động, tận dụng tối ưu lượng phụ phẩm tôm, mà còn góp phần xử lý vấn đề môi trường trong ngành công nghiệp chế biến tôm hiện nay.



Sử dụng Drone trong sản xuất nông nghiệp hiện đại


Minh Phúc

Hiện nay, việc sử dụng thiết bị bay không người lái (Drone) để phun thuốc bảo vệ thực vật ngày càng phổ biến và đem lại hiệu quả kinh tế cho người nông dân.

Nông nghiệp đóng vai trò quan trọng và là một trong những lĩnh vực kinh tế chính của Việt Nam. Thế nhưng, sản xuất nông nghiệp đang ngày càng đối mặt với nhiều thách thức, đặc biệt là tình trạng thiếu lao động ngày một gia tăng. Số liệu của Liên hợp quốc nghiên cứu về tình trạng di cư của lao động nông thôn ra thành thị năm 2023 cho thấy, dân số thành thị của Việt Nam đang chiếm khoảng 44% và dự kiến sẽ tăng hơn 50% trong vòng 5 - 10 năm tới. Do đó, các hoạt động canh tác nông nghiệp truyền thống đòi hỏi nhiều nhân sự sẽ ngày càng gặp nhiều trở ngại.

Bên cạnh đó, việc canh tác thủ công đã làm chi phí sản xuất nông nghiệp của nước ta có phần cao hơn so với nhiều nước khác, điển hình là ở các cây trồng chủ lực như lúa, ngô, đậu tương...



 Drone đóng vai trò quan trọng trên hành trình chuyển đổi số trong nông nghiệp

Và biến đổi khí hậu ngày càng khắc nghiệt khiến dịch bệnh bùng phát cũng là những lo ngại của người nông dân khi canh tác nông nghiệp.

Trước thực trạng trên, cụm từ "nông nghiệp thông minh" đang dần được quan tâm nhiều hơn. Nông nghiệp thông minh hướng đến việc áp dụng các công nghệ mới vào nông nghiệp để tối ưu hóa quy trình sản xuất, chăm sóc và quản lý cây trồng nhằm nâng cao

năng suất và chất lượng mùa vụ - và việc ứng dụng Drone trong nông nghiệp (máy bay không người lái) cũng đang nhận được sự quan tâm mạnh mẽ.

Việc ứng dụng máy bay không người lái trong nông nghiệp đã giúp nông dân thuận tiện canh tác hơn bao giờ hết. Sử dụng thiết bị bay không người lái phun thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) ngày càng phổ biến nhờ ưu điểm nổi bật về hiệu quả, độ chính xác, tiết kiệm, đặc biệt là

việc bảo vệ sức khỏe cho nông dân, giúp bà con giảm nguy cơ mắc bệnh về da, thần kinh, ngộ độc... so với phun thuốc theo phương pháp thủ công.

Tại Việt Nam, máy bay không người lái được ứng dụng nhiều nhất ở một số tỉnh phía Nam như: Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang từ nhiều năm nay do cánh đồng lớn, sản xuất đồng giống đồng trà nên sâu bệnh phát sinh đồng lúa, thuận tiện cho việc phun trừ trên diện rộng.

Vài năm gần đây, nhiều hộ nông dân ở huyện Châu Phú, tỉnh An Giang cũng đã mạnh dạn đầu tư thiết bị bay làm dịch vụ sản xuất nông nghiệp. Đến năm 2023, toàn huyện Châu Phú có 37 thiết bị, trong đó 13 thiết bị "3 trong 1" (sạ lúa, rải phân và phun thuốc BTVT). Qua khảo sát của ngành nông nghiệp huyện Châu Phú, các thiết bị đã phun thuốc phòng trừ sâu bệnh cho 16.740 ha của huyện và 5.280 ha ngoài huyện; giá khoảng 150.000 - 160.000 đồng/ha.

Không chỉ được ứng dụng trong trồng lúa, nhiều nông dân/doanh nghiệp trồng mía trên địa bàn huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận cũng sử dụng Drone để phun thuốc trên diện tích mía của mình. Điển hình như Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa - Phan Rang đã mạnh dạn đầu tư thử nghiệm mô hình "Phun phân bón lá kết hợp với thuốc trừ sâu đục thân cho cây mía bằng máy bay không người lái đợt 1" trên địa bàn huyện Ninh Sơn, tập trung ở các xã Lâm Sơn, Quảng Sơn và Mỹ Sơn với diện tích thực hiện được 149 ha.

Trước đó, để phun phân bón lá hoặc thuốc BTVT bằng thủ công cho 1 ha mía, doanh nghiệp phải cần ít nhất 4 - 5 người trong một ngày, với chi phí khoảng 300.000 đồng/người/ngày, như vậy 1 ha sẽ mất từ 1,2 triệu đồng

Tại Việt Nam, Nhà nước cũng đang khuyến khích nông dân ứng dụng Drone trong nông nghiệp, bằng chứng là đã có những tiêu chuẩn/văn bản được ra đời, điển hình như Tiêu chuẩn thực địa đầu tiên về kiểm soát dịch hại bằng máy bay không người lái do Cục Bảo vệ thực vật, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố.



Tại châu Á, nhiều quốc gia đã ứng dụng khá phổ biến Drone trong nông nghiệp, điển hình là Hàn Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ và đặc biệt là Trung Quốc. Theo một nghiên cứu được thực hiện bởi Goldman Sachs, số lượng Drone sử dụng trong nông nghiệp của Trung Quốc ước tính khoảng 13.000 thiết bị bay (giai đoạn 2016 - 2017); tới năm 2021 con số này đã lên hơn 160.000 (tăng hơn 10 lần) với tổng diện tích ứng dụng ước tính là gần 87 triệu ha.

đến 1,5 triệu đồng tiền phun thuốc. Tuy nhiên, việc phun thuốc bằng máy bay không người lái chỉ tốn thời gian khoảng 15 phút và chỉ cần 60 lít nước để phun, chi phí là 420.000 đồng/ha.

Ngoài ra, khi sử dụng máy bay không người lái thì lượng thuốc cũng sẽ giảm được khoảng 30%, vì máy bay có thể phun dưới dạng sương và với áp lực của cánh quạt giúp thuốc bám nhanh và đều vào bề mặt của lá mía. Mỗi năm việc phun phân bón lá hoặc thuốc trừ sâu cho cây mía có thể thực hiện ít nhất 2 lần, với chi phí phun phân bón lá bằng máy bay là 420.000/ha/lần thì người trồng mía đã giảm được từ 780.000 - 1.080.000 đồng/ha/lần so với phương pháp thủ công.

Với nhiều ưu điểm nổi bật, thiết bị bay không người lái đang thực sự trở thành trợ thủ đắc lực cho nhà nông trên hành trình chuyển đổi số trong nông nghiệp. Tuy nhiên, trên thực tế Drone trong nông nghiệp Việt Nam vẫn chưa được ứng dụng rộng rãi bởi lẽ nhiều người lo ngại chi phí đầu tư ban đầu cho Drone nông nghiệp rất lớn, cũng như vẫn còn nhiều nghi ngại về

hiệu quả thực của nó. Quả thực, máy bay nông nghiệp có giá thành khá cao, lên đến vài trăm triệu đồng, có thể so sánh với cả một chiếc xe hơi.

Tuy nhiên, theo đánh giá của một số chuyên gia, máy bay không người lái là tài sản có khả năng sản sinh ra thu nhập. Việc nền kinh tế có xu hướng chuyển dịch sang ngành dịch vụ, ngành dịch vụ nông nghiệp cũng không ngoại lệ, với diện tích đất nông nghiệp rộng lớn như ở Việt Nam, đây vẫn là miếng bánh màu mỡ cho dịch vụ nông nghiệp. Bởi lẽ, theo chia sẻ của những người tiên phong sử dụng, chỉ mất khoảng 1 đến 2 vụ mùa là đã có thể thu hồi vốn đầu tư, thậm chí sinh lãi.

Nhìn rộng ra, các Drone nông nghiệp giúp hạn chế các tác vụ nặng cho con người, hạn chế được lượng thuốc trừ sâu ảnh hưởng lên sức khỏe người phun, về lâu dài sẽ giúp hạn chế được các chi phí ý tế có liên quan. Như vậy, nếu được tối ưu hoá một cách triệt để cùng với việc áp dụng công nghệ vào nông nghiệp, còn giúp tăng sản lượng nhờ vào hiệu suất làm việc cao, giúp tăng doanh thu theo giá trị tuyệt đối.



Hiệu quả kinh tế từ mô hình nông nghiệp... lười

Minh Khuê

Mô hình nông nghiệp "lười" là cách gọi vui của phương pháp sản xuất nông nghiệp thuận theo tự nhiên. Mô hình này tuy không mới nhưng vẫn cho thấy hiệu quả nhất định trong lĩnh vực nông nghiệp hiện đại. Mô hình này thường "để mặc" cây trồng sinh trưởng và phát triển theo cách tự nhiên nhất. Triết lý nông nghiệp thuận tự nhiên bao gồm nhiều yếu tố như hạn chế cải tạo đất, hạn chế luôn cả việc can thiệp vào quá trình phát triển tự nhiên của cây

"Mô hình nông nghiệp lười" là một thuật ngữ được sử dụng để mô tả các phương pháp canh tác và quản lý đất đai mà không yêu cầu sự can thiệp nhiều từ con người, cắt bỏ đi những công đoạn canh tác đã thành lối mòn nhưng thừa thãi của nhà nông, giúp tối ưu hóa mọi thứ để có thời gian rảnh rang đầu óc tìm tòi, sáng tạo...

trồng. Cụ thể, mô hình này thường tuân thủ theo 4 nguyên tắc chính: không cày xới đất, không dùng phân bón hóa học, không dùng thuốc diệt cỏ và hóa chất, không cắt tỉa cây.

Nghe thì có vẻ như đây là một phương pháp canh tác "bỏ liều" cây trồng. Nhưng không, phương pháp này vẫn có thể tạo ra năng suất nông sản ổn định nếu người nông dân biết kết hợp với giải pháp canh tác luân canh và xen canh cây trồng. Trên thực tế, nếu chỉ trồng độc canh một loại cây trồng trong một thời gian dài thì sẽ làm cho nguồn dinh dưỡng trong đất cạn kiệt, cấu trúc đất bị thoái hóa, sâu bệnh cũng dần thích nghi được với các biện pháp phòng tránh mà mặc sức phát triển và phá hoại cây trồng. Xen canh và luân canh giúp cho dinh dưỡng trong đất được điều hòa, tận dụng tốt nguồn dinh dưỡng của đất, ánh sáng và hạn chế được sự phát triển của cỏ dại.

Giai đoạn năm 2018 - 2019, khu vực miền Bắc xuất hiện mô hình nông nghiệp lười đầu tiên của chị Nguyễn Thị Thu - Giám đốc Công ty Tâm An (thôn Đan Nhiễm, xã Khánh Hà, Thường Tín, Hà Nội). Sau nhiều lần thất bại với mô hình nông nghiệp truyền thống khiến cạn kiệt nguồn vốn đầu tư, chị Thu quyết định tìm đến nông nghiệp lười để tiết kiệm những công đoạn mà chị cho là thừa thãi và vô lý.

Thay vì phải bỏ ra một số tiền lớn để thuê nhân công làm đất như trước đây, chị Thu quyết định thả bò tằm ở khắp các mương để lấy vật liệu che phủ luống. Cỏ trước kia phải đi làm tay thủ công thì giờ chỉ cần lấy máy cắt cỏ lia một lần rồi dùng thân che phủ và làm phân luôn. Sau khi cắt cỏ xong, chỗ nào muốn trồng chùm ngây thì chỉ cần dằm đất, cho hạt giống xuống, phủ cỏ bề mặt và tưới đẫm nước.



Anh Nguyễn Hữu Thuận (thôn Thống Nhất, xã Ia Din, huyện Đức Cơ, Gia Lai)

Tiếp theo, chị Thu mua vừng đen về rải đều trên đất. Sau hơn 1 tháng, rễ vừng cắm sâu 3 - 4 cm, sau 3 tháng cắm sâu 7 - 10 cm. Đám rễ cây họ đậu này có trách nhiệm như anh thợ cày đào xới đất, thân và lá đổ xuống vừa tạo thành lớp mùn và phân xanh giá trị vừa hạn chế được cỏ dại phát triển. Lúc này, xới đất lên, nhát cuốc nhẹ đi trông thấy như được trợ lực giúp một công nhân có thể xới được 2 luống một ngày.

Bài toán về cải tạo đất được nhân bản khắp khu. Ngay cả dải đất bỏ không ven đường lối vào trang trại của chị, toàn những gạch vụn, mảnh thủy tinh, đá sỏi, rác thải, cỏ dại ken đầy, chai cứng đến độ cuốc vào lưỡi bặt lại ề cả tay cũng được cải tạo lại bằng cách cắt cỏ rồi rải vừng. Sau một thời gian đã có thể đào xới được dễ hơn. Giải quyết xong khâu đất trồng, chị Thu tiến hành trồng xen canh và luân canh cây trồng khác nhau trên cùng một diện tích đất. Sau khi cây phát triển, chị Thu tiến hành tỉa dần, to tỉa bán trước, nhỏ tỉa bán sau.

Chỉ sau hơn 5 tháng thử nghiệm nông nghiệp luân trên tổng diện tích gần 4 sào, chị Thu đã thu hoạch được hơn 600 củ su hào, mỗi củ bán 5.000 đồng, hơn 500 cây bắp cải, mỗi bắp bán 15.000 đồng, hơn 100 kg cải bó xôi, 150 kg cải cúc bán giá 15.000 đồng/kg. Ước tính mỗi sào thu nhập đạt khoảng 3,8 triệu chưa kể đến rau chỉ là cách lấy ngắn nuôi dài các loại dược liệu như chùm ngây, đinh lăng, sả... Trang trại từ chỗ sắp chết đã bắt đầu hồi sinh, có thu nhập đủ để trang trải nhân công. Đó là mới áp dụng được một phần diện tích, nếu áp dụng toàn phần thì còn khả quan hơn thế rất nhiều lần.



Áp dụng phương pháp trồng cà phê mới giúp nâng cao năng suất

Cũng là một trong những hộ nông dân áp dụng thành công mô hình nông nghiệp luân, anh Nguyễn Hữu Thuận (thôn Thống Nhất, xã Ia Din, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai) đã nhận thấy hiệu quả kinh tế rõ rệt trên rẫy cà phê của gia đình.

Theo Anh Nguyễn Hữu Thuận, nói ngắn gọn, thuận miệng là trồng cà phê luân nhưng theo khoa học thì là phương pháp trồng cà phê đa thân không hãm ngọn. Cách trồng này khác phương pháp truyền thống là công chăm sóc ít, sử dụng phân bón sinh học, tiết kiệm diện tích đất và có thu nhập cao hơn. Nếu trồng theo phương pháp truyền thống phải bỏ nhiều công sức để cắt tỉa cành, tưới nước, dọn cỏ và thu hái. Đối với phương pháp trồng cà phê luân, khoảng cách giữa các hàng sát nhau hơn trước, cây cỏ trong vườn để mọc cao đến đầu gối rồi mới cắt, không bấm ngọn của cây cà phê, cành và thân cho mọc nhiều hơn; lượng phân bón chỉ 150 - 200 gram/cây/năm và tưới nước cũng chỉ 1 đợt. Gia đình anh áp dụng phương pháp này từ năm 2019 và nhận thấy hiệu quả kinh tế cao gấp bội lần.

Có thể thấy, mô hình nông nghiệp luân có nhiều lợi ích rõ rệt. Đầu tiên, giúp giảm thiểu sự phá hủy môi trường do việc cày xới đất gây ra, bảo vệ cấu trúc đất và cải thiện khả năng giữ nước của đất. Việc giữ lại rễ cây và lớp thực vật phủ lớn không bị xáo trộn đất duy trì sự hòa hợp sinh thái trong đất và cải thiện sinh học đa dạng. Điều này cũng góp phần giảm thiểu sự phụ thuộc vào phân bón hóa học và thuốc trừ sâu, từ

đó giảm thiểu chi phí sản xuất và tác động tiêu cực đến môi trường.

Bên cạnh đó, mô hình nông nghiệp luân thường có khả năng chống chịu tốt hơn đối với biến đổi khí hậu và thay đổi thời tiết. Việc giữ lại lớp thực vật trên mặt đất giúp hạn chế sự bay hơi và mất nước từ đất, cải thiện khả năng chịu đựng của nông sản trong điều kiện khô hạn. Đồng thời, mô hình này có thể cải thiện lợi ích kinh tế cho nông dân bằng cách tăng năng suất và giảm chi phí sản xuất.

Tuy nhiên, việc áp dụng mô hình nông nghiệp luân cũng cần phải có kiến thức trong việc kết hợp các phương pháp nông nghiệp và sự kiên nhẫn để theo dõi và điều chỉnh cho phù hợp với tình trạng cây trồng thực tế. Hơn nữa, mặc dù mô hình có thể giảm bớt sức lao động, nhưng việc thiết lập mô hình ban đầu có thể sẽ đòi hỏi sự đầu tư thời gian và công sức không ít. Do đó, nếu quan tâm đến việc áp dụng mô hình này, người nông dân nên nghiên cứu kỹ lưỡng và thử nghiệm trên quy mô nhỏ trước khi triển khai rộng rãi để có được các kết quả tối ưu nhất.

Nhìn một cách tổng thể, mô hình nông nghiệp luân đang trở thành một giải pháp hứa hẹn cho sự phát triển bền vững của nông nghiệp. Sự kết hợp giữa hiệu quả kinh tế, bảo vệ môi trường và khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu có thể giúp nông dân đạt được năng suất cao hơn và thu nhập ổn định hơn trong thời gian dài, đồng thời góp phần vào việc bảo vệ và phát triển tài nguyên đất đai cho thế hệ tương lai.



Sản phẩm rau sạch từ mô hình nông nghiệp "luân" của chị Nguyễn Thị Thu (Thường Tín, Hà Nội)



Phân hữu cơ Nguồn dinh dưỡng hữu ích cho hoa lan

Nguyễn Lương

Cũng giống như các loại cây cảnh khác, để có được một giỏ lan ưng ý thì ngoài chọn được giống tốt, giá thể trồng chất lượng, điều kiện môi trường thuận lợi, yếu tố dinh dưỡng cũng ảnh hưởng rất nhiều. Lựa chọn phân bón lan phù hợp với từng giai đoạn phát triển sẽ đáp ứng được đúng nhu cầu và cung cấp đầy đủ dưỡng chất cho cây.

Phân bón vô cơ mặc dù có khả năng giúp cây hấp thụ dưỡng chất nhanh nhưng lại không phải là sự lựa chọn của nhiều người chăm lan tỉ mỉ. Thay vào đó, phân hữu cơ lại được ưu tiên sử dụng bởi các lợi ích mà nó mang lại. Loại phân này không chỉ cung cấp dinh dưỡng cho cây trồng mà còn giúp cải thiện chất lượng đất, tăng cường

Phân bón hữu cơ đóng vai trò quan trọng trong nông nghiệp và là một phần không thể thiếu trong quá trình phát triển cây trồng bền vững.

sự sống của vi sinh vật trong đất, tạo ra một môi trường sống lý tưởng. Đặc biệt, phân bón hữu cơ dành cho hoa lan thường có cả dạng bột, dạng nước và dạng tan chậm, phù hợp với các nhu cầu sử dụng khác nhau.

Tuy nhiên, với thị trường phân bón hữu cơ đa dạng như hiện nay, lựa chọn loại phân bón hữu cơ nào để giúp lan sinh trưởng và phát triển tốt là một câu hỏi khá đau đầu với nhiều người, nhất là người mới bắt đầu chơi lan.

Những gợi ý dưới đây sẽ giúp các tín đồ yêu lan có được sự lựa chọn đúng đắn và dễ dàng nhất.

Phân cá hay còn được gọi là đạm cá là một loại phân bón hữu cơ được xếp vào top những loại phân bón tốt nhất cho cây trồng, đặc biệt là hoa lan. Trong phân cá có chứa nhiều loại acid amin mà các loại phân bón khác không thể thay thế được, giúp lan hấp thụ và phát triển cân đối. Phân cá có thể cung cấp dinh dưỡng cho cây hấp thụ tốt qua tất cả các bộ phận từ rễ, thân, lá... Vì thế, phân cá còn được sử dụng như một dưỡng chất kích thích sinh trưởng tự nhiên, giúp lan sinh trưởng và phát triển rất nhanh. Phân cá có thể sử dụng cho mọi giai đoạn phát triển của lan.

Phân tảo là loại phân hữu cơ sinh học được sản xuất từ tảo biển, rong biển thiên nhiên với các khoáng chất tự nhiên giúp lan tăng trưởng mạnh mẽ, tăng sức đề kháng nhờ khả năng sản sinh kháng sinh thực vật, giúp lan chống chịu với sâu, bệnh hại, thời tiết thay đổi mưa, nắng thất thường. Với thành phần chứa đầy đủ các nguyên tố đa, trung, vi lượng: N, P, K, Ca, Mg, Fe, Zn, Si... các acid hữu cơ, các hoocmon kích thích sinh trưởng (Alginic acid, Gibberellin, Cytokinin...) giúp lan tăng trưởng mạnh. Đặc biệt, phân hữu cơ từ rong biển, tảo biển còn giúp giải độc cho chồi mới (keiki) khi bị sử dụng thuốc kích thích quá liều.

Phân trùn quế là phân hữu cơ vi sinh tự nhiên giàu hàm lượng dinh dưỡng, cung cấp các dưỡng chất cần thiết cho sự phát triển của tất cả các loại cây trồng nói chung và hoa lan nói riêng. Đối với lan, trùn quế được sử dụng chủ yếu ở dạng viên nén, giúp dinh dưỡng phóng thích từ từ, kéo dài thời gian sử dụng phân bón và hạn chế tốt nhất tình trạng thất thoát dinh dưỡng, giúp lan dễ dàng hấp thụ. Phân trùn quế có ưu điểm lành tính, không gây nóng rễ khi bón quá liều, hỗ trợ lan duy trì trạng thái tốt nhất. Hơn nữa, phân trùn quế còn có khả năng ức chế độc tố, nấm bệnh, vi khuẩn gây hại, vì thế giúp ngăn ngừa, hạn chế được các tác nhân gây bệnh cho lan.

Phân dơi là phân bón hữu cơ không thể không nhắc đến của các tín đồ sành chơi lan bởi giá trị dinh dưỡng mà nó mang lại. Hàm lượng dinh dưỡng trong phân dơi cực kỳ cao, không chỉ là nguồn



cung cấp dinh dưỡng hữu cơ mà phân dơi còn chứa các vi sinh vật rất có lợi cho lan. Trong phân dơi có chứa các thành phần đa, trung, vi lượng ổn định. Thành phần N-P-K trong phân dơi cao hơn các loại phân hữu cơ truyền thống khác nên khi bón cho lan sẽ giúp phát triển mạnh bộ lá. Đặc biệt, với hàm lượng photpho cao hơn hẳn giúp hỗ trợ quá trình phân hóa mầm hoa, giúp ra hoa màu sắc đẹp, lâu tàn và phát triển bộ rễ mạnh.

Phân dê được đánh giá là một trong những loại phân hữu cơ tốt nhất cho lan, có khả năng cung cấp dinh dưỡng hiệu quả mà không gây hiện tượng cháy rễ hoặc làm chết cây bởi tính hàn - đặc điểm nổi bật của phân dê. Phân dê có dạng viên tròn, nhẹ, khô rất tiện lợi khi bón cho lan nói riêng và nhiều loại cây

trồng khác. Ngoài ra, phân dê không có mùi khó chịu như các loại phân hữu cơ khác, vì vậy khi bón phân không thu hút côn trùng, ruồi nhặng đến. Trong phân dê có hàm lượng nitơ cao, giúp cho lan sinh trưởng và phát triển tốt hơn so với các loại phân khác với tỷ lệ N-P-K là 3:1:2. Theo kinh nghiệm sử dụng phân dê bón cho lan của nhiều người thì khả năng duy trì độ bền của hoa, hoa lâu tàn hơn tới 50%.

Nhìn chung, việc sử dụng phân bón hữu cơ đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra một môi trường sống lý tưởng và cung cấp đủ dinh dưỡng cho hoa lan. Lựa chọn và sử dụng phân bón hữu cơ một cách hiệu quả sẽ giúp người sử dụng đạt được những kết quả tốt nhất trong việc trồng lan và tạo ra những bông hoa lan đẹp mắt và khỏe mạnh.



Những lưu ý khi bón phân hữu cơ cho lan:

- Nên lựa chọn phân bón hữu cơ phù hợp với từng giai đoạn phát triển của cây, tránh lạm dụng phân bón quá liều lượng.
- Nếu nhiệt độ môi trường xuống thấp hơn 10 độ C thì không nên bón phân. Cần đặc biệt tránh bón phân cho lan vào những ngày quá khô hạn hoặc nắng nóng.
- Trước khi bón phân cho lan từ 4 - 5 tiếng nên tưới nhiều nước cho cây.
- Sau khi bón phân, chỉ nên tưới nước dưới dạng phun sương để duy trì độ ẩm ổn định trong môi trường, tránh phun tưới mạnh gây thất thoát các dưỡng chất.
- Kali cần thiết trong suốt quá trình lan đơm hoa. Tuy nhiên, tuyệt đối không phun kali trực tiếp lên hoa, bởi nó sẽ khiến cánh hoa bị bỏng và tổn thương.

Trăm năm nước mắm Việt

Anh Thư

Chuyện tình nước mắm

Lịch sử nước mắm Việt Nam gắn liền với câu chuyện tình Chăm Pa - Đại Việt. Năm 1631, để thắt chặt giao tình hai nước Việt - Chăm, Chúa Sãi - Nguyễn Phúc Nguyên gả con gái thứ ba là công nữ Nguyễn Phúc Ngọc Khoa cho vua Chăm Pa là Po Rome. Từ đó, những bước giao thoa kinh tế, văn hóa và ẩm thực giữa hai quốc gia được hình thành. Rồi theo dòng lịch sử, xứ Chăm Pa dần thuộc về Đàng Trong. Người Việt học hỏi được rất nhiều điều thú vị trong văn hóa, ẩm thực của người Chăm. Từ cách "ủ chượp" cá với muối để tạo ra nước mắm, tới việc ăn nước mắm của người Chăm, để rồi theo thời gian đưa khắp cõi. Người Việt đã nâng tầm nước mắm và biến nước mắm thành quốc hồn quốc túy của ẩm thực Việt. Thủa ban đầu, nước mắm được người Việt sản xuất từ vùng đất Phan Thiết thuộc Trấn Thuận Thành, sau đó theo giao thương truyền ra các tỉnh thành khác. Cho đến ngày nay, hầu như toàn bộ chiều dài 3.260 km bờ biển Việt Nam, đâu đâu người dân cũng ủ cá làm mắm...

Dù giàu hay nghèo, ẩm thực bình dân nơi phố chợ hay đặc sản trong nhà hàng sang trọng, dù xa quê ra nước ngoài thì nước mắm vẫn là gia vị "bất ly thân" của các đầu bếp, các bà nội trợ đảm đang. Nước mắm đã trở thành hồn cốt nếm, nêm khi ra món của các mẹ, các chị hay mỗi nhà hàng. Thiếu nước mắm là thiếu đi sự cốt yếu nhất để hình thành các món ẩm thực Việt lừng danh.

Linh hồn ẩm thực Việt

Nước mắm là tên gọi chung cho sản phẩm được lên men từ cá và muối. Sau khoảng thời gian nhất định, sản phẩm chiết ra có dạng lỏng, màu nâu cánh gián trong suốt, mùi thơm đặc trưng, vị ngọt sẽ lưu lại khá lâu sau khi nếm. Độ đậm của từng loại nước mắm, của từng vùng miền rất khác nhau. Thông thường, nước mắm có độ đậm cao thì màu sẫm hơn và có độ sánh hơn nước mắm có độ đậm thấp nếu nhìn bằng mắt thường.

Thành bại của một món ăn thuần Việt đều nhờ cả vào các gia vị khi nêm. Nước mắm chính là yếu tố, hương vị quyết định chính. Nêm nhiều thì mặn,

không ra được món. Nêm ít thì nhạt, khách khó ăn. Món thì nêm khi nấu, món lại nêm khi đã nấu xong. Làm sao nước mắm đã nêm, vị phải vừa miệng, lại dậy mùi. Nên dùng nước mắm nấu như thế nào, chọn dùng nước mắm vùng nào cho loại ẩm thực nào là cả một "nghề" công phu vô cùng.

Ví như nấu phở bò Bắc, dĩ nhiên là cần nước mắm. Nhưng phải là loại nước mắm từ Nghệ An trở ra, loại nhiều đậm và hơi nặng mùi chút. Nhưng là phở gà, nước mắm chọn lại là loại dịu mùi hơn. Vài hàng phở gà phố cổ Hà Nội, trước khi chan phở, bà chủ thường chiêu thêm xíu nước mắm tươi Phan Thiết vào bát, cho dậy mùi. Còn để chấm, người thích



dùng nước mắm Phú Quốc, mặn chắc độ đậm cao, nhưng không gắt. Người lại thích nhạt, thơm chọn nước mắm Nha Trang sáng màu và ít đậm hơn...

Người Việt dùng nước mắm rất đa dạng. Tùy theo mỗi vùng miền, mỗi món ăn sẽ chọn loại nước mắm để nấu hay để chấm cho phù hợp. Trong các món gói, món cuốn, nước mắm đã được biến tấu theo nhiều sở thích khác nhau. Người Bắc thích nước mắm pha loãng có vị thơm, chua thanh của chanh, mặn ngọt hài hòa. Người Trung thích dùng nước mắm nguyên chất và thêm ớt tươi cay nồng. Người Nam vốn hiếu khách, ngọt ngào, nước chấm dĩ nhiên phải từ nước mắm, nhưng nhất nhất bỏ thêm đường, rồi mới tới vị chua chút xíu. Ở cách nêm nước mắm khi nấu cũng tùy món. Với kho thì nước mắm luôn được nêm trước để ngấm mặn, đều vị. Với canh, xào khi gần ra món, mới nêm nước mắm để mắm dậy mùi, hấp dẫn.

Người nước ngoài khi đến Việt Nam đa phần đều sợ mùi nước mắm. Nhưng lâu dần, ăn món Việt, họ thèm nước mắm như chất "gây nghiện". Có anh Tây ở lâu, lấy vợ Việt, ăn nước mắm rồi còn cầu kỳ hơn cả ta khi "dụng" nước mắm trong nhà hàng ẩm thực Á - Âu. Didier Corlou là một trong những đầu bếp "nghiện nước mắm". Anh đưa nước mắm vào cả bếp 5 sao Sofitel Metropole Hà Nội. Yêu nước mắm tới độ, chết với danh xưng "Ông Tây nước mắm".

Nước mắm là sản phẩm truyền thống, lâu đời của Việt Nam. Phương pháp sản xuất truyền thống là quá trình lên men tự nhiên hỗn hợp bao gồm cá và muối. Nước mắm có thể được làm từ nhiều loại cá như cá cơm, cá nục, cá trích, cá thu. Nước mắm truyền thống hoàn toàn không chứa các chất phụ gia, hương liệu. Khi được sản xuất theo phương pháp truyền thống, nước mắm có độ đậm càng cao thì càng có mùi vị thơm ngon. Một số loại nước mắm có độ đậm lên tới 40 - 50N g/l nhờ vào thời gian chế biến lâu hơn. Mùi vị của nước mắm là mặn dịu, ngọt đậm, không gắt và có mùi thơm của cá.

Nước chấm được hiểu là "nước chấm lên men và nước chấm hóa giải sản xuất từ nguyên liệu giàu protein có nguồn gốc thực vật, theo phương pháp vi sinh hoặc phương pháp hóa học". Sau đó, nước chấm được pha loãng và trộn thêm các chất phụ gia, chất bảo quản,... Do vậy, nước chấm còn được gọi là nước mắm công nghiệp.



Cá cơm là nguyên liệu chính để làm nước mắm Nha Trang

Đặc trưng nước mắm ba 3 miền

Việt Nam có 3.260 km bờ biển trải dài từ Bắc vào Nam. Mỗi tỉnh có biển lại ra đời những làng nghề nước mắm truyền thống nổi tiếng. Nhưng đặc trưng địa danh sản xuất nước mắm truyền thống nổi tiếng hiện nay phải kể đến là Phú Quốc, Nha Trang, Ba Làng, Cát Hải.

Trước năm 1959, nhắc đến nước mắm Cát Hải (Hải Phòng) phải kể tới nước mắm Vạn Vân nổi tiếng, đã từng bán khắp Đông Dương, đã vào cả ca dao tục ngữ: *"Dưa La, húng Láng, nem Báng, tương Bần, nước mắm Vạn Vân, cá rô đầm Sét, sâm cầm hồ Tây"*.

Nhắc đến hãng nước mắm Vạn Vân là nhắc đến người sáng lập, cụ Đoàn Đức Ban, thân sinh nhạc sĩ Đoàn Chuẩn với bản nhạc tiền chiến "Gửi gió cho mây ngàn bay" nổi tiếng. Khi đó, nhạc sĩ nổi tiếng, nhưng việc in các bản nhạc không dễ. Vì vậy, cuối mỗi bản nhạc, nhạc sĩ không quên quảng bá cho thương hiệu Vạn Vân, trong đó có các thông tin quan trọng như xuất xứ, nơi sản xuất, các đại lý của hãng tại Hà Nội, Hải Phòng và đặc biệt có cả ở Paris, Pháp.

Nhưng ít ai biết, nước mắm Cát Hải lại bắt nguồn từ làng Vân nấu rượu nổi tiếng. Cuối thế kỷ XIX, người Cát Hải chở cá và muối lên bán cho xứ Kinh Bắc làm mắm. Khi đó, người làng Vân làm nước mắm bằng cá nước ngọt nên sản phẩm không có vị đậm, sản lượng cũng không nhiều, chủ yếu là dùng trong gia đình. Ban đầu, người Cát Hải làm nước mắm cũng chỉ dùng trong gia đình. Sau ông Đoàn Đức Ban ở thôn Hoà Hy, xã Hoà Quang, Cát Hải là người đầu tiên nghĩ tới việc sản xuất nước mắm lên bán cho chính vùng Kinh Bắc. Nước mắm được chở bằng thuyền tới vịnh chài làng Vân (Vạn Vân), sau đó tỏa đi các nơi. Do vậy, người mua quen gọi là nước mắm Vạn Vân. Bản thân cụ Ban, tri ân nơi đã truyền nghề làm nước mắm mà dùng tên Vạn Vân cho thương hiệu hãng nhà.

Sau này, Cát Hải còn có các thương hiệu nước mắm khác như Vạn Lợi của ông chủ hãng Đoàn Đức Ngổ. Nước mắm nhãn Vạn An của con cụ Ngổ. Hay nước mắm Ông Sao của nhà Đoàn Đức Oanh và hơn 50 sản phẩm nước mắm khác có tên hoặc không tên do những hộ gia đình Cát Hải khác sản xuất...

Theo một tài liệu của Pháp ấn hành vào năm 1936 thì xí nghiệp Vạn Vân là cơ sở sản xuất nước mắm lớn nhất nước



Đánh bắt cá cơm nguyên liệu



Nước mắm Phú Quốc được chứng nhận Chỉ dẫn địa lý và được Liên minh châu Âu bảo hộ thương hiệu

ta, được thành lập vào năm 1916 ở giữa hai làng Can Lộc và Văn Chấn thuộc Cát Hải. Xưởng có 10.000 chum loại 400 kg đựng chượp để lâu năm mới đem nấu. Nước mắm Vạn Vân được chế biến từ ba loại cá: Cá quân một loại cá xác đìn, chỉ đánh được vào tháng 5, tháng 6 hàng năm, cho ra nước mắm thượng hảo hạng; cá nhâm có nước mắm loại hai; cá ruồi có nước mắm loại ba.

Hãng Vạn Vân và gia đình còn tự hào được biết đến là cơ sở kinh tài của cách mạng và có nhiều đóng góp nuôi giấu cán bộ trước Cách mạng Tháng Tám và những đóng góp sau này cho cách mạng trong kháng chiến chống Pháp.

Miền Trung nổi tiếng gần xa với nước mắm Nha Trang (Khánh Hòa). Nước mắm Nha Trang hiện có 6 đơn vị gồm: Công ty Cổ phần Thủy sản 584 Nha Trang, Doanh nghiệp tư nhân Châu Sơn, Doanh nghiệp tư nhân Chín Tuy, Công ty TNHH Ngọc Hà, Công ty TNHH Hương Lan, Công ty TNHH Mỹ Thuận. Đây là những hãng nước mắm nổi tiếng, chuyên làm ra loại nước mắm thơm ngon theo phương pháp cổ truyền nước mắm Nha Trang.

Nhưng gần bó lịch sử cận đại Việt Nam phải kể tới nước mắm Liên Thành, Phan Thiết. Liên Thành Thương Quán (tên tiếng Pháp: Sociéte de Lien Thanh) được thành lập bởi sáu sĩ phu yêu nước,



trí thức Nho học yêu nước năm 1906 là: Hồ Tá Bang, Nguyễn Trọng Lợi, Nguyễn Quý Anh, Nguyễn Hiệt Chi, Trần Lệ Chất, Ngô Văn Nhượng. Họ chọn nghề làm nước mắm để có kinh tài ủng hộ hoạt động yêu nước. Liên Thành từng giúp đỡ Nguyễn Tất Thành - tức Chủ tịch Hồ Chí Minh - trong quá trình Người từ Phan Thiết vào Sài Gòn và xuất dương tìm đường cứu nước...

Nước mắm Phú Quốc (Kiên Giang) nổi tiếng trong và ngoài nước bởi hương vị đậm đà, quyến rũ. Ngày 1/6/2001, nước mắm truyền thống Phú Quốc đã được Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ cấp văn bằng quốc gia bảo hộ chỉ dẫn địa lý. Tiếp theo đó, tháng 7/2013 Liên minh châu Âu (EU) đã trao chứng nhận tên gọi xuất xứ "Phú Quốc" cho sản phẩm nước mắm Việt Nam tại Brussels (Vương quốc Bỉ). Chỉ duy nhất nước mắm Phú Quốc - Việt Nam được bán ở châu Âu với tên Phú Quốc. Các thương hiệu nước mắm Phú Quốc quen thuộc gồm: nước mắm Khải Hoàn, nước mắm Ông Kỳ, nước mắm Hưng Thịnh, nước mắm Thịnh Phát và nước mắm Phụng Hưng.

Đến nay, nghề làm nước mắm Phú Quốc có hơn 200 năm phát triển được chia thành 4 giai đoạn: trước năm 1900; từ 1900 đến 1945; từ 1945 đến 1975 và từ 1975 đến nay. Trước năm 1900, đa phần dân gốc các tỉnh miền Trung mang theo nghề chế biến nước mắm ra đảo và phát triển thành nghề truyền thống. Thời kỳ từ 1900 đến 1945 thì nước mắm Phú Quốc đã được người Pháp chú ý đến việc

khai thác nguồn lợi. Từ năm 1945 đến 1975, do ảnh hưởng của chiến tranh, số nhà thùng giảm xuống rất nhanh. Như năm 1965, chỉ có 32 nhà thùng, đến năm 1972, còn lại là 30 nhà thùng nước mắm, chủ yếu tập trung ở Dương Đông và An Thới. Từ năm 1975 đến 1986, nghề làm nước mắm Phú Quốc lại thêm một lần gặp nhiều khó khăn và mất dần thị trường. Một số nhà thùng hoạt động cầm chừng hoặc tạm ngưng. Phải từ 1986 đổi mới đến nay, nghề sản xuất nước mắm được phục hồi và phát triển.

Hiện nước mắm Phú Quốc có thị trường tiêu thụ sản phẩm rộng lớn, có mặt hầu hết tại các hệ thống siêu thị, đại lý, chợ trên cả nước. Nước mắm Phú Quốc được xuất khẩu đến châu Âu, Mỹ và một số nước châu Á. Phú Quốc có 54 chủ nhà thùng, cơ sở sản xuất nước mắm, với hơn 7.000 thùng ủ chượp cá cơm nguyên liệu, sản lượng từ 20 - 30 triệu lít/năm. Trong đó, có 10 hội viên xuất khẩu nước mắm và 7 hội viên có tàu khai thác cá cơm trên ngư trường.



Nước mắm Cát Hải được người thợ mang đi phơi nắng và đánh đảo hàng ngày



Cá cơm và muối được ủ thành chượp

Công nghệ ủ chượp

Nước mắm ở mỗi vùng với điều kiện tự nhiên và phương thức sản xuất khác nhau sẽ tạo nên những sản phẩm nước mắm đặc trưng vùng miền khác nhau. Người Cát Hải nổi tiếng làm nước mắm theo phương pháp phơi nắng và đảo chượp truyền thống. Bí quyết làm nên thành công của nước mắm Cát Hải chính là sự khắt khe, kỹ lưỡng ngay từ khâu chọn cá để làm nguyên liệu cho nước mắm. Muốn làm nước mắm ngon là phải lấy cá cơm, cá nục, đặc biệt hơn hẳn là cá nhâm - loại cá có mùi vị đặc trưng rất riêng của vùng biển Cát Hải. Tiếp đến chính là tiêu chí về độ tươi của thịt cá, mắt cá phải trong, cá khi xé ra thịt không nát thì đấy mới là thịt cá đáp ứng đúng yêu cầu được người dân đem về làm mắm.

Ngoài ra, muối dùng sản xuất nước mắm luôn là muối tinh khiết, kết tinh ở dạng hạt nhỏ, độ rắn cao. Trước khi sử dụng, muối được trữ tại kho riêng có nền cao, khô ráo trong thời gian từ 1 đến 2 tháng để loại bỏ độ ẩm.

Để chuẩn bị chượp, các dụng cụ như chum, xéng xúc, cào gỗ được vệ sinh và lau khô trước khi dùng. Về ủ chượp, người dân Cát Hải dùng công nghệ đánh đảo và cho muối vào nhiều lần. Đây là một cách làm khác biệt so với các địa phương khác. Người dân sẽ cho cá, muối vào trong từng chum. Sau đó, mang đi phơi nắng và đánh đảo hàng ngày cho chượp nhanh chín. Ban đầu, cho nhạt, ít muối để quá trình phân hủy diễn ra mạnh. Sau đó, khi cá rã, lắng

xuống cho thêm muối vào để khống chế phân hủy. Cứ thế, người thợ đánh đảo và thêm muối đến khi đủ mặn và chượp chín. Thông thường mỗi mẻ ủ chượp kéo dài khoảng 12 tháng. Lúc này, xương và thịt cá chìm xuống, nổi lên trên mặt nước là lớp dầu và đây chính là lớp mắm nguyên chất.

Nếu nước mắm Cát Hải dùng công nghệ đánh đảo ủ chượp thì nước mắm Nha Trang lại dùng công nghệ gài nén. Để làm ra nước mắm truyền thống Nha Trang thơm ngon thì người dân chọn loại cá cơm được đánh bắt từ các vùng biển Nha Trang, Khánh Hòa. Những con còn tươi, lớn đều cỡ đầu đũa, thân mình bóng mẩy. Nguyên liệu muối được dùng là muối Hòn Khói hoặc Cam Ranh hạt vừa, trắng đục, ít tạp chất để chượp cá cơm.

Muối được trộn đều một lần vào nguyên liệu cá cơm với tỉ lệ 3:1 (3 cá 1 muối). Sau đó, mang đi ủ chượp trong các thùng gỗ có thể tích từ 4 m³ đến 8 m³ được làm bằng gỗ bằng lăng, gỗ mít, bên ngoài thùng được niềng cứng bằng các niềng tre, hoặc bẻ xi măng có sức chứa từ 30 - 40 tấn/bể. Ở các thùng ủ chượp này, dưới ngang mặt đáy thùng có đục một lỗ "lù" để rút nước mắm.

Sau khi cho cá và muối vào ủ chượp thì bên trên sẽ được rải một lớp muối, rồi cài vỉ tre trên mặt và xếp đá để nén không cho cá nổi lên. Nhờ nén chặt làm cho cá ép thành một khối và sau khoảng 3 - 4 ngày người dân sẽ mở van ở đáy thùng để có thể rút nước chiết ra từ cá và muối (gọi là nước bối). Nước

bối rút đầu tiên này được gọi là nước bối non, vẫn còn mùi tanh và chưa ăn được. Nước bối non sẽ được đổ ngược trở lại thùng ủ chượp nhằm làm tan muối, đồng thời để nước bối có độ mặn cần thiết. Quá trình này lặp lại 3 lần sẽ cho ra nước bối già. Nước bối già tiếp tục để trong 6 tháng cho chín rồi chượp lại vào thùng cá. Sau từ 12 - 15 tháng chăm sóc chượp sẽ chín.

Còn nước mắm Phú Quốc, độ đậm tự nhiên cao và mùi thơm thì nguyên liệu được chọn là loại cá cơm sọc tiêu, cơm phấn chì, cơm đỏ, cơm lép, cơm than được đánh bắt từ tháng 9 - 11 âm lịch hàng năm và dùng muối biển Bà Rịa - Vũng Tàu, hạt khô, chắc, đủ mặn. Muối mua về được cất kho chừng 2 - 3 tháng cho bốc hơi hết tạp chất rồi mới lấy ra dùng. Ngoài việc chọn từng con cá, hạt muối, điều quan trọng nữa là phải chượp đủ 15 tháng.

Công đoạn làm nước mắm Phú Quốc bắt đầu ngay khi đánh bắt được cá cơm. Cá cơm được trộn 2 hoặc 3 cá với 1 phần muối ngay trên tàu, sau đó vận chuyển về các nhà thùng, dùng kiệu gỗ cho cá vào và khiêng đổ vào thùng ủ chượp thời gian từ 12 - 15 tháng sẽ kéo rút nước mắm thành phẩm.

Nước mắm kéo rút đầu tiên gọi là nước mắm cốt có độ đậm tự nhiên lên tới 43 độ, các nước kéo rút tiếp theo gọi là nước mắm long có độ đậm từ 25 độ trở lên. Ngoài ra, các nhà làm nước mắm còn chôn nước mắm dưới đất vài ba năm, lúc đó nước mắm chuyển thành màu đen gọi là nước mắm lú. Theo dân gian, nước mắm lú có thể dùng để chữa bệnh.

Việc sử dụng thùng gỗ để ủ chượp tại Phú Quốc cũng quan trọng như rượu whisky phải được ủ trong các thùng gỗ sồi để tạo ra hương vị và hương thơm đặc trưng. Các nhà thùng ở đây cho biết, để giữ được hương vị nguyên thủy của nước mắm thì chượp phải được ủ trong các thùng gỗ làm từ cây bời lồi, bởi loại gỗ này vừa bền lại có khả năng làm tăng mùi, vị và màu sắc của nước mắm.

Thùng ủ chượp tại Phú Quốc thường có sức chứa từ 7 - 15 tấn cá cơm nguyên liệu, được thiết kế hình chữ bát để tạo sự vững chãi cho kết cấu chung. Các tấm gỗ bời lồi để làm thùng phải có độ dày 6 cm để đảm bảo suốt 15 - 18 tháng ủ chượp không bị rò rỉ. Cách sắp xếp các thùng gỗ bời lồi trong nhà kín cũng đóng vai trò quan trọng khi nhiệt độ trong thùng không bị thay đổi trong quá trình ủ.

Ủ chượp tại Phú Quốc cũng theo phương pháp gài nén. Chượp sau khi cho vào thùng sẽ rải muối, gài nẹp, đè đá lên bên trên nắp thùng để nén yếm khí, không



Nước mắm là loại gia vị đóng vai trò chủ chốt trong ẩm thực Việt Nam

khuấy đảo, đánh nát cá hay dùng phương pháp thủy phân để đẩy nhanh quá trình. Cách làm này tuy phải kiên nhẫn đợi một thời gian rất dài, từ 15 - 18 tháng nhưng lại làm cho chượp chín dần, tự nhiên. Thông thường 1 lít nước mắm cốt (mắm nhĩ) được làm ra từ 4 kg cá cơm tươi.

Phân biệt giữa nước mắm và nước chấm

Theo quy định của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hiệp quốc (FAO), nước mắm phải có độ đậm lớn hơn 10°N. Độ đậm trong nước chấm chỉ dưới 10°N, nên đây không phải là nước mắm. Hiện nay có một số loại nước chấm được pha thêm đậm tổng hợp. Độ đậm trong các loại nước chấm này có thể lên đến 80°N hay 90°N. Trong khi đó, độ đậm trong cá chỉ tầm 30°N, nên nước mắm không bao giờ có độ đậm cao như các loại nước chấm này.

Theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5107: 2003, nước mắm được chia thành 4 loại: Loại đặc biệt độ đậm >30N g/l, loại thượng hạng độ đậm >25N g/l, loại hạng 1 >15N g/l, hạng 2 >10N g/l. Dưới 10 độ đậm, không được gọi là nước mắm, mà chỉ là nước chấm.

Độ đậm

Nước mắm Cát Hải nổi tiếng bởi chất lượng và hương thơm hiếm có với độ đậm nguyên thủy từ 15 - 27 độ. Còn nước mắm Nha Trang độ đậm tự nhiên tối đa thu được từ 28 - 32 độ. Nước mắm Phú Quốc độ đậm có thể lên tới 30 - 43 độ. Phú Quốc là nơi sản xuất nước mắm bằng phương pháp truyền thống có độ đậm tự nhiên cao nhất.

Màu sắc

Nước mắm truyền thống Cát Hải khi rót ra chén có màu đậm và hơi chuyển sang ánh xanh. Nước mắm có màu như vậy vì được dùng phương pháp ủ chượp ngoài nắng. Chính ánh nắng mặt trời đã làm oxy hóa các chất trong chượp làm cho nước mắm Cát Hải có màu nâu sẫm.

Nước mắm Nha Trang có màu vàng rơm nhạt. Khi rót nước mắm ra chén, sẽ thấy nước mắm Nha Trang có ánh vàng nhiều.

Nguồn gốc La Mã của nước mắm

Từ hơn 2000 năm trước, thời La Mã cổ đại, có một loại gia vị tên Garum mang đặc điểm, hương vị, màu sắc, thành phần... khá tương đồng với nước mắm hiện tại. Chúng được tìm thấy trong những chiếc vò đựng kín trên các con tàu bị đắm ở Hy Lạp. Người La Mã lấy tất cả các loại cá (thường là cá cơm, cá thu, cá ngừ...) lọc bỏ xương và ngâm trực tiếp trong nước muối cùng rau mùi. Tiếp theo, mang vò đựng cá phơi dưới nắng to trong vài ngày để cá lên men tự nhiên và dậy mùi thơm. Sau cùng, họ ép lấy nước cốt và sử dụng như một loại gia vị nêm nếm thức ăn.





Nước mắm Việt và bếp Âu năm sao

Nước mắm Phú Quốc được các người thợ lành nghề chắt lọc rất nhiều lần mới cho ra thành phẩm. Lúc này, nước mắm Phú Quốc có màu nâu đỏ cánh gián, sáng trong và sánh quện. Nhìn bằng mắt thường, nước mắm có màu rất đẹp, óng ánh dưới nắng.

Mùi vị

Nước mắm Cát Hải được làm từ các loại cá to như cá nhám, cá nục. Cá to khi ướp không ngấm muối một lần, đến khi ngấm thì bên trong đã phân rã mạnh hơn. Quá trình này tạo ra nước mắm Cát Hải có mùi mạnh (nồng) và có vị mặn hơn các loại nước mắm truyền thống khác.

Nước mắm Nha Trang và nước mắm Phú Quốc đều làm từ cá cơm. Tuy nhiên, cá cơm tại vùng biển Phú Quốc nhiều thịt, ruột cá ít lại được ủ muối ngay khi còn sống nên nước mắm không gắt cứng lên mũi mà thơm dịu. Còn nước mắm Nha Trang do ruột cá nhiều hơn nên khi làm nước mắm thường có hương nặng hơn nước mắm Phú Quốc.

Những giọt nước mắm truyền thống được chắt chiu từ chính sự kiên trì và tâm huyết với nghề của người dân. Nước mắm không chỉ là nghề truyền thống mà còn là một phần văn hóa không thể thiếu trong đời sống của người Việt. Bởi vậy, phát triển và gìn giữ nghề làm nước mắm truyền thống hiện nay là minh chứng cho tình yêu và lòng tự hào của người Việt đối với di sản văn hóa ẩm thực của mình.

Nước mắm ở các quốc gia

Thái Lan: Nước mắm Thái Lan (gọi là Nam-pla) cũng được làm từ cá và muối giống nước mắm truyền thống ở Việt Nam. So với nước mắm Việt Nam nước mắm Thái Lan có màu hổ phách, có vị mặn hơn. Nó thường được sản xuất bằng cách sử dụng cá biển nhỏ, cụ thể là cá cơm, ướp muối và lên men trong một khoảng thời gian. Nhưng tùy thuộc vào từng vùng miền, người ta dùng cá mè, cá thu, cá trích hoặc cá chép để chế biến nước mắm, quy trình cũng có thể bổ sung thêm các thành phần khác như đường hoặc mì chính.

Lào: “Nước mắm” Lào (gọi là Padaek) được làm từ cá nước ngọt lên men, ướp muối và không qua chắt lọc. So với nước mắm Thái Lan và Việt Nam, “nước mắm” Lào chứa nhiều loại cá, nhiều gia vị, đồng thời có quá trình lên men dài hơn (từ 1 năm đến 5 năm thay vì 12 tháng). Nhờ vậy, nước Padaek sau khi thu hoạch có hương vị đậm đà và ngọt hơn. Theo truyền thống của người Lào, Padaek cũng là thành phần chính cho món salad đu đủ xanh và đôi khi được kết hợp dùng với món súp hoặc món hầm.

Hàn Quốc: “Nước mắm” Hàn Quốc có tên gọi Molchi aek chok, được làm từ cá cơm tươi và ủ chượp tương tự cách làm nước mắm thuần túy của người Việt Nam. Tuy nhiên, điểm khác biệt rõ nhất là người Hàn chỉ sử dụng Molchi aek chok để ướp rau củ muối kim chi, ít khi dùng để nêm nếm món ăn hay làm nước chấm như người Việt.

Nhật Bản: “Nước mắm” Nhật Bản cũng có hương vị và màu sắc nhạt hơn nước mắm Việt Nam. Nhật Bản có ba loại mắm thường dùng là shottsuru ở tỉnh Akita, ishuru ở tỉnh Ishikawa và ikanago-jōyu ở tỉnh Kagawa.

Pháp: Trước đây khoảng 2000 năm, người Bretagne đã biết chế biến và sử dụng “nước mắm”. Cư dân ở Bretagne đã biết cách ướp cá biển với muối để chiết ra một thứ nước cốt có tên gọi là Garum và dùng nó như một thứ thực phẩm. Nhưng hiện tại kỹ thuật làm “nước mắm” của người Pháp đã thất truyền nên sản phẩm không còn trên thị trường.

Thụy Điển cũng là một trong số các quốc gia có lịch sử chế biến và sử dụng “nước mắm” lâu đời. “Nước mắm” của họ có tên là Surstromming, được làm từ một loài cá nhỏ là herrings. Người Thụy Điển ướp cá herrings với muối vào trong chiếc thùng gỗ lớn. Sau 48 giờ, khi cá bắt đầu mềm thì ngắt đầu cá và vớt bỏ phần ruột, cho thêm muối vào và ướp tiếp đến khi cá dậy mùi và mục dần. Người Thụy Điển xem Surstromming là mỹ vị, nhưng có vẻ hơi “nặng mùi” với du khách. Dân Thụy Điển không chiết lấy nước cốt như nước mắm, mà thường thức Surstromming như một loại thức ăn cùng bia hoặc rượu mạnh.



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CHỈ THỊ

TĂNG CƯỜNG TIẾT KIỆM ĐIỆN GIAI ĐOẠN 2023 - 2025

(Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2023)



**TIẾT KIỆM ĐIỆN
THÀNH THÓI QUEN**

- ✓ Tiết kiệm điện mọi lúc, mọi nơi
- ✓ Sử dụng **thiết bị tiết kiệm điện**, có công suất phù hợp
- ✓ Sử dụng điều hoà từ **26°C trở lên**
- ✓ Tận dụng ánh sáng và thông gió tự nhiên
- ✓ **Tăng cường** sử dụng thiết bị năng lượng mặt trời



CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA
VỀ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG
TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ
tietkiemnangluong.com.vn





Godere

Cà phê sạch cho mọi nhà



CÔNG TY CỔ PHẦN GODERE

- 📍 46 Quang Trung, Phường Nghĩa Tân, Thành phố Gia Nghĩa, Tỉnh Đắk Nông
- 🌐 <https://godere.vn/>
- 📘 facebook.com/goderecoffeeoaster
- 📺 tiktok.com/@godere_coffee
- 🛒 shopee.vn/godere.coffeeoaster
- ☎ (+84) 261 367 8888 ☎ (+84) 849 633 666
- ✉ godere.coffeeoasters@gmail.com

